Ê-sai

1 Sau đây là sự hiện thấy của Ê-sai, con trai
A-mốt về tương lai của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
Ê-sai chứng kiến những sự hiện thấy nầy trong
đời các vua U-xia*, Giô-tham†, A-cha, và Ê-xê-
chia trị vì xứ Giu-đa.

Lời CHÚA phán nghịch cùng con cái Ngài

2 Hỡi trời và đất hãy nghe đây, vì nầy là lời
CHÚA phán:

"Ta nuôi dưỡng con cái ta lớn lên,
    nhưng chúng nó chống nghịch ta.
3 Bò biết chủ mình,
    lừa biết máng của chủ,
nhưng dân Ít-ra-en ta không hề biết ta;
    dân ta chẳng hiểu biết."

4 Thật gớm ghê chưa! Ít-ra-en là một nước tội
lỗi, một dân bị gian ác đè nặng, một đám con
làm ác, thật là một lũ con gian ác‡. Chúng đã từ

---

* **1:1:** ***U-xia*** Vua Giu-đa. Ông đồng trị vì với A-ma-xia, cha mình từ năm 792–767 trước Công nguyên, và trị vì một mình từ năm 767–740 trước Công nguyên. † **1:1:** ***Giô-tham*** Vua của nước Giu-đa. Ông trị vì cùng với U-xia, cha mình từ năm 750 đến năm 740 trước Công nguyên và cai trị một mình từ năm 740 đến năm 732 trước Công nguyên. ‡ **1:4:** ***một lũ con gian ác*** Hay "Con phá hoại của cha mẹ độc ác."

bỏ CHÚA; ghét Thượng Đế, Đấng Thánh của Ít-ra-en, và đã quay lưng khỏi Ngài như thể quay mặt khỏi người lạ.
5 Tại sao các ngươi muốn bị trừng phạt mãi?
Tại sao các ngươi vẫn tiếp tục chống nghịch Ngài? Đầu các ngươi bị thương tích, lòng các
ngươi bệnh hoạn§.
6 Từ bàn chân cho tới đỉnh đầu ngươi không
có chỗ nào lành lặn; toàn thân ngươi đầy vết
thương, trầy trụa và vết lở chưa được rửa hay
băng bó, chưa được xức thuốc cho bớt đau.
7 Xứ ngươi bị tàn hại; các thành phố ngươi bị
thiêu rụi. Trong khi ngươi nhìn thì kẻ thù ngươi
bóc lột mọi thứ trong xứ ngươi; đất ngươi bị kẻ
thù tàn phá*.
8 Giê-ru-sa-lem† bị bỏ hoang như lều trống
trong vườn nho, như chòi bỏ hoang trong ruộng
dưa, như thành bị kẻ thù vây hãm.
9 May mà CHÚA Toàn Năng đã để lại một số ít
trong dân ta sống sót. Nếu không thì chúng ta
đã hoàn toàn bị diệt như hai thành Xô-đôm và
Gô-mô-rơ rồi.
10 Giê-ru-sa-lem ơi, các lãnh tụ ngươi chẳng
khác nào những lãnh tụ Xô-đôm, và dân ngươi

§ **1:5:** ***Đầu các ngươi ... bệnh hoạn*** Hay "Đầu và lòng nào cũng đau đớn." * **1:7:** ***đất ngươi ... tàn phá*** Hay "Hình như trông giống như xứ kẻ thù đã bị tàn phá." Đây có thể nói đến cuộc nội chiến trong Ít-ra-en hay khi Thượng Đế tiêu diệt các xứ ngoại quốc như Xô-đôm và Gô-mô-rơ. † **1:8:** ***Giê-ru-sa-lem*** Nguyên văn, "con gái Xi-ôn." Xem từ ngữ "Xi-ôn" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

chẳng khác nào dân Gô-mô-rơ‡. Hãy nghe lời
CHÚA phán; lắng nghe lời dạy của Thượng Đế
chúng ta!
11 CHÚA phán, “Ta không cần những sinh tế
các ngươi. Ta đã có đủ của lễ thiêu bằng chiên
đực và mỡ của các thú vật tốt nhất của ngươi
rồi. Ta không thích huyết bò đực, huyết chiên
đực hay huyết dê đực.
12 Khi ngươi đến gặp ta, ai bảo ngươi dẫm chân
lên hành lang ta?

13 Thôi đừng mang sinh tế vô ích cho ta nữa!
Ta ngấy các cuộc dâng hương, các ngày Trăng
Mới, ngày Sa-bát hay các ngày lễ lộc khác của
ngươi. Ta không chịu nổi những điều ác ngươi
làm trong các buổi họp thánh.
14 Ta ghét những ngày lễ Trăng Mới và các lễ
hằng năm khác. Chúng đã thành gánh nặng cho
ta, ta mệt rồi không muốn mang nữa.

15 Khi các ngươi giơ tay ra cầu nguyện với ta,
ta không thèm nhìn. Dù cho ngươi cầu nguyện
dông dài, ta chẳng thèm nghe, vì tay ngươi dính
đầy máu.

16 Hãy tắm rửa cho sạch đi. Đừng làm điều ác.
Và thôi làm điều bất chính.
17 Hãy học làm điều lành. Tìm kiếm điều công
bình. Trừng phạt kẻ làm hại người khác. Hãy
giúp đỡ kẻ mồ côi. Bênh vực người góa bụa.”

---

‡ **1:10:** ***lãnh tụ ngươi … Gô-mô-rơ*** Đây ám chỉ các lãnh tụ và dân chúng Giu-đa.

18 CHÚA phán, “Hãy đến để chúng ta thảo luận
việc nầy. Dù tội ngươi như hồng điều, dù lỗi
ngươi như son đỏ, cũng sẽ trắng như lông chiên.
19 Nếu ngươi bằng lòng vâng lời ta, ngươi sẽ
ăn sản vật của xứ.
20 Nhưng nếu ngươi không chịu vâng lời và
chống nghịch ta, ngươi sẽ bị gươm kẻ thù tiêu
diệt.” Đó là lời do chính CHÚA phán ra.

Giê-ru-sa-lem bất trung với Thượng Đế

21 Thành Giê-ru-sa-lem trước kia theo CHÚA,
nhưng nó không còn trung thành với Ngài nữa.
Trước kia nó đầy dẫy điều công chính; dân
chúng sống theo ý muốn Thượng Đế. Bây giờ
nó là nơi lũ sát nhân trú ngụ.
22 Giê-ru-sa-lem ơi, ngươi giống như bạc đã
biến thành cặn bã; như rượu pha với nước.
23 Các lãnh tụ ngươi là những kẻ phản loạn bạn
bè với quân trộm cắp. Chúng đều nhận hối lộ để
làm bậy, ăn của đút lót để lường gạt dân chúng.
Chúng không đem công lý đến cho kẻ mồ côi
hay đếm xỉa đến quyền lợi của người góa bụa.
24 Cho nên Thượng Đế Toàn Năng, Đấng
Quyền Oai của Ít-ra-en phán như sau: “Ngươi,
kẻ thù ta, sẽ không còn gây phiền cho ta nữa. Ta
sẽ báo trả điều ngươi làm.
25 Ta sẽ chống nghịch ngươi và sẽ tẩy sạch cặn
bã ra khỏi ngươi; ta sẽ loại bỏ những kim loại vô
dụng§.

§ **1:25:** ***ta sẽ … vô dụng*** Chúa muốn nói Ngài sẽ “tẩy sạch những điều ác ra khỏi lòng họ.”

26 Ta sẽ mang các quan án ngươi về như xưa
kia; các cố vấn ngươi giống như cũ. Rồi ngươi
sẽ được gọi là thành Công Chính, thành Trung
Kiên."
27 Nhờ làm điều công chính, Giê-ru-sa-lem sẽ
được tự do như trước. Nhờ làm điều phải, dân
cư trở về với CHÚA sẽ được giải thoát.
28 Còn tội nhân và kẻ chống nghịch Thượng Đế
sẽ bị tiêu diệt; kẻ rời bỏ CHÚA sẽ chết mất.
29 "Ngươi sẽ bị sỉ nhục vì đã bái lạy các thần
khác dưới các cây sồi. Ngươi sẽ bị nhục nhã vì
đã thờ lạy các thần khác trong vườn* mình.
30 Ngươi sẽ như cây sồi úa lá, như vườn không
tưới.
31 Những kẻ quyền thế sẽ như những khúc củi
nhỏ, khô queo, công việc họ như những tia lửa.
Chúng sẽ cùng nhau cháy, không ai dập tắt."

2

Lời tiên tri về Giê-ru-sa-lem

1 Ê-sai, con trai A-mốt nói tiên tri như sau về
Giu-đa và Giê-ru-sa-lem:
2 Trong những ngày cuối cùng, núi nơi có đền
thờ của CHÚA sẽ cao hơn các núi, cao hơn các
đồi và các dân sẽ đổ về đó.
3 Nhiều dân tộc sẽ đến bảo rằng, "Chúng ta
hãy lên núi của CHÚA, đi đến đền thờ Thượng
Đế của Gia-cốp để Ngài dạy chúng ta đường lối
Ngài, và chúng ta sẽ vâng theo lời giáo huấn của
Ngài."

---

* **1:29:** ***vườn*** Nơi dân chúng thờ phụng các thần giả.

Lời giáo huấn Ngài xuất phát từ Giê-ru-sa-lem;
lời phán của CHÚA cũng ra từ Giê-ru-sa-lem.
4 Ngài sẽ giàn xếp những tranh chấp giữa các
dân tộc và quyết định cho nhiều quốc gia. Lúc
đó họ sẽ rèn gươm ra lưỡi cày và biến giáo mác
ra dao cong. Các nước sẽ không còn đánh nhau,
cũng không tập luyện chiến tranh nữa.
5 Hỡi nhà Gia-cốp, chúng ta hãy đi theo đường
lối của CHÚA.

Ngày kinh khủng sẽ đến

6 Lạy CHÚA, CHÚA đã bỏ dân Ngài, là nhà Gia-
cốp, vì chúng đã đầy những tư tưởng bậy bạ
theo các dân Đông phương*. Chúng bói toán
như dân Phi-li-tin, và hoàn toàn chấp nhận các
tư tưởng ngoại lai đó.
7 Xứ chúng đầy vàng và bạc; vô số châu báu.
Xứ chúng đầy ngựa; và vô số quân xa.
8 Xứ chúng đầy hình tượng. Dân chúng bái
lạy các hình tượng đó do tay mình làm ra và do
chính ngón tay mình tạo nên.
9 Vì thế ai nấy sẽ xấu hổ. Lạy Thượng Đế, xin
đừng tha thứ chúng†.
10 Hãy núp sau các tảng đá; đào hố và trốn
trong đất để trốn cơn giận của CHÚA và tránh
khỏi quyền năng lớn lao Ngài!

---

* **2:6:** ***Đông phương*** Vùng nầy thường ám chỉ những khu vực quanh thành Ba-by-lôn. † **2:9:** ***Lạy Thượng Đế, ... tha thứ chúng*** Hay "Các lãnh tụ cũng không làm gì để nâng đỡ chúng."

11 Kẻ tự phụ sẽ bị hạ xuống, chúng sẽ cúi đầu
vì xấu hổ. Lúc đó chỉ có một mình CHÚA được
tôn cao.
12 CHÚA Toàn Năng đã định một ngày để trừng
phạt kẻ kiêu căng và khoác lác, chúng sẽ bị hạ
xuống.
13 Ngài sẽ đốn ngã các cây hương nam Li-băng
cao vút, và các cây sồi to lớn của Ba-san,
14 Ngài sẽ hạ bệ các núi và đồi cao,
15 các tháp và vách cao,
16 các tàu buôn Tạt-si‡ và thuyền tráng lệ.
17 Lúc đó những kẻ kiêu căng sẽ bị hạ xuống,
chúng sẽ cúi đầu xấu hổ, vì chỉ có một mình
CHÚA được tôn cao,
18 còn các thần tượng sẽ bị tiêu diệt.
19 Người ta sẽ chạy vào các hang trong hốc đá
và đào lỗ trốn trong đất để tránh cơn giận của
CHÚA và quyền năng lớn lao của Ngài, khi Ngài
đứng lên làm rung chuyển đất.
20 Lúc đó người ta sẽ ném bỏ các thần tượng
vàng và bạc, mà họ đã làm ra để bái lạy; chúng
sẽ ném các thần tượng đó cho dơi và chuột đồng.
21 Rồi họ sẽ trốn trong các hang hốc, các kẽ đá
để tránh khỏi cơn giận của Thượng Đế và quyền
năng lớn lao của Ngài, khi Ngài đứng lên làm
rung chuyển đất.
22 Chớ nên nhờ cậy con người giải cứu ngươi, vì
họ chỉ là người; chẳng thể nào giúp được ngươi.

‡ **2:16:** ***tàu buôn Tạt-si*** Đây có thể là một loại tàu buôn đặc biệt.

3

Thượng Đế sẽ trừng phạt Giu-đa và Giê-ru-sa-lem

1 Hãy hiểu biết điều nầy:

CHÚA là Thượng Đế Toàn Năng sẽ cất lấy
những nhu cầu của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem gồm
thức ăn và nước uống,
2 các anh hùng và binh sĩ thiện chiến, các quan
án và các nhà tiên tri, những thầy bói toán, các
bô lão,
3 các nhà chỉ huy quân sự và các quan quyền,
các cố vấn, những thợ khéo, và những người
phù phép.

4 CHÚA phán, “Ta sẽ đặt những chú bé lãnh
đạo ngươi, các trẻ con khờ khạo sẽ cai trị ngươi.
5 Người nầy sẽ chống người kia; các láng giềng
chống nghịch nhau. Thanh niên không tôn
trọng người già cả, kẻ thứ dân khinh thường
người thượng lưu.”

6 Lúc đó có người sẽ nắm một trong các anh
em mình mà nói rằng, “Anh có áo choàng*, hãy
làm lãnh tụ chúng ta đi. Cảnh điêu tàn nầy sẽ
do anh liệu định.”

7 Nhưng người đó sẽ đáp, “Tôi không thể cai
trị các anh, vì tôi không có thực phẩm hay quần
áo trong nhà tôi. Đừng cử tôi làm lãnh tụ.”

8 Việc đó sẽ xảy ra vì Giê-ru-sa-lem đã vấp ngã,
Giu-đa đã té nhào. Những điều chúng nói và

---

* **3:6:** ***áo choàng*** Chứng tỏ người ấy là lãnh tụ của dân chúng.

làm đều nghịch lại Thượng Đế; chúng chống lại Ngài.
9 Vẻ mặt của chúng cũng cho thấy chúng có tội; như dân Xô-đôm, chúng kiêu hãnh vì tội lỗi mình. Chúng không cần biết ai nhìn thấy. Khốn cho chúng vì chúng đã rước họa vào thân.
10 Hãy bảo những kẻ làm điều nhân đức rằng họ sẽ thịnh vượng, vì sẽ hưởng công lao mình làm ra.
11 Nhưng khốn cho kẻ ác! Chúng sẽ bị hình phạt vì tội lỗi mình.
12 Các trẻ nhỏ ngược đãi dân ta, còn đàn bà thì thống trị họ.

Hỡi dân ta, các lãnh tụ ngươi hướng dẫn ngươi đi lầm đường rồi và khuyến dụ ngươi bỏ đường chánh.
13 CHÚA đã an vị nơi phòng xử án và đứng lên để xét xử dân Ngài.
14 CHÚA đã trình vụ án nghịch lại các bô lão và các lãnh tụ khác của dân Ngài:

"Các ngươi đã đốt vườn nho†. Nhà các ngươi đầy dẫy những vật lấy từ kẻ nghèo.
15 Ai cho các ngươi quyền chà đạp dân ta và giúi đầu kẻ nghèo xuống đất đen?" CHÚA Toàn Năng hỏi như vậy.

Lời cảnh cáo các đàn bà Giê-ru-sa-lem

16 CHÚA phán, "Các đàn bà Giê-ru-sa-lem rất tự phụ. Chúng bước đi õng ẹo, liếc mắt đưa

† **3:14:** ***vườn nho*** Vườn trồng nho. Đây có thể ám chỉ xứ Giu-đa.

tình. Chúng bước thoăn thoắt, khua vòng đeo
chân kêu leng keng.”
17 Cho nên CHÚA sẽ khiến đầu của các đàn bà
Giê-ru-sa-lem lở lói, làm chúng rụng tóc.
18 Lúc đó Ngài sẽ cất lấy những thứ khiến
chúng kiêu hãnh: các khoen đeo chân xinh đẹp,
khăn vấn đầu, kiềng đeo cổ hình mặt trăng,
19 vòng đeo tai, vòng xuyến, màn mỏng,
20 khăn choàng cổ, xuyến đeo chân, nịt lưng,
chai nước hoa, bùa đeo‡,
21 nhẫn, vòng đeo mũi,
22 áo dài đẹp nhất, mũ đội, khăn choàng, và
ví,
23 gương soi mặt, áo vải gai, khăn quấn đầu,
và khăn choàng dài.
24 Thay vì có mùi thơm sẽ có mùi thối. Thay vì
thắt lưng đẹp, họ sẽ mang dây thừng tù nhân.
Thay vì mái tóc đẹp, họ sẽ bị sói đầu§. Thay
vì mặc áo quần đẹp, họ sẽ mặc quần áo tang.
Thay vì hấp dẫn lộng lẫy, họ sẽ mang nhãn hiệu
tù binh.
25 Lúc đó đàn ông các ngươi sẽ bị gươm giết,
các anh hùng ngươi sẽ chết trong chiến trận.
26 Sẽ có tiếng than khóc gần cổng thành. Giê-
ru-sa-lem sẽ như người đàn bà mất tất cả và ngồi
bệt xuống đất.

4

1 Lúc đó bảy người đàn bà sẽ nắm bắt một

‡ **3:20:** ***bùa đeo*** Vật người ta đeo vừa làm đồ trang sức vừa làm bùa để hộ mạng hay tránh ma quỉ. § **3:24:** ***sói đầu*** Nghĩa là họ sẽ bị làm nô lệ.

người đàn ông và năn nỉ, “Chúng tôi sẽ tự nuôi
thân, tự may mặc lấy, nhưng xin anh hãy lấy
chúng tôi, để chúng tôi mang tên anh. Xin cất
sự xấu hổ chúng tôi đi.”

Nhánh của Chúa

2 Lúc đó nhánh của CHÚA* sẽ rất xinh đẹp và
lớn. Dân chúng còn sống trong Ít-ra-en sẽ rất
hãnh diện về sự bành trướng của xứ.
3 Những ai còn sống sót trong Xi-ôn và Giê-ru-
sa-lem sẽ được gọi là thánh; tên họ sẽ được ghi
vào những kẻ sống trong Giê-ru-sa-lem.
4 CHÚA sẽ gột rửa những vết dơ bẩn† khỏi các
con gái Xi-ôn‡. Ngài sẽ rửa sạch vết máu khỏi
Giê-ru-sa-lem và tẩy sạch thành đó bằng thần
linh công chính và thần linh bằng lửa.
5 Rồi CHÚA sẽ dùng đám khói ban ngày và trụ
lửa sáng rực ban đêm§ để che phủ núi Xi-ôn.
Mỗi người* đều sẽ được một lọng che.
6 Mái che nầy sẽ giúp họ khỏi ánh nắng nóng
và làm nơi trú ẩn khi mưa gió.

---

* **4:2:** ***nhánh của CHÚA*** Đây có thể ám chỉ xứ Giu-đa hay vua tương lai hoặc Đấng Mê-si. Xem Ê-sai 5:7. † **4:4:** ***gột rửa những vết dơ bẩn*** Đây là một buổi lễ đặc biệt để tẩy sạch huyết sau thời kỳ kinh nguyệt. Sau đó người chồng có thể ăn nằm với người vợ. ‡ **4:4:** ***con gái Xi-ôn*** Đây có thể ám chỉ những thị trấn nhỏ quanh thành Giê-ru-sa-lem hay chỉ những người đàn bà sống ở đó. § **4:5:** ***đám khói ... trụ lửa sáng rực ban đêm*** Dấu hiệu cho thấy Thượng Đế hiện diện giữa dân Ngài. * **4:5:** ***Mỗi người*** Nguyên văn, “sự vinh hiển,” nhưng cũng có nghĩa là “linh hồn” hay “người.”

5

Ít-ra-en, vườn nho của Chúa

1 Tôi sẽ hát cho bạn yêu dấu tôi về vườn nho
của anh ấy.

Bạn yêu dấu tôi có một vườn nho trên một sườn
đồi phì nhiêu.
2 Anh đào và dọn hết sỏi đá trong vườn và trồng
loại nho tốt nhất trong đó.
Anh xây một cái tháp ở giữa vườn
và xây một cái bàn ép rượu.
Anh hi vọng loại nho tốt sẽ mọc trong vườn,
nhưng hóa ra toàn loại nho xấu mọc thôi.

3 Bạn yêu dấu tôi bảo,
"Hỡi các ngươi là kẻ sống trong Giê-ru-sa-
lem và dân cư Giu-đa*,
hãy phân xử giữa ta và vườn nho ta.
4 Có điều gì tốt mà ta không làm cho vườn nho
ta không?
Tại sao ta mong nho tốt mọc lên,
thì toàn thấy nho xấu?

5 Bây giờ ta sẽ cho các ngươi biết điều ta sẽ làm
cho vườn nho ta:
Ta sẽ tháo bỏ hàng rào,
thì nó sẽ bị đốt cháy.
Ta sẽ phá bỏ tường ngăn,
thì nó sẽ bị dẫm lên.

---

* **5:3:** ***dân cư Giu-đa*** Hay "các lãnh tụ của Giê-ru-sa-lem và lãnh tụ của Giu-đa ..."

6 Ta sẽ tiêu hủy vườn nho,
không thèm tỉa sửa và vun xén,
để cho cỏ dại tha hồ mọc.
Ta sẽ bảo mây đừng mưa xuống trên nó.”

7 Vườn nho của CHÚA Toàn Năng là dân Ít-ra-en; vườn nho mà Ngài yêu thích là dân Giu-đa†.

Ngài tìm điều công chính,
thì chỉ thấy giết chóc.
Ngài tìm nếp sống phải chăng,
thì chỉ thấy tiếng kêu đau thương.

8 Khốn cho các ngươi là kẻ tậu thêm nhà cửa,
mua sắm thêm ruộng nương cho đến nỗi không còn gì cho kẻ khác nữa. Rồi chỉ có các ngươi là còn sót lại trong xứ.
9 CHÚA Toàn Năng phán với ta như sau:
“Những nhà cửa xinh đẹp sẽ bị tiêu hủy; những nhà cửa to lớn sang trọng sẽ bị bỏ hoang.
10 Lúc đó vườn nho rộng mười sào chỉ làm được hai mươi hai lít‡ rượu, và sáu thùng hột giống chỉ lên được hơn nửa thùng§ ngũ cốc.”
11 Khốn cho những kẻ dậy sớm để tìm rượu mạnh, thức khuya vì say men rượu.

---

† **5:7:** ***dân Giu-đa*** Đây có thể nghĩa là “vua Giu-đa” hay “dân chúng Giu-đa.” ‡ **5:10:** ***hai mươi hai lít*** Nguyên văn, “một bát” (khoảng 22 lít). § **5:10:** ***thùng*** Nguyên văn, “Một ô-me hột giống chỉ mọc lên được một ê-pha lúa.” Một ô-me có khoảng 6 thùng (220 lít). Một ê-pha tương đương với hai phần ba thùng (khoảng 22 lít.)

12 Trong tiệc tùng của chúng có tiếng đờn sắt,
đờn cầm, trống cơm, sáo, và rượu. Chúng không
thấy điều CHÚA làm, hay để ý đến công việc của
tay Ngài.
13 Vì thế nên dân ta bị bắt và lưu đày, vì chúng
không biết đến ta. Các dân lớn sẽ chết đói, và
thường dân sẽ chết khát.
14 Cho đến nỗi âm phủ hả miệng thật rộng đòi
thêm người chết mãi. Những người sang trọng
trong Giê-ru-sa-lem và các thường dân sẽ cùng
nhau đi xuống đó, cùng với những kẻ hân hoan
và ồn ào.
15 Cho nên thường dân và quan trưởng sẽ phải
cúi đầu, cảm thấy nhục nhã.
16 CHÚA Toàn Năng sẽ được vinh hiển vì phân
xử công bằng; Thượng Đế thánh sẽ tỏ mình ra
thánh bằng cách làm điều phải.
17 Rồi các chiên con sẽ ăn cỏ trong đồng mà
những kẻ giàu có trước đây làm chủ.
18 Khốn thay cho những kẻ ấy!
Chúng kéo lê tội lỗi sau mình như người ta kéo
các xe bằng dây thừng*.
19 Họ bảo, “Thượng Đế muốn vội vã thì vội
vã; hãy để Ngài sớm thực hiện việc của Ngài
cho chúng ta thấy. Hãy để cho chương trình của
Đấng Thánh trên Ít-ra-en sớm diễn ra để chúng
ta biết nó như thế nào.”

* **5:18:** ***dây thừng*** Nguyên văn, “dây thừng vô dụng.” Tiếng Hê-bơ-rơ ở đây có nghĩa là “vật vô dụng,” tức là các thần tượng.

20 Khốn cho các kẻ gọi lành là dữ và gọi dữ là
lành, bảo tối là sáng và sáng là tối, cho chua là
ngọt và ngọt là chua.
21 Khốn cho những kẻ cho mình là khôn ngoan
và nghĩ mình thông sáng.
22 Khốn cho kẻ nổi danh vì uống rượu và quán
quân về hoà rượu.
23 Chúng nhận hối lộ để phóng thích kẻ có tội,
và không để cho người lành được xét xử công
bằng.
24 Chúng sẽ bị tiêu hủy như lửa thiêu đốt rơm
hay cỏ khô. Chúng sẽ bị tiêu diệt như cây bị thúi
rễ, và như hoa khô héo bị gió thổi bay đi như bụi
bặm.
Chúng không chịu nghe lời giáo huấn† của
CHÚA Toàn Năng và ghét sứ điệp từ Thượng Đế
Thánh của Ít-ra-en.
25 Cho nên CHÚA đã nổi giận cùng dân Ngài, và
giơ tay ra trừng phạt họ. Dù cho đến núi cũng
kinh hoảng. Thây người nằm la liệt trên phố xá
như rác rưởi. Nhưng CHÚA vẫn còn nổi giận;
tay Ngài còn giơ ra để đánh phạt dân Ngài.

Thượng Đế sẽ mang quân lính đến trừng phạt Ít-ra-en

26 Ngài giương cờ cho các dân tộc ở xa.
Ngài huýt sáo gọi các dân tộc ở tận cùng quả
đất. Kìa! Kẻ thù đang tràn tới!

† **5:24:** ***lời giáo huấn*** Đây cũng có nghĩa là "luật pháp" tức là luật mà Thượng Đế trao cho Mô-se để dạy dân Ít-ra-en.

27 Không một người nào trong chúng nó mệt
mỏi hay vấp ngã. Không một ai trong chúng nó
buồn ngủ hay ngủ gục. Không ai tháo vũ khí ra
hay cởi dây giày.
28 Mũi tên chúng nó rất nhọn, và các cung
chúng nó sẵn sàng để bắn. Vó ngựa chúng nó
cứng như đá, và bánh quân xa chúng nó chạy
mau như gió cuốn.
29 Tiếng hò hét chúng nó như tiếng gầm của
sư tử; vang rền như sư tử con. Chúng gầm gừ
khi bắt tù binh. Không ai ngăn chận khi chúng
nó cướp tù binh đi.
30 Trong ngày đó chúng sẽ gầm thét như sóng
biển. Và khi người ta nhìn vào xứ, họ chỉ thấy
đen tối và đau khổ; ánh sáng chỉ còn là bóng tối
trong đám mây dầy đặc nầy.

6

Ê-sai trở thành nhà tiên tri

1 Vào năm vua U-xia qua đời*, tôi thấy CHÚA
ngồi trên ngôi cao cả. Vạt áo Ngài phủ đầy đền
thờ.
2 Các thiên binh bằng lửa đứng phía trên Ngài.
Mỗi thiên binh có sáu cánh: hai cánh che mặt,
hai cánh che chân, và hai cánh dùng để bay.
3 Các Xê-ra-phim kêu lên như sau: “Thánh
thay, thánh thay, thánh thay là CHÚA Toàn Năng.
Vinh hiển Ngài đầy dẫy đất.”

---

* **6:1:** ***Vào năm … qua đời*** Đây là khoảng năm 740 trước Công nguyên.

4 Tiếng kêu của các Xê-ra-phim khiến mọi
khung cửa rung chuyển, trong khi đền thờ dầy
đặc khói†.
5 Tôi kêu lên, “Thôi, đời tôi tàn rồi. Tôi không
tinh sạch, ở giữa một dân không tinh sạch‡,
nhưng tôi đã thấy Vua, là CHÚA Toàn Năng.”
6 Một trong các Xê-ra-phim dùng cái kẹp lấy
than lửa đỏ nơi bàn thờ. Rồi người bay đến tôi
trong tay cầm than lửa đỏ.
7 Người lấy than lửa đụng vào môi tôi và bảo
rằng, “Nầy, tội ngươi đã được tha vì than nầy
đã chạm môi ngươi. Tội ngươi đã được xóa bỏ§
rồi.”
8 Rồi tôi nghe tiếng CHÚA hỏi, “Ta sẽ sai ai đi?
Ai bằng lòng đi cho chúng ta?”
Tôi liền thưa, “Có tôi đây. Xin Ngài hãy sai tôi!”
9 Rồi CHÚA phán, “Hãy đi bảo dân nầy như
sau: ‘Các ngươi nghe thì nghe, nhưng không
hiểu. Các ngươi nhìn thì nhìn, nhưng không học
được.’
10 Hãy làm cho trí dân nầy đần độn. Hãy bít
lỗ tai chúng lại. Hãy bịt mắt chúng. Nếu không
chúng sẽ hiểu điều mình thấy bằng mắt và nghe
bằng tai. Trí chúng hiểu được rồi trở lại cùng ta
để được chữa lành.”

---

† **6:4:** ***khói*** Chứng tỏ rằng Thượng Đế đang ngự trong đền thờ. Xem Xuất 40:34-35. ‡ **6:5:** ***Tôi không tinh sạch ... tinh sạch*** Nguyên văn, “Tôi là người có môi miệng dơ dáy ở giữa những người có môi miệng dơ dáy.” § **6:7:** ***xóa bỏ*** Hay “được chuộc” hoặc “được che dấu.”

11 Nên tôi hỏi, “Thưa CHÚA, tôi phải làm như
thế nầy trong bao lâu?”

Ngài đáp, “Cho đến khi các thành bị tiêu diệt
và dân cư không còn, cho đến khi các nhà cửa
bỏ hoang không người ở, cho đến khi đất bị tiêu
diệt và hoang phế.

12 CHÚA sẽ đày dân chúng đi rất xa, và đất sẽ
bị bỏ hoang.

13 Một phần mười dân cư sẽ còn lại trong xứ,
nhưng số đó cũng sẽ bị tiêu diệt luôn. Chúng
như cây sồi còn lại gốc sau khi thân bị đốn
xuống. Những người còn sót lại sẽ như gốc đâm
chồi trở lại.”

7

Gặp khốn khó với A-ram

1 A-cha là con Giô-tham, cháu U-xia. Khi A-cha
làm vua Giu-đa thì Rê-xin, vua A-ram và Bê-ca,
con Rê-ma-lia*, vua Ít-ra-en, kéo lên đánh Giê-
ru-sa-lem. Nhưng họ không chiếm nổi thành.

2 Nhà Đa-vít nhận tin báo rằng, “Các lực lượng
của A-ram và Ít-ra-en đã liên kết nhau.” Khi
nghe vậy, vua và toàn dân đều hoảng sợ. Họ
run sợ như cây trong rừng bị gió thổi.

3 Sau đó CHÚA bảo Ê-sai, “Ngươi và Sê-a Gia-
súp†, con trai ngươi hãy đi gặp A-cha chỗ nước

---

* **7:1:** ***Bê-ca, con Rê-ma-lia*** Một vua của xứ Ít-ra-en miền Bắc.
† **7:3:** ***Sê-a Gia-súp*** Tên nầy nghĩa là “chỉ có một ít người trở về.”

chảy vào hồ trên‡, nơi con đường dân chúng hay
giặt đồ.
4 Bảo A-cha: Hãy cẩn thận. Hãy yên tâm đừng
lo sợ. Đừng để hai người đó, A-ram và con Rê-
ma-lia§, khiến cho ngươi hoảng hốt. Đừng sợ
cơn giận của chúng hay cơn giận của A-ram vì
chúng chỉ như hai que gỗ cháy sắp tàn.
5 Bọn A-ram đã lập kế hoạch cùng với Ép-ra-im
và con trai Rê-ma-lia để hại ngươi, bảo rằng,
6 'Chúng ta hãy tấn công Giu-đa và phá nó tan
hoang. Chúng ta sẽ cùng nhau chia đất và lập
con trai Ta-bên làm vua Giu-đa.' "
7 Nhưng ta, CHÚA và Thượng Đế phán, " 'Kế
hoạch chúng nó sẽ không thành; việc đó sẽ
không xảy ra,
8 vì A-ram bị thành Đa-mách cai trị, còn Đa-
mách thì bị Rê-xin cai trị. Trong sáu mươi lăm
năm nữa Ép-ra-im sẽ không còn là một quốc gia
nữa.
9 Ít-ra-en bị thành Xa-ma-ri cai trị, và Xa-ma-
ri thì bị con trai của Rê-ma-lia cai trị. Nếu
ngươi không đủ niềm tin để đứng vững, ngươi
sẽ không còn sức tồn tại lâu*.' "

Em-ma-nu-ên, Thượng Đế ở với chúng ta

10 Rồi CHÚA phán cùng A-cha lần nữa rằng,

‡ **7:3:** ***hồ trên*** Có thể là hồ Xi-lôm nằm ở cuối thành Đa-vít, ngay phía trên hồ cũ mà nay gọi là Hồ Đỏ. § **7:4:** ***con Rê-ma-lia*** Tức Bê-ca, vua của xứ Ít-ra-en miền Bắc. Ông cai trị khoảng năm 740–731 trước Công nguyên. * **7:9:** ***Nếu ngươi ... tồn tại lâu*** Đây là một lối chơi chữ có nghĩa là "Nếu ngươi không tin, thì cũng không ai tin ngươi."

11 “Hãy xin một dấu hiệu từ CHÚA là Thượng
Đế ngươi để cho ngươi tin rằng những điều nầy
là thật. Có thể là dấu hiệu dưới âm phủ† hay trên
trời cao kia‡.”
12 Nhưng A-cha đáp, “Tôi sẽ không xin dấu
hiệu nào hay thử CHÚA.”
13 Ê-sai liền nói, “Hỡi nhà Đa-vít, hãy nghe kỹ
đây! Ngươi thử lòng kiên nhẫn của dân chúng
chưa đủ sao? Tại sao ngươi còn muốn thử lòng
kiên nhẫn của Thượng Đế ta?
14 Chính CHÚA sẽ ban cho ngươi một dấu hiệu:

Một thiếu nữ sẽ mang thai§ và sinh ra một bé
trai và đặt tên là Em-ma-nu-ên*.
15 Đứa trẻ sẽ ăn sữa đông và mật ong† trước khi
nó biết bỏ điều ác
và chọn điều lành.
16 Hiện nay ngươi đang sợ vua Ít-ra-en và A-ram.
Nhưng trước khi đứa trẻ biết chọn điều lành
và bỏ điều ác,
thì xứ Ít-ra-en và A-ram sẽ bị hoang phế.

---

† **7:11:** ***dấu hiệu dưới âm phủ*** Hay “Hãy làm cho lời thỉnh cầu của ngươi thật sâu.” Từ ngữ “thỉnh cầu” trong tiếng Hê-bơ-rơ nghe như “âm phủ.” ‡ **7:11:** ***dấu hiệu ... trên trời cao kia*** Nguyên văn, “Hãy làm cho lời thỉnh cầu ngươi thật cao.” § **7:14:** ***Một thiếu nữ sẽ mang thai*** Hay “Hãy nhìn thiếu nữ đang mang thai.” Bản cổ Hi-lạp (mà sách Ma 1:23 trích dẫn) dịch là “trinh nữ” cho nên câu nầy đọc như sau, “Nầy một trinh nữ sẽ mang thai.” * **7:14:** ***Em-ma-nu-ên*** Nghĩa là “Thượng Đế ở với chúng ta.” † **7:15:** ***sữa đông và mật ong*** Đây muốn nói đến đồ ăn cứng lần đầu tiên cho em bé ăn. Đây cũng là loại đồ ăn mà người nghèo có thể ăn được. Xem câu 22.

17 CHÚA sẽ mang khốn khó đến cho ngươi, dân
tộc ngươi, và cho những người trong gia đình
cha ngươi. Họ sẽ khốn khổ hơn bất cứ thời kỳ
nào từ khi Ép-ra-im tách ra khỏi Giu-đa. CHÚA
sẽ đưa vua A-xy-ri đến tấn công ngươi.
18 Lúc đó CHÚA sẽ huýt sáo gọi người Ai-cập,
và chúng sẽ đến đông như ruồi từ các suối xa
xăm của Ai-cập. Ngài sẽ gọi người A-xy-ri, và
chúng sẽ tràn đến như ong.
19 Các quân thù nầy sẽ đóng quân trong hố
sâu và trên ghềnh đá, gần các bụi cây, và nơi
các giếng nước.
20 CHÚA sẽ thuê người A-xy-ri và dùng chúng
như dao cạo để trừng phạt Giu-đa. Giống như
CHÚA cạo trọc đầu, cạo lông‡ trên Giu-đa.
21 Lúc đó mỗi người chỉ có thể giữ một con bò
cái tơ và hai con chiên còn sống thôi.
22 Chỉ có đủ sữa cho người đó ăn sữa đông. Ai
còn sót trong xứ sẽ phải trở lại ăn sữa đông và
mật ong.
23 Trong xứ nầy hiện nay đầy vườn nho và
hàng ngàn dây nho, đáng giá hai mươi lăm cân
bạc. Nhưng các vườn nho đó sẽ đầy cỏ dại và
gai gốc.
24 Xứ sẽ trở thành hoang địa và chỉ dùng làm
đất săn bắn.
25 Dân chúng trước kia làm lụng và trồng trọt
hoa màu trên các sườn đồi nầy nhưng đến lúc

‡ **7:20:** ***cạo trọc đầu, cạo lông*** Nghĩa là dân Giu-đa sẽ bị sỉ nhục và bị đối xử như tôi mọi.

đó họ sẽ không đến đó nữa vì đất sẽ đầy cỏ dại
và gai gốc. Chỉ có chiên và trâu bò đến thôi.”

8

A-xy-ri sắp đến rồi

1 CHÚA bảo tôi, “Hãy lấy một bảng viết* và ghi
trên đó bằng cây viết thường†: ‘Ma-hê Sa-lanh
Hát-Bát.’‡
2 Tôi sẽ triệu tập một số nhân chứng đáng tin:
U-ria, thầy tế lễ, và Xa-cha-ri, con Giê-bê-rê-kia.”
3 Rồi tôi đi đến nhà của nữ tiên tri, nàng thụ
thai và sinh một con trai. CHÚA bảo tôi, “Hãy
đặt tên nó là Ma-hê Sa-lanh Hát-Bát,
4 vì vua A-xy-ri sẽ cướp tất cả những tài sản
của cải của Đa-mách§ và Xa-ma-ri trước khi đứa
trẻ biết kêu cha hay mẹ.”
5 CHÚA lại phán cùng tôi rằng,
6 “Những người nầy* không chịu nhận nước
chảy nhẹ từ hồ Xi-lôm† và kinh khiếp vì Rê-xin
và con trai Rê-ma-lia.
7 Cho nên CHÚA tôi sẽ mang vua A-xy-ri cùng
mọi đạo quân của người để nghịch lại chúng,

---

* **8:1:** ***bảng viết*** Hay “cuộn giấy.” † **8:1:** ***cây viết thường*** Nguyên văn, “cây viết loài người dùng.” Có thể là loại viết dùng để khắc vào đất sét. ‡ **8:1:** ***Ma-hê Sa-lanh Hát-Bát*** Nghĩa là “Sắp có việc cướp bóc và đánh cắp.” § **8:4:** ***Đa-mách*** Một thành phố trong xứ A-ram (nay là Xy-ri). * **8:6:** ***Những người nầy*** Có thể là những người Giu-đa muốn theo Rê-xin và Bê-va. Xem câu 11. † **8:6:** ***Xi-lôm*** Một đường dẫn nước từ suối Ghi-hôn đến một hồ nằm về phía Nam thành Đa-vít (Giê-ru-sa-lem). Đó là nơi những người thuộc gia đình Đa-vít được xức dầu để làm vua.

giống như trận lụt ào ào đổ từ sông Ơ-phơ-rát
xuống. Quân A-xy-ri sẽ giống như nước dâng
lên từ bờ sông, chảy cả xứ.
8 Nước đó sẽ tràn và chảy vào Giu-đa, ngập lên
đến cổ nó,
Hỡi Em-ma-nu-ên‡, đạo quân nầy sẽ giương
cánh ra như chim cho đến khi bao phủ cả xứ."

9 Hỡi các dân, hãy tan nát,
hãy bể vụn ra từng miếng.
Hỡi các xứ xa xăm hãy nghe.
Hãy chuẩn bị ra trận và hãy bể vụn ra!
Hãy chuẩn bị ra trận và hãy bể vụn ra!
10 Hãy lập kế hoạch đánh nhau nhưng các kế
hoạch đó sẽ thất bại.
Hãy ra lệnh cho đạo quân ngươi,
nhưng chúng sẽ vô dụng,
vì Thượng Đế ở với chúng ta.

Lời cảnh cáo Ê-sai

11 CHÚA phán cùng ta bằng quyền năng Ngài
và cảnh cáo§ ta chớ có theo đường lối của dân
chúng. Ngài bảo,
12 "Dân chúng nói rằng những kẻ khác âm
mưu nghịch họ, nhưng ngươi đừng tin chúng
nó. Đừng sợ điều chúng sợ; và đừng kinh hãi
những điều đó.

‡ **8:8:** ***Hỡi Em-ma-nu-ên*** Hay "Hỡi Em-ma-nu-ên, chúng sẽ tràn ra khắp xứ ngươi." Đây có thể là lời hứa của Thượng Đế để bảo vệ dân chúng của Ngài, hoặc là một lời cảnh cáo về quyền lực của A-xy-ri. § **8:11:** ***cảnh cáo*** Hay "ngăn cản."

13 Nhưng hãy nhớ rằng CHÚA Toàn Năng là
thánh. Ngài là Đấng ngươi phải sợ; Đấng ngươi
nên kính nể*.
14 Ngài sẽ làm nơi trú ẩn an toàn† cho ngươi.
Nhưng còn về hai gia tộc Ít-ra-en, Ngài sẽ như
hòn đá gây vấp ngã, như tảng đá khiến người
ta té nhào. Ngài như cái bẫy cho Giê-ru-sa-lem,
khiến họ rơi vào.
15 Nhiều kẻ sẽ rơi trên tảng đá nầy. Họ sẽ rơi
và bị dập nát; Họ sẽ rơi vào bẫy và bị sập."
16 Hãy lập giao ước‡. Hãy niêm phong lời giáo
huấn trong khi các môn đệ ta đang nhìn.

17 Ta sẽ đợi CHÚA giúp chúng ta,
CHÚA xấu hổ về gia đình Ít-ra-en.
Ta sẽ trông đợi Ngài.

18 Ta đang đứng đây. Cùng với ta là con cái
CHÚA ban cho ta. Chúng ta là dấu hiệu và bằng
cớ cho dân Ít-ra-en từ CHÚA Toàn Năng, Đấng
ngự trên núi Xi-ôn.
19 Có ngươi đề nghị, "Hãy đi hỏi bọn đồng
bóng và thầy bói là những kẻ chuyên thì thầm
và lẩm bẩm để biết phải làm gì." Nhưng ta bảo
các ngươi rằng nên cầu xin Thượng Đế giúp đỡ.
Tại sao người sống mà lại đi hỏi người chết?

---

* **8:13:** ***kính nể*** Hay "hãy xem là thánh." † **8:14:** ***trú ẩn an toàn*** Hay "nơi thánh." ‡ **8:16:** ***Hãy lập giao ước*** Hay "Hãy viết giao ước." Đây có thể là cuộn giấy lớn trong câu 1 hay lời hứa theo sau trong câu 17.

20 Các ngươi phải vâng theo lời giáo huấn và
giao ước§ với CHÚA. Bọn đồng bóng và thầy bói
không thể nói ra lời của CHÚA, cho nên lời nói
chúng chẳng ra gì.
21 Dân chúng đi lang thang khắp xứ, bị hoang
mang và đói khổ. Khi họ đói họ đâm ra giận dữ
và ngước lên nguyền rủa vua cùng Thượng Đế
mình.
22 Chúng nhìn quanh, khắp xứ chỉ thấy khốn
đốn, tăm tối, và bi thảm, cái bi thảm của dân bị
buộc phải xa xứ.

9

Một ngày mới mở ra

1 Nhưng bỗng nhiên xứ bị khốn khổ không còn
ảm đạm nữa. Trước kia Thượng Đế khiến đất
Xê-bu-lôn và Nép-ta-li gục đầu xấu hổ, nhưng
trong tương lai các vùng đất đó sẽ trở nên trù
phú. Chúng sẽ kéo dài từ con đường dọc theo
Địa-trung-hải cho đến vùng đất phía Đông sông
Giô-đanh, chạy đến phía bắc tới Ga-li-lê, xứ của
dân không phải Ít-ra-en.
2 Trước kia các dân đó sống trong tối tăm, nay
thấy ánh sáng lớn. Trước kia sống trong đất tăm
tối, thì nay ánh sáng chiếu trên họ.
3 Lạy Thượng Đế, Ngài đã khiến dân tộc lớn
mạnh và dân chúng hân hoan. Họ đã tỏ niềm

§ **8:20:** ***giao ước*** Thường có nghĩa là giao ước Thượng Đế lập với dân Ít-ra-en qua Mô-se. Ở đây có thể nghĩa là giao ước nói đến trong câu 17.

vui cho Ngài thấy, như niềm vui lúc mùa gặt, hay
niềm vui của kẻ chiếm được chiến lợi phẩm.
4 Giống như khi Ngài đánh bại Mi-đi-an*, Ngài
quăng bỏ ách nặng nề khỏi cổ họ, và cây đòn
nặng khỏi lưng họ cùng cây roi kẻ thù dùng
đánh phạt họ.
5 Mỗi một đôi giày đi ra trận chiến và mỗi một
bộ đồng phục vấy máu đã bị ném vào lửa.
6 Có một con trẻ được sinh ra cho chúng ta;
Thượng Đế ban cho chúng ta một con trai. Người
sẽ dắt dẫn dân sự mình. Danh Ngài là Cố Vấn
Tuyệt Vời, Thượng Đế Toàn Năng, Cha Đời Đời,
Chúa Bình An.
7 Quyền năng và sự hòa bình sẽ ngự trong
nước Ngài và gia tăng mãi không thôi. Ngài sẽ
làm vua trên ngôi và nước của Đa-vít. Ngài sẽ
làm cho nước đó vững mạnh bằng cách dùng
công lý và nhân từ mà cai trị từ nay cho đến đời
đời. CHÚA Toàn Năng sẽ làm điều đó vì lòng sốt
sắng Ngài† dành cho dân sự mình.

Thượng Đế sẽ trừng phạt Ít-ra-en

8 CHÚA phán sứ điệp nghịch lại dân cư Gia-
cốp; bảo rằng Thượng Đế sẽ xét xử Ít-ra-en‡.

---

* **9:4:** ***Giống như ... Mi-đi-an*** Xem Quan 7:15-25. † **9:7:** ***lòng sốt sắng Ngài*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ "sốt sắng" hay "mãnh liệt" thường chỉ những danh từ mạnh về tình cảm như yêu, ghét, hăng say, hay ghen tương. ‡ **9:8:** ***CHÚA phán ... Ít-ra-en*** Có thể dịch "CHÚA gởi mệnh lệnh cho Gia-cốp nhưng mệnh lệnh ấy lại dành cho Ít-ra-en."

9 Rồi mỗi người trong Ép-ra-im, cho đến các
lãnh tụ của Xa-ma-ri, sẽ biết rằng Thượng Đế đã
truyền sứ điệp đó.

Chúng kiêu căng và khoe khoang rằng,
10 “Tuy gạch đã đổ, nhưng chúng ta sẽ xây lại
bằng đá đẽo. Những cây nhỏ đã bị đốn xuống,
Nhưng chúng ta sẽ thế bằng các cây hương nam
cao lớn.”
11 Nhưng CHÚA đã mang các kẻ thù của Rê-xin
nghịch lại chúng; Ngài đã khích động các kẻ thù
nghịch lại chúng.
12 Dân A-ram từ miền Đông và dân Phi-li-tin
từ miền Tây, chúng xua quân ăn nuốt Ít-ra-en.
Nhưng CHÚA vẫn còn nổi giận; tay Ngài còn giơ
ra để trừng phạt dân chúng.

13 Nhưng chúng không chịu trở lại cùng Đấng
đã đánh mình; chúng không theo CHÚA Toàn
Năng.
14 Nên CHÚA sẽ cắt đầu và đuôi của Ít-ra-en,
cùng trong một ngày CHÚA cắt cả nhánh lẫn
cọng.
15 Các bô lão và giới thượng lưu là đầu, còn
các tiên tri dối là đuôi.
16 Những kẻ hướng dẫn dân chúng dắt họ đi
lầm đường, còn những kẻ theo chúng bị hủy
diệt.
17 Vì thế CHÚA tôi không hài lòng vì bọn trẻ,
Ngài cũng không tỏ lòng từ bi đối với cô nhi quả
phụ. Tất cả dân cư đã rời bỏ Thượng Đế và trở
nên cực ác; chúng đều nói dối.

Nhưng CHÚA còn nổi giận; tay Ngài còn giơ ra
để đánh phạt dân chúng.

18 Điều ác giống như đám lửa nhỏ. Trước hết
nó chỉ thiêu đốt cỏ dại và gai gốc. Sau đó nó
thiêu các bụi rậm trong rừng, rồi tất cả tiêu tan
theo mây khói.

19 CHÚA Toàn Năng nổi giận, dân chúng như
củi dành cho lửa; không ai tìm cách cứu anh chị
em mình.

20 Dân chúng quay qua bên phải để tóm lấy
vật gì, nhưng vẫn đói. Họ tìm vật gì bên trái để
ăn, nhưng không no. Ai nấy đều quay qua ăn
thịt con cái mình.

21 Dân Ma-na-xe sẽ nghịch lại dân Ép-ra-im,
và Ép-ra-im sẽ nghịch lại Ma-na-xe. Rồi cả hai
nghịch lại Giu-đa.

Nhưng CHÚA còn nổi giận; tay Ngài còn giơ ra
để trừng phạt dân chúng.

10

1 Khốn cho những kẻ làm ra luật bất công, và
những kẻ soạn luật để gây khốn khổ cho người
khác.

2 Chúng bất công với người nghèo, và cướp
đoạt quyền của những kẻ khốn khổ giữa vòng
dân ta. Chúng để người ta ăn cắp của góa phụ
và cướp đoạt của cải cô nhi.

3 Ngươi sẽ làm gì khi sự hủy diệt ngươi đến từ
phương xa? Ngươi chạy đến đâu để cầu cứu?
Lúc đó ngươi sẽ giấu của cải mình ở đâu?

4 Ngươi phải cúi đầu xuống giữa đám tù nhân
hay ngã gục giữa các xác chết. Nhưng CHÚA
vẫn còn nổi giận; tay Ngài vẫn giơ ra để trừng
phạt dân chúng.

Thượng Đế sẽ trừng phạt A-xy-ri

5 Thượng Đế phán, “Khốn cho vua A-xy-ri. Ta
dùng nó làm cái roi để tỏ cơn giận ta; trong cơn
thịnh nộ ta dùng A-xy-ri làm dùi cui.
6 Ta sai nó nghịch lại một dân tộc lìa bỏ
Thượng Đế. Ta nổi giận cùng dân ấy, nên ta bảo
A-xy-ri đi đánh chúng, cướp của cải của chúng,
để dẫm lên chúng như đất trên đường.
7 Nhưng vua A-xy-ri không hiểu rằng ta đang
dùng nó; nó không biết rằng nó chỉ là dụng cụ
của ta. Nó chỉ muốn tiêu diệt kẻ khác và đánh
bại nhiều dân tộc.
8 Vua A-xy-ri tự nhủ, ‘Các cấp chỉ huy của ta
như vua chúa.
9 Thành Canh-nô như thành Cạt-kê-mít. Thành
Ha-mát như thành Ạc-bát. Thành Xa-ma-ri như
thành Đa-mách.
10 Ta đánh bại các quốc gia thờ thần tượng, và
những thần tượng đó nhiều hơn thần tượng của
Giê-ru-sa-lem và Xa-ma-ri.
11 Như ta đã đánh hạ Xa-ma-ri và thần tượng
nó, ta cũng sẽ đánh hạ Giê-ru-sa-lem và thần
tượng nó.’ ”
12 Sau khi Chúa thi hành xong điều Ngài định
làm cho núi Xi-ôn và Giê-ru-sa-lem, Ngài sẽ
trừng phạt A-xy-ri. Vua A-xy-ri rất tự kiêu, lòng

tự kiêu khiến nó phạm tội cho nên Thượng Đế
sẽ trừng phạt nó.
13 Vua A-xy-ri bảo: “Nhờ sức lực ta, ta thực
hiện những điều nầy; nhờ sự khôn ngoan ta, ta
đánh bại nhiều dân tộc, ta đã cướp của cải chúng
nó, và như một dũng sĩ, ta cướp luôn dân cư nó.
14 Ta đã lấy tài sản của những dân đó, như
người ta thò tay vào tổ chim. Ta đã cướp các dân
đó như người ta lấy trứng nằm trên đất. Không
ai vỗ cánh hay mở miệng kêu chim chíp để thoát
khỏi tay ta.”
15 Cái rìu không thể tốt hơn người dùng nó.
Cái cưa cũng không khá hơn người sử dụng nó.
Cái que không thể điều động người nhặt nó lên.
Cái dùi cui không thể nhấc con người lên được!
16 Cho nên CHÚA Toàn Năng sẽ sai một bệnh
tật khủng khiếp đến trên các binh sĩ A-xy-ri. Sức
mạnh A-xy-ri sẽ bị tiêu hủy, như lửa thiêu đốt hết
mọi thứ.
17 Thượng Đế, Ánh Sáng của Ít-ra-en*, sẽ như
lửa đốt; Đấng Thánh sẽ như ngọn lửa. Ngài sẽ
như lửa bùng ra thiêu đốt cỏ dại và gai gốc trong
một ngày.
18 Lửa sẽ đốt tiêu các rừng và ruộng vườn phì
nhiêu của A-xy-ri, tiêu diệt hết. Ngài sẽ tiêu diệt
cả xác lẫn hồn. A-xy-ri sẽ giống như kẻ đau yếu
càng ngày càng suy nhược.

---

* **10:17:** ***Ánh Sáng của Ít-ra-en*** Đây là một danh xưng của Thượng Đế như “Đấng Thánh” trong câu kế tiếp. Xem từ ngữ “Ít-ra-en” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

19 Chỉ một số rất ít cây còn sót lại mà một đứa
trẻ có thể đếm được.

20 Lúc đó sẽ còn một số dân sót lại trong Ít-ra-
en từ gia đình Gia-cốp. Chúng sẽ không còn lệ
thuộc vào kẻ chiến thắng mình. Chúng sẽ thật
sự học biết trông cậy CHÚA, Đấng Thánh của
Ít-ra-en.
21 Những kẻ còn sống sót trong gia đình Gia-
cốp sẽ lại theo Thượng Đế Toàn Năng†.

22 Ít-ra-en ơi, tuy dân ngươi đông, như cát bờ
biển, nhưng chỉ còn một số rất ít sống sót để
trở về cùng CHÚA. Thượng Đế đã tuyên bố rằng
Ngài sẽ hoàn toàn tiêu diệt đất một cách công
bằng.
23 Chúa là Thượng Đế Toàn Năng chắc chắn sẽ
tiêu diệt đất nầy, như Ngài đã tuyên bố.

24 Đây là Thượng Đế Toàn Năng phán: "Hỡi
dân ta đang sống trong Xi-ôn, đừng sợ người A-
xy-ri, là kẻ lấy roi đánh các ngươi, và giơ gậy lên
nghịch ngươi như Ai-cập đã làm.
25 Ít lâu nữa cơn giận ta đối với ngươi sẽ dứt,
rồi ta sẽ quay cơn giận ta hủy diệt chúng."

26 Rồi CHÚA Toàn Năng sẽ lấy roi đánh A-xy-
ri như Ngài đã đánh Mi-đi-an ở tảng đá Ô-rép‡.
Ngài sẽ giơ gậy lên trên biển§ như Ngài đã làm
ở Ai-cập.

---

† **10:21:** ***Thượng Đế Toàn Năng*** Xem Ê-sai 9:6. ‡ **10:26:** ***Mi-đi-an ở tảng đá Ô-rép*** Xem Quan 7:25. § **10:26:** ***Ngài sẽ giơ gậy lên trên biển*** Xem Xuất 14:1-15:21.

27 Rồi những khốn khổ A-xy-ri đặt trên ngươi
sẽ không còn, và gánh nặng chúng bắt ngươi
mang sẽ được lấy đi.

A-xy-ri tấn công Ít-ra-en

28 * Đạo quân A-xy-ri sẽ vào gần Ai-át. Lính
của nó sẽ bước qua Mi-rôn. Chúng sẽ chứa
lương thực ở Mích-ma.
29 Đạo quân đó sẽ vượt qua đèo. Các binh sĩ
sẽ ngủ đêm ở Ghê-ba. Dân Ra-ma sẽ hoảng sợ,
còn dân Ghi-bê-a của Sau-lơ† sẽ bỏ chạy.
30 Hỡi Bát-Ga-lim‡, hãy kêu lên! Hỡi Lai-sa,
hãy nghe đây! Tội nghiệp cho A-na-tốt!
31 Dân ở Mát-mê-na đã bỏ chạy; còn dân ở Ghê-
bim§ đang lẩn tránh.
32 Hôm nay đạo quân sẽ dừng chân tại Nóp.
Chúng sẽ giơ quả đấm nghịch cùng Núi Xi-ôn,
nơi chân đồi Giê-ru-sa-lem.
33 Hãy coi chừng! Vì CHÚA Toàn Năng sẽ dùng
quyền lực lớn lao đốn ngã chúng như cây cổ thụ.
Những kẻ cao sang sẽ bị hạ xuống; những kẻ
chức vị sẽ té xuống đất.

---

* **10:28:** ***Đạo quân ... Giê-ru-sa-lem*** Ê-sai dùng các tên có hai ba nghĩa để mô tả những phương cách mà đạo quân A-xy-ri dùng để đánh Giu-đa. † **10:29:** ***Ghê-ba, Ra-ma ... Ghi-bê-a của Sau-lơ*** Đây là tên các thị trấn nằm về phía Bắc thành Giê-ru-sa-lem. ‡ **10:30:** ***Bát-Ga-lim*** Ga-lim là một thành phía Nam thành Giê-ru-sa-lem. Tên thành nầy nghĩa là "con gái của các lượn sóng," và có thể ám chỉ các con chim hót lớn tiếng nơi bờ biển hay bờ sông. § **10:31:** ***Ghê-bim*** Một thị trấn không rõ ở đâu. Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì từ nầy có nghĩa là "cái hố" hay "cái bồn," tức là một cái lỗ lớn dưới đất để chứa nước.

34 Ngài sẽ đốn ngã chúng như lưỡi rìu chặt ngã
đám rừng. Còn các cây hương nam của Li-băng
sẽ ngã dưới quyền lực của Đấng Toàn Năng.

11

Vua Hòa bình đang đến

1 Một nhánh* sẽ mọc ra từ gốc; một vị vua sẽ
xuất thân từ gia đình Gie-xê†.
2 Thần linh CHÚA sẽ ngự trên người. Thần linh
đó sẽ ban cho người sự khôn ngoan, hiểu biết, tài
hướng dẫn, và quyền năng. Thần linh đó sẽ dạy
vua biết kính sợ CHÚA.
3 Vua sẽ vui mừng vâng theo CHÚA.

Người sẽ không phán đoán theo mắt thấy, hay
quyết định theo tai nghe.
4 Nhưng người sẽ phân xử thanh liêm cho kẻ
nghèo; phán quyết của người sẽ rất công bằng
cho người nghèo khổ trong xứ. Theo lệnh người
kẻ ác sẽ bị trừng phạt, và theo lời người kẻ ác sẽ
bị xử tử.
5 Sức mạnh của người là sự nhân từ và công
chính, như thắt lưng quanh hông người.

6 Lúc đó muông sói sẽ sống an lành với chiên
con, hùm beo sẽ nằm nghỉ chung với dê. Bò con,
sư tử, và bò đực tơ sẽ ăn chung nhau, rồi một
đứa trẻ thơ sẽ dắt chúng nó.

---

* **11:1:** ***nhánh*** Nghĩa là một vua mới sẽ xuất thân từ gia đình Đa-vít. † **11:1:** ***Gie-xê*** Cha của vua Đa-vít.

7 Bò cái và gấu sẽ ăn chung nhau vô sự. Các
con nhỏ chúng nó sẽ nằm nghỉ chung. Sư tử sẽ
ăn cỏ khô như bò.
8 Một em bé sẽ chơi kề hang rắn hổ mang‡, còn
một đứa trẻ sẽ thò tay vào ổ rắn độc.
9 Chúng nó sẽ không làm hại hay tiêu diệt lẫn
nhau trong khắp núi thánh ta, vì cả đất sẽ đầy
sự hiểu biết CHÚA, như biển đầy tràn nước.
10 Lúc đó vua mới xuất thân từ gia đình Gie-xê
sẽ đứng lên làm cờ xí cho mọi dân tộc. Các dân
sẽ tập họp quanh người, và nơi người ở sẽ đầy
vinh hiển.
11 Lúc đó CHÚA sẽ lại tìm kiếm mang về những
kẻ sống sót từ A-xy-ri, Bắc Ai-cập, Nam Ai-cập,
Cút, Ê-lam, Ba-by-lôn, Ha-mát, và các hải đảo
ngoài biển khơi.
12 Thượng Đế sẽ giương cờ làm dấu cho các
dân tộc, Ngài sẽ tập họp dân Ít-ra-en là những
kẻ bị đày ra khỏi xứ mình. Ngài sẽ gom lại những
dân bị tản lạc của Giu-đa từ khắp các nơi trên
trái đất.
13 Lúc đó Ép-ra-im sẽ không còn ganh tức nữa,
Giu-đa cũng sẽ không còn kẻ thù nào. Ép-ra-im
không còn tỵ hiềm với Giu-đa, và Giu-đa cũng sẽ
không còn ghét Ít-ra-en nữa.
14 Nhưng Ép-ra-im và Giu-đa sẽ tấn công Phi-
li-tin về phía Tây. Hai bên cùng nhau chiếm của
cải các dân phương Đông§. Họ sẽ chiến thắng

‡ **11:8:** ***rắn hổ mang*** Một loại rắn rất độc. § **11:14:** ***phương Đông*** Thường dùng để chỉ vùng quanh Ba-by-lôn.

Ê-đôm và Mô-áp, còn dân Am-môn* sẽ chịu phục
tùng họ.
15 CHÚA sẽ làm cho Hồng hải của Ai-cập khô
cạn†, Ngài sẽ vẫy tay trên sông Ơ-phơ-rát và thổi
cơn gió nóng khiến nó cạn nước. Ngài sẽ chia
nó ra thành bảy con sông nhỏ để người ta có thể
mang giày băng qua chúng được.
16 Cho nên dân sót lại của CHÚA còn sống sót
sẽ có cách rời A-xy-ri, giống như lúc Ít-ra-en ra
khỏi Ai-cập.

12

Bài hát ca ngợi Thượng Đế

1 Lúc ấy ngươi sẽ nói:
"Lạy Chúa, tôi ca ngợi Ngài!
Trước đây Ngài đã nổi giận cùng tôi,
nhưng nay cơn giận Ngài không còn!
Ngài đã an ủi tôi.
2 Thượng Đế là Đấng đã cứu tôi;
Tôi sẽ tin cậy nơi Ngài, không sợ hãi gì.
CHÚA, CHÚA ban sức mạnh cho tôi và khiến tôi
hát xướng.
Ngài đã cứu tôi*."
3 Ngươi sẽ vui mừng nhận sự cứu rỗi mình

---

* **11:14:** ***Ê-đôm, Mô-áp, Am-môn*** Ba quốc gia nằm về phía Đông xứ Ít-ra-en. Đó là ba quốc gia thù nghịch với Ít-ra-en trong nhiều năm. † **11:15:** ***CHÚA sẽ ... khô cạn*** Hay "CHÚA sẽ làm cho lưỡi của biển Ai-cập khô cạn." * **12:2:** ***CHÚA, CHÚA ... cứu tôi*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ là "Gia, Gia-vê là sức mạnh và là lời ca ngợi của tôi. Ngài trở nên sự cứu rỗi tôi." Câu nầy trích trong bài ca thắng trận của Mô-se trong Xuất 15:2.

như khi ngươi lấy nước từ giếng lên.

4 Lúc đó ngươi sẽ nói,
“Hãy ca ngợi CHÚA và thờ lạy Ngài.
Hãy cho mọi người biết điều Ngài đã làm và sự
cao cả của Ngài.
5 Hãy hát ca ngợi CHÚA vì Ngài đã làm những
việc lớn lao.
Hãy cho cả thế giới biết việc Ngài làm.
6 Hỡi dân cư Xi-ôn, hãy vui hát lớn tiếng,
vì Đấng Thánh của Ít-ra-en đã làm những
việc lớn lao trước mặt các ngươi.”

13

Sứ điệp của Thượng Đế cho Ba-by-lôn

1 CHÚA trao sứ điệp* nầy về Ba-by-lôn cho Ê-
sai, con trai A-mốt:

2 Hãy giương cờ trên núi trọi†.
Hãy gọi chúng nó.
Hãy giơ tay ra dấu bảo chúng nó
vào các cửa dành cho bậc quyền quí.

3 Chính ta đã chỉ huy những kẻ ta biệt riêng ra
cho mình.
Ta đã gọi các chiến sĩ để chúng thi hành cơn
giận ta.
Chúng hớn hở vui mừng làm theo ý muốn
ta.

* **13:1:** ***sứ điệp*** Hay “gánh nặng.” † **13:2:** ***núi trọi*** Đây có lẽ ám chỉ Ba-by-lôn.

4 Hãy nghe tiếng ồn ào huyên náo trên núi,
tiếng của vô số người.
Hãy nghe tiếng ồn ào trong các nước,
tiếng của các dân tộc tập họp lại.
CHÚA Toàn Năng triệu tập quân lực Ngài để ra trận.
5 Đạo quân nầy đến từ xứ rất xa, từ ven chân trời.
Trong khi nóng giận CHÚA dùng
đạo quân nầy làm vũ khí tiêu diệt cả nước.

6 Hãy khóc đi, vì ngày phán xử của CHÚA gần đến rồi; Đấng Toàn Năng đưa sự hủy diệt đến‡.
7 Dân chúng sẽ yếu sức vì hoảng sợ, và lòng can đảm họ cũng tiêu tan.
8 Ai nấy đều lo sợ. Sự đau khổ xâm chiếm họ; họ sẽ đau đớn như đàn bà đau đẻ. Ai nấy đều lo sợ nhìn nhau, mặt nào cũng đỏ bừng như lửa.

Phán quyết của Thượng Đế nghịch cùng Ba-by-lôn

9 Nầy, ngày phán xử của CHÚA sắp đến ngày kinh khiếp, ngày thịnh nộ của Thượng Đế. CHÚA sẽ tiêu diệt đất và mọi kẻ có tội sống trong đó.
10 Các ngôi sao không chiếu sáng nữa; bầu trời sẽ trở nên tối tăm. Mặt trời trở nên đen tối khi mọc lên, mặt trăng cũng không chiếu sáng.

‡ **13:6:** ***Đấng Toàn Năng ... đến*** Đây là một lối chơi chữ trong tiếng Hê-bơ-rơ. Cụm từ “những chiến lợi phẩm” đọc lên nghe như “Thượng Đế Toàn Năng.”

11 CHÚA phán, “Ta sẽ trừng phạt thế gian vì tội
ác nó và trừng phạt kẻ ác vì tội lỗi chúng. Ta sẽ
trừ thói kiêu căng của những kẻ tự phụ, và ta sẽ
diệt lòng tự kiêu của kẻ độc ác với người khác.
12 Sẽ chỉ còn lại có vài người, họ sẽ hiếm như
vàng Ô-phia nguyên chất.
13 Ta sẽ làm cho trời rung, đất sẽ di chuyển ra
khỏi chỗ nó, khi CHÚA Toàn Năng tỏ cơn thịnh
nộ phừng phừng của Ngài.

14 Bấy giờ dân chúng Ba-by-lôn sẽ chạy trốn
như nai bị săn đuổi, như chiên không người
chăn. Ai nấy chạy trở lại với dân mình; mỗi
người chạy trở về đất mình.
15 Người nào bị bắt sẽ bị giết; ai bị bắt giữ sẽ
chết vì gươm.
16 Các con thơ của họ sẽ bị đánh chết ngay
trước mắt họ. Nhà cửa sẽ bị cướp bóc, vợ họ
bị hãm hiếp.

17 Nầy, ta sẽ khiến đạo quân Mê-đi tấn công
Ba-by-lôn. Chúng không thèm bạc, cũng không
màng đến vàng.
18 Các binh sĩ chúng sẽ dùng tên bắn các thanh
niên; chúng không tội nghiệp con trẻ, cũng
chẳng thương hại trẻ thơ.
19 Ba-by-lôn là nước xinh đẹp nhất trong các
nước, dân Ba-by-lôn§ cũng rất hãnh diện về điều
đó. Nhưng Thượng Đế sẽ tiêu diệt nó như tiêu
diệt Xô-đôm và Gô-mô-rơ.

---

§ **13:19:** ***dân Ba-by-lôn*** Nguyên văn, “dân Canh-đê.”

20 Sẽ không ai còn ở hay định cư tại đó nữa.
Không người Á-rập nào dựng lều tại đó; cũng
chẳng có kẻ chăn chiên nào mang bầy chiên
mình đến đó.
21 Chỉ có thú hoang trong sa mạc ở đó, còn nhà
cửa chúng sẽ là nơi trú của chó rừng. Chim cú
sẽ làm tổ ở đó, dê rừng* sẽ nhảy tung tăng khắp
nhà.
22 Chó sói sẽ tru giữa các vách thành kiên cố,
chó rừng sẽ sủa giữa các tòa nhà sang trọng.
Ngày tận số của Ba-by-lôn gần đến, thời kỳ của
nó gần xong rồi.”

14

Ít-ra-en sẽ hồi hương

1 CHÚA sẽ tỏ lòng từ bi đối với dân cư Gia-cốp,
và Ngài sẽ lại chọn lựa dân Ít-ra-en. Ngài sẽ định
cư họ trong xứ mình. Những dân ngoại quốc*
sẽ nhập chung với dân Ít-ra-en và trở thành gia
đình Gia-cốp.
2 Các dân tộc sẽ đưa Ít-ra-en về xứ mình. Bấy
giờ đàn ông, đàn bà từ các dân khác sẽ làm nô lệ
cho Ít-ra-en trong xứ của CHÚA. Trước kia dân

* **13:21:** ***dê rừng*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì từ ngữ nầy nghe như “có nhiều lông,” “con dê.” * **14:1:** ***ngoại quốc*** Những người không phải dân Ít-ra-en. Thường đây là những người sống trong xứ nhưng chưa phải là công dân. Trong câu nầy, những người ngoại quốc là những người không phải Ít-ra-en nhưng quyết định đi theo Thượng Đế.

Ít-ra-en làm nô lệ cho chúng, nhưng nay dân Ít-ra-en sẽ đánh bại các quốc gia đó và thống trị họ.

Vua Ba-by-lôn sẽ bị lật đổ

3 CHÚA sẽ cất sự nhọc nhằn khỏi Ít-ra-en và sẽ
an ủi chúng. Chúng sẽ không còn làm cực như
nô lệ nữa.
4 Trong ngày đó Ít-ra-en sẽ hát bài nầy về vua
Ba-by-lôn:

Vua độc ác đã thống trị chúng ta không còn nữa;
sự khống chế hung bạo của vua đã chấm dứt!
5 CHÚA đã bẻ cây trượng vàng của các kẻ cai trị độc ác,
và đoạt lấy quyền lực của họ.
6 Trong cơn giận vua Ba-by-lôn đánh dân chúng nhiều lần.
Vua đó thống trị các dân bằng thịnh nộ và luôn hành hạ họ.
7 Nhưng nay cả thế gian an nghỉ và bình yên.
Bây giờ dân chúng cất tiếng hát.
8 Cho đến cây thông cũng vui mừng,
cây hương nam của Li-băng cũng hớn hở.
Chúng bảo, “Nhà vua đã đổ rồi,
không còn đứng lên được nữa.”
9 Âm phủ rất vui mừng đón tiếp khi ngươi đến.
Nó đánh thức các linh hồn kẻ chết, tức các lãnh tụ trên thế giới.
Nó khiến vua của các dân tộc đứng dậy khỏi ngai mà chào mừng ngươi.

10 Các lãnh tụ đó sẽ chế giễu ngươi rằng,
“Bây giờ ngươi cũng yếu ớt như chúng ta.
Bây giờ ngươi cũng chẳng khác gì chúng ta.”
11 Sự kiêu căng ngươi đã đi xuống âm phủ với ngươi,
Nhạc từ đờn cầm ngươi cũng đi theo luôn.
Sâu bọ trải ra như cái giường bên dưới ngươi,
và dòi bọ phủ trên ngươi như cái mền.
12 Hỡi vua Ba-by-lôn, ngôi sao mai,
ngươi đã từ trời rơi xuống,
dù ngươi vốn chói sáng như mặt trời đang mọc!
Trước kia các dân tộc trên đất cúi lạy trước mặt ngươi,
nhưng nay ngươi đã bị lật đổ.
13 Ngươi tự nhủ, “Ta sẽ lên trời.
Ta sẽ đặt ngôi mình bằng với các ngôi sao của Thượng Đế.
Ta sẽ ngồi ở Xa-phông†,
trên đồi của núi thánh.
14 Ta sẽ cất mình lên trên các từng mây.
Ta sẽ như Đấng Tối Cao.”

15 Nhưng ngươi đã bị đem xuống âm phủ,
đến nơi sâu thẳm của mồ mả.
16 Những ai thấy ngươi cũng sững sờ.
Họ nhìn điều xảy ra cho ngươi và nói,
“Đây có phải là kẻ đã gây sợ hãi lớn lao trên đất,

† **14:13:** ***Xa-phông*** Tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là “phương Bắc,” hay “kín giấu.”

làm lung lay các nước,
17 biến thế giới ra sa mạc,
tiêu diệt các thành phố,
bắt các tù binh trong chiến tranh và từ chối
thả họ trở về nhà không?”
18 Các vua trên đất đã được chôn cất trong vinh
dự,
mỗi người được chôn trong mồ mả mình.
19 Nhưng ngươi bị ném khỏi mồ ngươi,
như một xác chết sình thối ghê tởm.
Ngươi bị bao phủ bởi các thây chết vì chiến trận,
bởi các xác sẽ được chôn trong hầm đá.
Ngươi như thây ma bị các lính khác dẫm lên.
20 Ngươi sẽ không được chôn với các thây ma ấy,
vì ngươi đã tàn phá xứ sở ngươi và giết hại
dân chúng ngươi.
Con cái của các kẻ gian ác sẽ không bao giờ được
ai nhắc đến trở lại.

21 Hãy chuẩn bị giết con cái nó,
vì cha chúng nó có tội.
Chúng sẽ không bao giờ kiểm soát đất đai được
nữa;
chúng sẽ không bao giờ xây cất các thành
phố tràn đầy mặt đất.

22 CHÚA Toàn Năng phán như sau: “Ta sẽ đánh
các dân đó; Ta sẽ tiêu hủy Ba-by-lôn và dân cư,
con cái và dòng dõi nó,” CHÚA phán vậy.

23 “Ta sẽ khiến Ba-by-lôn thành chỗ ở cho thú
vật‡ và cho đầm lầy. Ta sẽ lấy chổi hủy diệt quét
Ba-by-lôn,” CHÚA Toàn Năng phán như vậy.

Thượng Đế sẽ trừng phạt A-xy-ri

24 CHÚA Toàn Năng cam kết như sau: “Những
điều sau đây sẽ xảy ra đúng y như ta dự định;
chúng sẽ xảy ra y như ta đã sắp đặt.
25 Ta sẽ tiêu diệt vua A-xy-ri trong xứ ta; Ta sẽ
chà đạp nó trên núi ta. Nó đặt gánh nặng trên
dân ta, nhưng gánh nặng đó sẽ được lấy đi.
26 Đây là điều ta dự định làm cho cả đất. Đây
là bàn tay ta đã giơ lên trên các dân tộc.”
27 Khi CHÚA Toàn Năng hoạch định, thì không
ai ngăn cản nổi. Khi CHÚA giơ tay lên trừng phạt
người ta, thì không ai ngăn cản Ngài được.

Tuyên ngôn của Thượng Đế nghịch cùng Phi-li-tin

28 Đây là sứ điệp§ được loan báo trong năm
vua A-cha qua đời*:
29 Xứ Phi-li-tin ơi, đừng vội mừng vì vua trước
đây tấn công ngươi đã chết. Người như con rắn
sinh ra rắn độc khác. Vua mới sẽ như một con
rắn nguy hiểm, lanh lẹ cắn ngươi.
30 Ngay như những kẻ nghèo khó nhất của dân
ta cũng sẽ ăn uống thỏa thích, và những người
khốn cùng sẽ nằm nghỉ bình yên. Nhưng ta sẽ

---

‡ **14:23:** ***thú vật*** Nguyên văn, “con nhím.” § **14:28:** ***sứ điệp*** Hay “gánh nặng.” Xem 15:1. * **14:28:** ***năm vua A-cha qua đời*** Khoảng 727 trước Công nguyên.

giết gia đình ngươi bằng nạn đói kém, và những
ai còn sót lại của ngươi sẽ chết.

31 Dân cư gần cổng thành ơi, hãy kêu khóc đi!
Hỡi Phi-li-tin, hãy hoảng sợ
vì một đám bụi sẽ thổi đến từ phương bắc.

Đó là một đạo quân sẵn sàng chiến đấu† không
ai chậm trễ.
32 Chúng ta sẽ bảo các sứ giả của nước ấy như
thế nào?
Hãy nói rằng CHÚA đã khiến Giê-ru-sa-lem
thêm mạnh
và những kẻ nghèo khó của Ngài sẽ đến đó
để tìm sự an ninh.

15

Tuyên ngôn cho Mô-áp

1 Đây là tuyên ngôn cho Mô-áp:

Trong đêm mà thành A-rơ bị tiêu diệt thì Mô-áp
cũng hoang tàn.
Trong đêm mà Kiệt bị tiêu diệt thì Mô-áp
cũng hoang phế.
2 Dân Đi-bôn* đi đến các nơi thờ phụng† để than
khóc.

† **14:31:** ***đạo quân sẵn sàng chiến đấu*** Hay "không có một người nào lôi thôi trong nhóm ấy." * **15:2:** ***Đi-bôn*** Một thành phố trong xứ Mô-áp. Từ ngữ nầy trong tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là "đau buồn." † **15:2:** ***nơi thờ phụng*** Hay "các đồi cao." Xem "đồi cao" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

Dân Mô-áp than khóc cho các thành Nê-bô‡
và Mê-đê-ba§.
Mọi đầu và râu đều cạo nhẵn nhụi để tỏ nỗi
sầu thảm của Mô-áp.
3 Trong phố chúng mặc vải sô để tỏ nỗi đau
buồn.
Trên nóc nhà và nơi công viên,
chúng kêu khóc thảm thiết.
4 Dân cư của các thành Hết-bôn và Ê-lê-a-lê kêu
khóc.
Ngươi có thể nghe tiếng khóc của chúng nó
từ xa trong thành Gia-hát.
Ngay đến các chiến sĩ Mô-áp cũng sợ sệt;
chúng run lên vì kinh sợ.

5 Lòng ta khóc than vì đau buồn cho Mô-áp.
Dân cư nó chạy trốn đến Xoa để trú ẩn;
chúng chạy đến Ếch-la Sê-li-si-gia.
Dân chúng chạy lên con đường
trên núi để đi đến Lu-hít, vừa đi vừa khóc.
Dân chúng đi trên đường đến Hô-rô-na-im,
than khóc về cảnh điêu tàn của mình.
6 Nhưng nước ở Nim-rim đã khô cạn.
Cỏ đều chết héo, cây cối đều chết;
không còn thứ gì xanh cả.
7 Cho nên dân chúng thu góp những gì còn vớt
vát được
rồi mang chúng sang Hố Cây Liễu.

---

‡ **15:2:** ***Nê-bô*** Một thành trong xứ Mô-áp đồng thời là tên của một thần giả. § **15:2:** ***Mê-đê-ba*** Một thành trong xứ Mô-áp, cũng có nghĩa là “sầu não.”

8 Người ta nghe tiếng khóc khắp nơi trong Mô-áp.
Tiếng khóc chúng nó ở tận thành Ếch-la-im cũng nghe thấy;
Tận thành Bê-e Ê-lim xa lắc cũng nghe tiếng khóc.
9 Nước của thành Đi-môn* đầy máu,
và ta, CHÚA, sẽ mang thêm khốn khổ cho Đi-môn.
Một số dân sống ở Mô-áp đã trốn thoát khỏi kẻ thù,
nhưng ta sẽ sai sư tử giết chúng nó.

16

1 Hãy gởi triều cống cho lãnh tụ của xứ. Hãy gởi một con chiên con từ Sê-la qua sa mạc đến núi của Con gái Xi-ôn*.

2 Các người đàn bà Mô-áp tìm cách băng qua sông Ạc-nôn
như chim con rơi ra khỏi tổ.
3 Họ bảo: "Hãy giúp chúng tôi.
Bảo chúng tôi phải làm sao.
Hãy bảo vệ chúng tôi khỏi tay kẻ thù
như bóng mát che chúng tôi khỏi ánh mặt trời buổi trưa.
Xin hãy giấu chúng tôi,

* **15:9:** ***Đi-môn*** Rất có thể là thành Đi-bôn nói ở câu 2 trên đây. Từ ngữ nầy trong tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là "máu." * **16:1:** ***Con gái Xi-ôn*** Ám chỉ thành Giê-ru-sa-lem. Xem từ ngữ "Xi-ôn" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

vì chúng tôi chạy tìm nơi an toàn!
Đừng trao chúng tôi vào tay kẻ thù.
4 Hãy để những ai trong chúng tôi
bị đuổi ra khỏi Mô-áp sống trong xứ ngươi.
Xin giấu chúng tôi khỏi kẻ thù.”

Cảnh cướp bóc Mô-áp sẽ chấm dứt.
Kẻ thù sẽ bị đánh bại;
những kẻ hiếp đáp người khác sẽ biến mất khỏi xứ.
5 Rồi một vua mới trung thành sẽ đến;
vua trung thành nầy sẽ xuất thân từ nhà Đa-vít†.
Người sẽ phân xử công bằng và làm điều phải.

6 Chúng ta đã nghe rằng dân Mô-áp rất kiêu căng tự phụ.
Chúng rất hợm hĩnh và nóng giận,
nhưng sự khoác lác của chúng không ra gì.
7 Vì thế dân Mô-áp sẽ khóc lóc;
chúng nó sẽ buồn thảm.
Chúng sẽ than vãn về các bánh nho khô mà chúng đã ăn trong Kiệt Ha-rê-sết‡.
8 Nhưng các ruộng của Hết-bôn
và cây nho của Xíp-ma không thể ra trái;
các kẻ cầm quyền ngoại quốc đã tiêu diệt các dây nho.

† **16:5:** ***nhà Đa-vít*** Hoàng gia của Giu-đa. Thượng Đế hứa rằng lúc nào cũng sẽ có người trong dòng họ Đa-vít làm vua Giu-đa.
‡ **16:7:** ***Kiệt Ha-rê-sết*** Một thành trong xứ Mô-áp. Tên thành nầy nghĩa là “thành được chọn để bị tiêu diệt.” Có khi gọi là Kiệt Hê-re.

Kẻ thù đã tới Gia-xe, tràn đến sa mạc và ra
đến tận biển§.
9 Ta than khóc với dân Gia-xe về các dây nho
Xíp-ma.
Ta than khóc với dân Hết-bôn và Ê-lê-a-lê.
Sẽ không có tiếng reo vui,
vì sẽ không còn mùa gặt hay trái cây chín
nữa.
10 Sẽ không còn cảnh hớn hở vui mừng trong
vườn cây ăn trái
không còn bài ca và tiếng reo vui trong vườn
nho.
Không ai làm rượu nơi bàn ép rượu nữa,
vì ta đã làm tắt tiếng mừng rỡ.
11 Lòng ta khóc cho Mô-áp như đờn cầm đánh
bản ai ca;
Ta rất đau buồn cho Kiệt Ha-sê-rết.
12 Dân Mô-áp sẽ đi đến nơi thờ phụng để cầu
khẩn.
Nhưng khi chúng đi đến đền thờ cầu nguyện
cũng chẳng được nghe.

13 Trước đây CHÚA đã phán những lời nầy về
Mô-áp.
14 Nhưng nay CHÚA phán, “Trong ba năm nữa,
tức thời gian người làm thuê tính công, cả chúng
nó và niềm kiêu căng chúng sẽ bị ghét bỏ. Chỉ
sẽ còn sót lại một số rất ít người nhưng vô cùng
yếu ớt.”

---

§ **16:8:** ***Kẻ thù … tận biển*** Hay “Những trái nho đã khiến nhiều lãnh tụ ngoại quốc say sưa. Cây nho đã trải ra đến thành Gia-xe, rồi vào sa mạc và xuống đến tận biển.”

17

Tuyên ngôn của Thượng Đế nghịch cùng A-ram

1 Sau đây là sứ điệp* về Đa-mách†:

“Thành Đa-mách sẽ bị tiêu hủy;
chỉ còn lại đống hoang tàn.
2 Dân chúng sẽ bỏ các thành ở A-rô-e‡.
Các đàn súc vật sẽ đi thong dong
trong các thị trấn bỏ hoang đó,
không ai ngăn cản.
3 Các thành có vách kiên cố trong Ép-ra-im sẽ bị tiêu hủy.
Chính phủ Đa-mách sẽ không còn.
Những kẻ còn sót lại trong A-ram
sẽ giống như vinh hiển Ít-ra-en,”
Chúa Toàn Năng phán vậy.

4 “Lúc đó của cải Ít-ra-en sẽ tiêu tan.
Ít-ra-en sẽ giống như những kẻ ốm yếu vì bệnh hoạn.

5 Lúc đó sẽ như mùa gặt lúa trong thung lũng Rê-pha-im§. Các nhân công gặt lúa mì. Cắt các bông lúa và gom về.

---

* **17:1:** ***sứ điệp*** Hay tuyên ngôn, có nghĩa là “gánh nặng.”
† **17:1:** ***Đa-mách*** Một thành phố lớn trong xứ A-ram (nay là Xy-ri).
‡ **17:2:** ***A-rô-e*** Một địa danh trong xứ A-ram (nay là Xy-ri).
§ **17:5:** ***thung lũng Rê-pha-im*** Một thung lũng nằm phía Tây Nam Giê-ru-sa-lem.

6 Lúc đó cũng sẽ giống như mùa gặt ô liu, chỉ
còn sót lại một vài trái. Chỉ có hai ba trái ô liu
còn lại nơi các nhánh trên cùng. Chỉ còn bốn
hoặc năm trái còn sót trên các nhánh," CHÚA,
là Thượng Đế của Ít-ra-en phán vậy.
7 Lúc đó người ta sẽ hướng về Thượng Đế,
Đấng Tạo Hóa mình; mắt của họ sẽ nhìn Đấng
Thánh của Ít-ra-en.
8 Họ sẽ không còn tin tưởng nơi những bàn thờ
mình đã xây, cũng sẽ không tin điều tay mình
làm ra, không tin cả đến tượng A-sê-ra và bàn
thờ* của họ.
9 Trong ngày đó các thành kiên cố sẽ bỏ hoang.
Chúng sẽ giống như các thành của dân Hê-vít và
A-mô-rít† để lại khi dân Ít-ra-en đến chiếm xứ.
Mọi vật đều sẽ bị tiêu hủy.
10 Các ngươi đã quên Thượng Đế là Đấng cứu
các ngươi; không nhớ Thượng Đế là nơi trú ẩn
an toàn của mình.
Các ngươi trồng dây nho tốt nhất và các cây
nho lấy từ xứ xa.
11 Ngươi trồng dây nho hôm nay và mong nó
mọc lên, hôm sau ngươi ao ước nó trổ bông.
Nhưng đến mùa gặt mọi thứ đều chết; các cây
sẽ bị bệnh mà chết.

12 Hãy nghe tiếng vô số người!
Nghe như tiếng ồn ào của biển cả.

---

* **17:8:** ***bàn thờ*** Đây có thể là những bàn thờ xông hương hay là bàn thờ để cúng thần giả. † **17:9:** ***thành của dân Hê-vít và A-mô-rít*** Hay "đồi núi và rừng rú."

Hãy lắng nghe tiếng của các dân!
Nghe như tiếng của sóng vỗ ào ào.
13 Chúng gầm thét như sóng cồn,
nhưng khi Thượng Đế quở trách,
chúng sẽ bỏ chạy.
Như trấu trên đồi bị gió thổi bay,
hay những bụi cỏ dại bị giông bão thổi đi.
14 Ban đêm chúng sẽ hoảng sợ,
Trước rạng đông, sẽ không còn ai sót lại.
Kẻ thù sẽ đến trong xứ chúng ta
nhưng chẳng làm được gì.

18

Tuyên ngôn của Thượng Đế nghịch cùng Cút

1 Khốn cho xứ bên kia sông Cút,
xứ đầy tiếng vỗ cánh ào ào.

2 Nó sai các sứ giả băng qua biển;
lướt trên nước trong các thuyền bằng lau sậy*.
Hãy đi nhanh lên, hỡi các sứ giả,
đến với một dân tộc người cao da mịn,
dân mà ai nấy đều kinh sợ.
Chúng là một dân hùng mạnh
đã đánh bại các dân tộc khác.
Đất chúng có các con sông phân nhánh.

* **18:2:** ***thuyền bằng lau sậy*** Thuyền làm bằng những que sậy buộc với nhau.

3 Hỡi dân cư trên đất, hãy nhìn!
Mọi người sống trên thế giới, hãy trông!
Các ngươi sẽ thấy một lá cờ giương trên núi.
Các ngươi sẽ nghe tiếng kèn.

4 CHÚA phán cùng tôi, “Ta sẽ từ nơi ta ở† lặng
lẽ quan sát, như hơi nắng nóng, như sương
trong sức nóng mùa gặt.
5 Sẽ đến lúc, sau khi hoa đã nở và trước mùa
gặt, khi nho mới sẽ nẩy mầm và lớn lên thì kẻ
thù sẽ dùng dao tỉa hết nhánh; cắt dây nho mang
đi.
6 Các cây đó sẽ dành cho chim trên núi và
muông thú. Chim muông sẽ dùng chúng để nuôi
thân suốt mùa hạ, và muông thú sẽ ăn chúng
trong mùa đông ấy.”
7 Lúc đó người ta sẽ mang của dâng cho Chúa
Toàn Năng từ những dân tộc người cao da mịn,
mà khắp nơi ai cũng sợ. Chúng là dân đã chiến
thắng các quốc gia khác. Xứ chúng có sông phân
nhánh‡. Những của dâng ấy sẽ được mang đến
Núi Xi-ôn, nơi ở của Chúa Toàn Năng.

19

Tuyên ngôn nghịch cùng Ai-cập

† **18:4:** ***từ nơi ta ở*** Từ nơi đã chuẩn bị cho ta. Có lẽ là đền thờ trong thành Giê-ru-sa-lem. ‡ **18:7:** ***Lúc đó ... phân nhánh*** Hay “Lúc đó những dân tộc cao lớn, da mịn mà khắp nơi ai cũng sợ, đó là dân tộc hùng mạnh đã chiến thắng các quốc gia khác có đất đai được các sông phân chia ra. Những dân ấy sẽ được mang đến làm của lễ cho CHÚA Toàn Năng.”

1 Đây là tuyên ngôn* dành cho Ai-cập: Nầy,
CHÚA đến như đám mây bay nhanh vào Ai-cập.
Các thần tượng nó sẽ run sợ trước mặt Ngài, và
Ai-cập sẽ không còn can đảm.

2 CHÚA phán, "Ta sẽ khiến cho dân Ai-cập tự
đánh lẫn nhau. Thân nhân đánh thân nhân;
láng giềng đánh láng giềng; thành đánh thành;
vương quốc đánh vương quốc†.
3 Người Ai-cập sẽ hoảng sợ, ta sẽ phá hỏng
kế hoạch chúng. Chúng sẽ cầu hỏi thần tượng
mình và các vong linh người đã chết, hỏi các
đồng bóng và thầy bói."
4 Chúa Toàn Năng phán, "Ta sẽ trao Ai-cập cho
một ông chủ khắc nghiệt, một vua hùng mạnh
sẽ cai trị chúng."

5 Biển sẽ khô cạn, nước sẽ biến mất khỏi sông
Nin.
6 Các kênh rạch sẽ hôi thúi‡; và các suối nước
của Ai-cập sẽ khô cạn. Các cây mọc dưới nước
sẽ thối;
7 các cây dọc theo bờ sông Nin sẽ chết. Ngay
cả các cây mọc trong đồng bên bờ sông Nin sẽ
khô héo, bị gió thổi đi, và biến mất.

8 Những người đánh cá cùng những kẻ bắt cá
trong sông Nin, sẽ than khóc; những kẻ đánh cá
trên sông Nin sẽ buồn rầu.

---

* **19:1:** ***tuyên ngôn*** Hay "sứ điệp" hoặc "gánh nặng." † **19:2:** ***vương quốc đánh vương quốc*** Hay "quốc gia đánh quốc gia." Nghĩa là người Ai-cập sẽ đánh người Ai-cập. ‡ **19:6:** ***hôi thúi*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ nầy đọc lên nghe như sông Nin.

9 Những kẻ dùng cây đay dệt thành vải sẽ rầu
rĩ, và những thợ dệt vải trắng sẽ tuyệt vọng.
10 Những thợ dệt vải sẽ phá sản, và kẻ làm
công kiếm tiền sẽ thảm sầu.
11 Các viên chức của thành phố Xoan§ toàn là
đồ ngu ngốc; những cố vấn khôn ngoan cho vua
Ai-cập đưa ra ý kiến bậy bạ. Làm sao các ngươi
nói được cùng vua rằng, “Tôi là dòng dõi của
những người khôn ngoan”? Làm sao ngươi bảo
rằng, “Tôi là dòng vua xưa kia”?
12 Hỡi Ai-cập, kẻ khôn ngoan của ngươi đâu?
Bảo chúng cho ngươi biết điều Chúa Toàn Năng
đã định cho Ai-cập đi.
13 Các viên chức của Xoan đã bị gạt; các lãnh
tụ của Mem-phít* tin chuyện nhảm. Cho nên các
lãnh tụ Ai-cập hướng dẫn dân mình đi lầm lạc.
14 CHÚA đã khiến các lãnh tụ đó hoang mang.
Chúng hướng dẫn dân Ai-cập đi lang thang
không lối, như người say sờ soạng trong đồ mình
mửa ra.
15 Ai-cập bó tay, dù sang hay hèn, lãnh tụ hay
thường dân, không ai giúp nó được.
16 Trong ngày đó dân Ai-cập sẽ như đàn bà.
Chúng sẽ khiếp sợ CHÚA Toàn Năng, vì Ngài sẽ
giơ tay lên phạt chúng.
17 Đất Giu-đa sẽ làm cho Ai-cập hoảng sợ. Ai
nghe đến tên Giu-đa cũng sẽ kinh khiếp, vì CHÚA
Toàn Năng đã định nghịch cùng chúng.

§ **19:11:** ***Xoan*** Một thành trong xứ Ai-cập. Xem câu 13.
* **19:13:** ***Mem-phít*** Hay “Nóp,” một thành lớn trong xứ Ai-cập.

18 Lúc đó năm thành trong Ai-cập sẽ nói tiếng
Hê-bơ-rơ, ngôn ngữ của xứ Ca-na-an. Họ sẽ cam
kết trung thành cùng CHÚA Toàn Năng. Một
trong các thành đó sẽ có tên là Thành Hủy Diệt†.

19 Lúc đó sẽ có một bàn thờ cho CHÚA giữa xứ
Ai-cập và một đền kỷ niệm cho CHÚA ở biên giới
Ai-cập.
20 Đây là dấu hiệu và nhân chứng cho CHÚA
Toàn Năng trong xứ Ai-cập. Khi dân chúng kêu
xin CHÚA cứu giúp thì Ngài sai người đến cứu
và bênh vực họ. Ngài sẽ giải cứu họ khỏi những
kẻ ức hiếp họ.

21 CHÚA sẽ tỏ mình cho dân Ai-cập, họ sẽ biết
Ngài là CHÚA. Họ sẽ thờ lạy Thượng Đế và dâng
của lễ. Họ sẽ hứa nguyện‡ cùng CHÚA và giữ lời
hứa đó.
22 CHÚA sẽ trừng phạt dân Ai-cập, nhưng Ngài
sẽ chữa lành cho họ. Họ sẽ trở lại cùng Ngài,
Ngài sẽ nghe lời cầu khẩn của họ và chữa lành
họ.

23 Lúc đó sẽ có một đường cái chạy từ Ai-cập
đến A-xy-ri. Người A-xy-ri sẽ đi đến Ai-cập, và
người Ai-cập sẽ đi đến A-xy-ri. Cả người Ai-cập
lẫn A-xy-ri đều sẽ cùng thờ lạy Thượng Đế§.

---

† **19:18:** ***Thành Hủy Diệt*** Đây là một lối chơi chữ trong danh từ “Thành Mặt Trời,” cũng gọi là thành On hay Hê-li-bô-lít.
‡ **19:21:** ***hứa nguyện*** Một lời cam kết đặc biệt cùng Thượng Đế. Xem Lê-vi 22:18-24.
§ **19:23:** ***Cả người Ai-cập ... Thượng Đế*** Hay “Ai-cập sẽ phục vụ A-xy-ri.”

24 Lúc đó Ít-ra-en, A-xy-ri, và Ai-cập sẽ hiệp
chung nhau. Họ sẽ trở thành nguồn phước cho
cả thế giới.
25 CHÚA Toàn Năng sẽ chúc phước cho họ
rằng, “Hỡi Ai-cập, ngươi là dân ta. Hỡi A-xy-ri,
ta đã dựng nên ngươi. Hỡi Ít-ra-en, ngươi là sản
nghiệp ta. Tất cả các ngươi đều sẽ được phước!”

20

A-xy-ri sẽ chiến thắng Ai-cập và Cút

1 Sạt-gôn*, vua A-xy-ri sai một viên chỉ huy
đến tấn công Ách-đốt. Viên chỉ huy đó tấn công
và chiếm được thành.
2 Rồi CHÚA phán cùng Ê-sai, con trai A-mốt
rằng, “Hãy cởi quần áo vải sô khỏi ngươi, cùng
dép khỏi chân ngươi.” Vậy Ê-sai làm theo, ở trần
đi chân đất.
3 CHÚA phán, “Ê-sai, tôi tớ ta ở trần đi chân
đất trong ba năm để làm dấu hiệu nghịch lại
Ai-cập và Cút.
4 Vua A-xy-ri sẽ mang các tù nhân đi khỏi Ai-
cập và Cút. Mọi người từ già đến trẻ đều sẽ bị
dẫn đi ở trần, chân không, phơi bày mông ra.
Người Ai-cập sẽ cảm thấy nhục nhã.
5 Ai trông chờ Cút giúp đỡ sẽ hoảng sợ, còn ai
sững sờ về sự huy hoàng của Ai-cập sẽ xấu hổ.
6 Dân cư sống gần biển sẽ bảo, ‘Hãy nhìn các
nước đó. Chúng ta trông mong họ giúp đỡ chúng

* **20:1:** ***Sạt-gôn*** Vua A-xy-ri, trị vì khoảng năm 721–705 trước Công nguyên.

ta. Chúng ta chạy đến mong họ cứu chúng ta
khỏi tay vua A-xy-ri. Như thế làm sao chúng ta
thoát được?' "

21

Tuyên ngôn nghịch cùng Ba-by-lôn

1 Đây là tuyên ngôn* nghịch cùng xứ sa mạc
gần biển†:

Thảm họa sẽ đến từ sa mạc như gió nam thổi
đến.
Thảm hoạ tới từ một xứ kinh khủng.
2 Ta đã nhìn thấy một hiện tượng đáng sợ.
Ta thấy những kẻ phản bội bị phản bội
và những kẻ phá hoại bị phá hoại.

Hỡi Ê-lam, hãy tấn công dân chúng!
Hỡi Mê-đi, hãy vây thành và tấn công nó!
Ta sẽ chấm dứt sự đau khổ do thành đó gây ra.

3 Ta đã thấy những việc kinh khủng,
và bây giờ đây ta đau đớn;
cái đau của ta như người đàn bà đau đẻ.
Điều ta nghe làm ta kinh sợ;
Điều ta thấy khiến ta run rẩy.
4 Ta lo âu và run sợ.
Buổi chiều êm đềm của ta
đã biến ra đêm kinh hoàng.

---

* **21:1:** ***tuyên ngôn*** Hay "sứ điệp" hoặc "gánh nặng." Xem thêm câu 11, 13. † **21:1:** ***xứ sa mạc gần biển*** Có lẽ là Ba-by-lôn.

5 Chúng bày bàn ăn; chúng trải thảm;
chúng ăn uống.
Hỡi các lãnh tụ, hãy đứng lên.
Hãy chuẩn bị khiên để chiến đấu!

6 CHÚA phán cùng ta, “Hãy đi đặt lính canh
cho thành, bảo nó báo cáo những gì trông thấy.
7 Nếu nó thấy quân xa, ngựa, lừa hay lạc đà,
thì phải để ý đặc biệt.”‡
8 Nếu người lính canh§ kêu lên,

“Chủ ơi, mỗi ngày tôi đứng trên vọng canh*
trông chừng;
mỗi đêm tôi trực gác.
9 Nầy, tôi thấy một người cỡi quân xa do một
đoàn ngựa kéo†.”

Người đó kêu lên,
“Ba-by-lôn đã sụp đổ rồi! Nó sụp đổ rồi!
Các thần tượng nó nằm bể tan tành trên mặt
đất.”

---

‡ **21:7:** ***Nếu nó … đặc biệt*** “Nếu nó thấy toán quân cỡi ngựa, đoàn lừa, hay đoàn lạc đà thì phải nghe ngóng cho thật kỹ.”
§ **21:8:** ***người lính canh*** Hay “người tiên kiến.” Một danh từ xưa dùng để chỉ nhà tiên tri. Bản Hê-bơ-rơ tiêu chuẩn ở chỗ nầy dùng chữ “sư tử.” * **21:8:** ***vọng canh*** Hay “tháp canh.”
† **21:9:** ***một người cỡi quân xa … ngựa kéo*** Hay “một đoàn lính cỡi ngựa.” Đây có thể là một đoàn ngựa kéo một quân xa hay các lính bắn cung cỡi ngựa trong đạo quân A-xy-ri. Họ thường đi từng đôi.

10 Dân ta bị chà nát như lúa trên sân đập lúa.
Hỡi dân ta, ta cho các ngươi biết điều ta nghe từ
Đấng Toàn Năng, từ Thượng Đế của Ít-ra-en.

Tuyên ngôn của Thượng Đế nghịch cùng Ê-đôm

11 Đây là tuyên ngôn về Đu-ma‡:

Có kẻ từ Ê-đôm§ gọi ta,
“Nầy người gác, đêm còn bao lâu nữa?
Nầy người gác, chừng nào thì hết đêm?”

12 Người gác trả lời,
“Buổi sáng đến, nhưng đêm cũng sẽ tới.
Nếu ngươi muốn hỏi thì lát nữa hãy đến* mà hỏi.”

Tuyên ngôn của Thượng Đế nghịch cùng Á-rập

13 Đây là tuyên ngôn về Á-rập:

Một đoàn thương gia từ Đê-đăng
ngủ đêm gần trong một khu rừng ở Á-rập.
14 Chúng cấp nước cho lữ khách đang khát;
Dân cư Thê-ma cấp thức ăn cho họ.
15 Họ chạy trốn tránh lưỡi gươm,
khỏi các lưỡi gươm giết hại,

---

‡ **21:11:** ***Đu-ma*** Từ ngữ nầy trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là “im lặng.” Có thể ám chỉ Ê-đôm hay một thành phố trong xứ Á-rập. § **21:11:** ***Ê-đôm*** Hay “Sê-ia,” tên một ngọn núi trong xứ Ê-đôm hay một thành phố trong xứ Á-rập. * **21:12:** ***lát nữa hãy đến*** Đây cũng có nghĩa là “ăn năn.”

khỏi các cây cung nhắm bắn,
khỏi cuộc chiến tàn khốc.

16 CHÚA phán cùng tôi như sau: “Một năm nữa
sự huy hoàng của xứ Kê-đa sẽ không còn. (Tức
thời gian tính cho người làm thuê.)
17 Lúc đó chỉ còn rất ít lính cầm cung, trong
đám lính Kê-đa sống sót.” CHÚA, Thượng Đế
của Ít-ra-en phán vậy.

22

Tuyên ngôn cho Giê-ru-sa-lem

1 Đây là tuyên ngôn* về Thung lũng Hiện thấy†:

Dân ngươi làm sao vậy?
Tại sao ngươi đứng trên mái nhà?
2 Thành nầy phồn hoa,
đầy tiếng huyên náo và tiệc tùng say sưa.
Bây giờ dân ngươi đã bị giết,
không phải bằng gươm,
cũng không phải do chiến trận.
3 Các lãnh tụ ngươi cùng nhau chạy trốn,
nhưng đều bị bắt dù không tốn mũi tên
nào‡.
Những người bị bắt
là những người chạy trốn trước khi quân thù
tới.

---

* **22:1:** ***tuyên ngôn*** Hay “sứ điệp” hoặc “gánh nặng.” † **22:1:** ***Thung lũng Hiện thấy*** Có lẽ là một trong những thung lũng gần thành Giê-ru-sa-lem. Xem câu 5. ‡ **22:3:** ***bị bắt dù … mũi tên nào*** Hay “nhưng các lính bắn cung bắt được chúng.”

4 Nên ta bảo, “Đừng nhìn ta.
Hãy để ta khóc to lên.
Đừng vội an ủi ta
về sự tàn phá của dân yêu dấu ta.”

5 CHÚA Toàn Năng đã chọn một ngày cho hỗn
loạn. Người ta sẽ dẫm lên nhau trong Thung
lũng Hiện Thấy. Vách thành sẽ bị phá sập, và
người ta sẽ kêu la cùng núi non.
6 Các lính tráng từ Ê-lam sẽ gom các mũi tên
lại cùng các quân xa và lính cỡi ngựa. Kiệt sẽ
chuẩn bị khiên.
7 Các thung lũng xinh đẹp nhất của ngươi sẽ
tràn ngập quân xa. Các lính cỡi ngựa sẽ được
lệnh canh gác các cổng thành.
8 Các vách thành bảo vệ Giu-đa§ sẽ sụp đổ.
Lúc đó dân cư Giê-ru-sa-lem sẽ trông cậy vào
các vũ khí cất giữ ở Cung điện trong Rừng*.
9 Ngươi thấy các vách thành Đa-vít có nhiều kẽ
nứt cần được sửa chữa. Ngươi trữ nước trong hồ
dưới.
10 Ngươi đếm nhà cửa trong Giê-ru-sa-lem, và
phá sập chúng để lấy đá sửa chữa vách thành.
11 Ngươi đào hồ nước giữa hai vách† để dành

§ **22:8:** ***Các vách thành bảo vệ Giu-đa*** Đây có thể là vách thành Giê-ru-sa-lem. Xem thêm Ê-sai 4:4. * **22:8:** ***Cung điện trong Rừng*** Một phần của cung điện Sô-lô-môn nơi ông cất giữ vũ khí và của cải. † **22:11:** ***hồ nước giữa hai vách*** Đây có thể là Hồ Trên (hồ Xi-lôm).

nước từ hồ cũ‡, nhưng ngươi không tin cậy
vào Thượng Đế là Đấng làm các việc đó; ngươi
không kính sợ Đấng đã trù liệu các việc ấy từ
xưa.
12 CHÚA Toàn Năng bảo dân chúng khóc than
buồn thảm, cạo đầu và mặc bao gai.
13 Nhưng xem kìa, dân chúng lại vui mừng và
mở tiệc tùng say sưa.

Chúng giết bò và chiên; ăn nhậu say sưa
và bảo nhau,
“Chúng ta hãy ăn uống no say,
vì ngày mai chúng ta sẽ chết.”

14 CHÚA Toàn Năng phán cùng tôi rằng: “Dân
chúng sẽ chết trước khi tội nầy được tha.” CHÚA
là Thượng Đế Toàn Năng phán như vậy.

Tuyên ngôn cho Sép-na

15 CHÚA Toàn Năng phán: “Hãy đi đến Sép-na,
quản lý cung điện.
16 Bảo nó rằng, ‘Ngươi làm gì ở đây? Đâu có
thân nhân nào của người được chôn cất ở đây?
Tại sao ngươi chuẩn bị mả cho mình nơi cao thế
nầy? Tại sao ngươi đục huyệt mả trong đá?
17 Nầy, người mạnh sức! CHÚA sẽ quăng ngươi
đi. Ngài sẽ túm bắt ngươi
18 và cuốn ngươi thành một quả banh rồi ném
ngươi vào một xứ khác.

‡ **22:11:** ***hồ cũ*** Hay Hồ Dưới Một hồ nước nằm ở cuối thành Đa-vít, ngay bên dưới Hồ Trên (hồ Xi-lôm). Có thể là hồ ở suối Ghi-hôn nằm trên sườn đồi phía Đông của thành phố.

Ngươi sẽ chết ở đó, nhưng các quân xa của
ngươi sẽ còn lại. Ngươi sẽ là một điều sỉ nhục
cho nhà chủ ngươi.
19 Ta sẽ khiến ngươi mất chức trọng, và sẽ ném
ngươi ra khỏi địa vị cao sang của ngươi.'
20 Lúc đó ta sẽ gọi tôi tớ là Ê-li-a-kim, con trai
Hinh-kia.
21 Ta sẽ cởi áo dài ngươi ra, mặc cho người
và cho người dây nịt của ngươi. Ta sẽ trao cho
người chức trọng ngươi đang giữ, người sẽ giống
như cha của dân Giê-ru-sa-lem và gia đình Giu-
đa§.
22 Ta sẽ đeo chìa khóa nhà Đa-vít quanh cổ
người. Nếu người mở, thì không ai đóng được;
và nếu người đóng thì không ai mở được.
23 Người sẽ như một ghế danh dự trong nhà
cha mình. Ta sẽ làm cho người mạnh mẽ như
một cái đinh máng đóng chặt vào vách.
24 Những gì vinh dự và quan trọng trong gia
đình người sẽ lệ thuộc vào người; từ người lớn
đến trẻ nhỏ. Họ sẽ như chén bát và chai lọ máng
trên người."
25 CHÚA Toàn Năng phán, "Lúc đó cái đinh
máng chặt sẽ suy yếu. Nó sẽ gãy và rớt ra, rồi
những gì máng trên nó sẽ bị tiêu hủy." CHÚA
phán vậy.

23

Tuyên ngôn cho Li-băng

§ **22:21:** ***dân Giê-ru-sa-lem và gia đình Giu-đa*** Hay "vua ngự trên ngôi tại Giê-ru-sa-lem, thuộc gia đình Giu-đa."

1 Đây là tuyên ngôn cho Tia:

Hỡi các tàu buôn Tạt-si*, hãy than khóc lên!
Vì các nhà cửa và bến tàu của Tia đã bị tiêu hủy rồi.
Tin tức đó truyền đến cho các tàu bè từ đảo Chíp.

2 Hãy im lặng, hỡi các ngươi là kẻ sống trên đảo Tia;
hỡi các thương gia của Xi-đôn, hãy im lặng.
Các thủy thủ đã khiến ngươi giàu có.
3 Chúng ra khơi để mang thóc gạo về từ Ai-cập;
các thủy thủ của Tia mang thóc gạo về từ thung lũng sông Nin,
và bán cho các nước khác.

4 Hỡi Xi-đôn, hãy xấu hổ đi!
Hỡi Đồn của Biển† hãy xấu hổ,
vì biển lên tiếng rằng:
“Khi ta sinh, ta chẳng thấy đau đẻ;
Ta không nuôi dưỡng các thanh niên thiếu nữ ngươi.”

5 Ai-cập sẽ nghe tin tức về Tia,
tin đó sẽ làm cho Ai-cập đau buồn.
6 Các thuyền bè ngươi nên trở về Tạt-si.
Dân ngươi sống gần biển hãy buồn rầu.
7 Hãy nhìn thành ngươi trước kia vui vẻ bao nhiêu!

* **23:1:** ***tàu buôn Tạt-si*** Đây có thể là một loại thương thuyền đặc biệt. Xem câu 14. † **23:4:** ***Đồn của Biển*** Một tên khác của thành Tia.

Hãy nhìn thành xưa cổ của ngươi!
Dân cư thành đó đã đi định cư nơi xa‡.
8 Ai đã dự định phá hủy thành Tia?
Thành Tia đã mang giàu có đến cho các thành khác.
Các thương gia nó được đối xử như bậc vương giả,
và các con buôn nó được trọng vọng.
9 Chính CHÚA Toàn Năng đã hoạch định điều nầy.
Ngài hạ những dân tự phụ nầy xuống;
và làm sỉ nhục những kẻ trước kia được trọng vọng.
10 Hãy đi qua đất ngươi, hỡi dân Tạt-si,
như sông Nin chảy qua Ai-cập.
Bây giờ không còn bến đậu nào cho ngươi nữa!
11 CHÚA đã giơ tay ra trên biển
khiến các nước rung động.
Ngài ra lệnh cho các thành có vách kiên cố
của Ca-na-an bị tiêu diệt.
12 Ngài phán, "Xi-đôn§ ơi,
ngươi sẽ không còn hớn hở nữa,
vì ngươi đã bị tiêu diệt.
Dù cho ngươi băng qua biển đến Chíp*,
cũng chẳng tìm được nơi an nghỉ đâu."
13 Hãy nhìn đất dân Ba-by-lôn kìa;
bây giờ đâu còn là nước nữa.
A-xy-ri đã biến nó ra nơi ở của muông thú.

---

‡ **23:7:** ***đi định cư nơi xa*** Hay "từ xa đến để định cư ở đây."
§ **23:12:** ***Xi-đôn*** Nguyên văn, "Con gái Xi-đôn." * **23:12:** ***Chíp*** Nguyên văn, "Kít-tim." Đây cũng có thể nghĩa là đảo "Cơ-rết."

A-xy-ri xây tháp để tấn công nó;
các lính tráng nó lấy tất cả các của báu từ các thành nó,
và biến chúng ra điêu tàn.
14 Hỡi các tàu buôn, hãy rầu rĩ đi,
vì thành vững chãi của các ngươi đã bị tiêu diệt rồi.

15 Lúc đó người ta sẽ quên bẵng Tia trong bảy mươi năm, tức bằng một đời vua. Sau bảy mươi năm, Tia sẽ như cô gái điếm trong bài ca nầy:

16 “Hỡi cô gái điếm bị lãng quên kia ơi!
Hãy lấy đờn cầm của chị mình và đi dạo qua thành.
Hãy gảy đờn cho hay.
Hãy hát nghêu ngao ca bài của mình.
Thì sẽ được người đời nhớ đến.”

17 Sau bảy mươi năm, CHÚA sẽ xét lại trường hợp của Tia và định đoạt số phận nó. Việc kinh doanh của nó sẽ lại tái tục. Nó sẽ như gái điếm cho các dân trên đất.
18 Những doanh lợi của nó sẽ để dành cho CHÚA. Tia sẽ không cất giữ tiền mình kiếm được nhưng sẽ ban nó cho những ai phục vụ CHÚA để họ dư ăn dư mặc.

24

Chúa sẽ trừng phạt thế gian

1 Nầy! CHÚA sẽ tiêu diệt xứ nầy* khiến nó hoang
vu;
Ngài sẽ tiêu hủy mặt đất và phân tán dân cư
nó.
2 Lúc đó ai nấy đều đồng chung số phận:
thường dân cũng như thầy tế lễ,
nô lệ đàn ông cũng như chủ nhân,
nữ nô lệ cũng như nữ chủ nhân,
kẻ bán cũng như người mua,
người vay cũng như kẻ cho vay,
chủ nợ cũng như con nợ.
3 Đất sẽ hoàn toàn hoang vu.
Của cải sẽ bị cướp đi, vì CHÚA ra lệnh đó.
4 Đất sẽ khô cằn và tiêu điều;
thế giới sẽ héo mòn và biến mất;
các đại lãnh tụ trong đất nầy sẽ mòn mỏi.
5 Dân cư trên đất đã tàn hại nó,
vì chúng không đi theo lời giáo huấn của
Thượng Đế,
không vâng theo luật lệ Ngài,
không tôn trọng giao ước với Thượng Đế
là giao ước còn mãi mãi.
6 Cho nên sự nguyền rủa sẽ tiêu diệt đất,
Dân trên thế gian có tội, nên sẽ bị tiêu diệt;
chỉ còn lại một số ít.
7 Rượu mới sẽ hư, và cây nho sẽ chết.
Những ai trước đây vui vẻ sẽ buồn rầu.
8 Sẽ không còn tiếng trống cơm tưng bừng,
Tiếng tiệc liên hoan sẽ ngưng.
Tiếng đờn cầm náo nức sẽ dứt.

---

* **24:1:** ***xứ nầy*** Hay “đất.”

9 Dân chúng không còn ca hát đang khi uống
rượu.
Bia sẽ hóa đắng cho kẻ nào uống nó.
10 Thành điêu tàn sẽ bị hoang vu,
Mọi nhà sẽ đóng cửa kín mít không cho ai
vào.
11 Người đi ngoài phố sẽ xin rượu,
nhưng niềm vui sẽ biến nên sầu thảm;
vì tất cả thú vui trên đời đã vỗ cánh bay đi.
12 Thành sẽ hoá ra điêu tàn,
các cổng thành đều bể nát vụn.

13 Đó là điều sẻ xảy ra trên khắp đất cho tất cả
mọi nước.
Đất sẽ như cây ô liu sau mùa gặt hái,
chỉ còn một vài trái nho sót trên cành sau
mùa hái nho.
14 Dân chúng reo vui.
Từ phương tây, họ ca tụng sự cao cả của
CHÚA.
15 Hỡi dân phương đông, hãy ca tụng CHÚA.
Hỡi dân trong các hải đảo,
hãy ca ngợi danh CHÚA,
Thượng Đế của Ít-ra-en.
16 Từ khắp nơi trên đất chúng ta nghe các bài ca
tán dương Thượng Đế,
Đấng Công bình.
Nhưng tôi nói, “Tôi đang hấp hối,
tôi đang hấp hối! Khốn cho tôi!
Những kẻ phản bội đã hại dân chúng;
dùng lối lường gạt, chúng đã hại dân
chúng.”

17 Dân cư trên đất sẽ gặp kinh hoàng,
vấp phải hố, và bẫy.
18 Ai thoát được tiếng kinh hoàng sẽ rơi vào hố.
Ai trèo ra khỏi hố sẽ bị sập bẫy.
Mây sẽ đổ mưa xuống,
và nền trái đất sẽ rung chuyển mạnh.
19 Mặt đất sẽ bể ra; đất sẽ nứt nẻ;
đất sẽ rung chuyển mạnh.
20 Đất sẽ xiêu vẹo như người say;
nó sẽ rung chuyển như lều gặp bão.
Tội lỗi nó như gánh nặng trên lưng nó;
nó sẽ ngã không ngồi dậy được.

21 Lúc đó CHÚA sẽ trừng phạt các thế lực trên trời
và các quan quyền dưới đất.
22 Chúng sẽ nhóm lại như những tù nhân bị ném vào ngục tối;
chúng sẽ bị nhốt vào ngục†.
Bị trừng phạt một thời gian lâu.
23 Mặt trăng sẽ ngượng ngùng,
mặt trời sẽ xấu hổ,
vì CHÚA Toàn Năng sẽ làm vua cai trị trên núi Xi-ôn trong Giê-ru-sa-lem.
Các lãnh tụ Giê-ru-sa-lem sẽ nhìn thấy sự oai nghi của Ngài.

† **24:22:** ***ngục tối; ... vào ngục*** Đây có thể nghĩa là “Sê-ôn,” mồ mả, hay nơi người chết ở.

25

Bài ca tụng Thượng Đế

1 Lạy CHÚA, Ngài là Thượng Đế tôi.
Tôi tôn trọng và ca tụng Ngài,
vì Ngài đã làm những việc diệu kỳ.
Ngài luôn luôn làm điều Ngài phán;
và thực hiện điều Ngài hoạch định từ xưa.
2 Ngài đã biến thành phố ra đống đá vụn và tiêu hủy nó.
Đền đài của kẻ thù nay không còn nữa;
nó sẽ không được ai xây lại.
3 Dân cư từ các nước hùng cường sẽ tôn kính Ngài;
thành phố của các dân hung bạo sẽ sợ hãi Ngài.
4 Ngài che chở kẻ nghèo;
Ngài bênh vực kẻ cô thế khi họ gặp nguy khốn.
Ngài như nơi trú ẩn lúc giông bão,
như mái che họ khỏi nắng nóng.
Kẻ ác tấn công như mưa bão đập vào tường,
5 như sức nóng trong sa mạc.
Nhưng Thượng Đế ơi,
Ngài ngăn chận cuộc tấn công hung bạo của chúng nó.
Như mây làm mát ngày nóng nực thế nào,
Ngài cũng làm tắt tiếng ca
của những kẻ không có lòng từ bi như thế.

Bàn tiệc cho các đầy tớ Ngài

6 CHÚA Toàn Năng sẽ dọn một bữa tiệc trên
núi nầy cho các dân. Một bữa tiệc đầy cao lương
mỹ vị, cùng với thịt ngon và rượu hảo hạng.
7 Trên núi nầy Thượng Đế sẽ ném bỏ tấm màn
che mọi dân, tấm màn phủ trên mọi dân tộc;
8 Ngài sẽ tiêu diệt sự chết cho đến đời đời*.
CHÚA là Thượng Đế sẽ lau khô nước mắt trên
mọi gương mặt. Ngài sẽ cất sự sỉ nhục khỏi dân
Ngài trên đất. CHÚA đã phán.

9 Lúc đó mọi người sẽ bảo,
"Thượng Đế chúng tôi làm điều nầy!
Chúng ta đã trông đợi Ngài,
và Ngài đã đến giải cứu chúng ta.
Đây là CHÚA.
Chúng ta đã trông đợi Ngài,
chúng ta sẽ vui mừng hớn hở khi Ngài cứu
chúng ta."
10 CHÚA sẽ bảo vệ núi nầy,
nhưng Ngài sẽ giày đạp Mô-áp†, kẻ thù
chúng ta
như rơm rạ bị giày xéo trong đống phân.
11 Chúng sẽ dang tay ra trong đó như người đang
bơi.
Nhưng Thượng Đế sẽ hạ lòng kiêu căng của
chúng xuống,
và những gì khôn khéo chúng làm sẽ không
còn ra gì.

---

* **25:8:** ***Ngài sẽ ... đời đời*** Một vài bản Hi-lạp ghi "Nhưng sự chết sẽ bị sự đắc thắng nuốt mất." † **25:10:** ***Mô-áp*** Hay "kẻ thù." Từ ngữ nầy trong tiếng Hê-bơ-rơ nghe như "kẻ thù."

12 Thượng Đế sẽ phá sập các vách vững chắc của
Mô-áp.
Ngài sẽ ném chúng xuống đến bụi đất.

26

Bài ca ngợi Thượng Đế

1 Lúc ấy người ta sẽ ca bài nầy trong Giu-đa:

Chúng ta có một thành kiên cố.
Thượng Đế bảo vệ chúng ta
bằng vách và pháo đài vững chắc*.
2 Hãy mở toang các cổng ra,
thì một dân tộc công chính sẽ vào,
đó là những người theo Thượng Đế.

3 CHÚA sẽ ban hòa bình chân chính
cho những kẻ nhờ cậy Ngài,
vì họ tin tưởng nơi Ngài.

4 Vậy nên hãy tin cậy CHÚA luôn luôn,
vì Ngài là Khối Đá đời đời của chúng ta.
5 Ngài sẽ tiêu diệt thành kiêu căng,
và trừng phạt dân cư trong đó.
Ngài sẽ hạ thành đó xuống đất,
ném nó trong cát bụi.
6 Rồi những kẻ bị nó làm hại
sẽ dẫm trên đống đổ nát của nó;

* **26:1:** ***Chúng ta ... vững chắc*** Hay “Chúng ta có một thành vững chắc là sự cứu rỗi của chúng ta. Thành ấy có vách và hàng rào bảo vệ chắc chắn.”

những kẻ bị nó bóc lột đến nghèo khổ
sẽ đạp nó dưới chân.

7 Con đường sự sống rất bằng phẳng
cho những ai sống công chính.
Lạy Chúa, xin Ngài hãy san bằng
con đường sự sống cho họ.
8 Nhưng CHÚA ôi, chúng tôi trông đợi
con đường công chính của Ngài.
Linh hồn chúng tôi muốn nhớ lại Ngài và danh Ngài.
9 Ban đêm linh hồn tôi muốn ở cùng Ngài,
và thần linh tôi tìm kiếm Ngài.
Khi đường chân lý của Ngài đến trên đất,
dân trên thế gian sẽ học biết lối sống phải lẽ.
10 Kẻ ác sẽ không chịu học làm điều nhân đức
dù Ngài tỏ lòng nhân từ đối với chúng.
Chúng sẽ tiếp tục làm điều ác,
dù cho đang sống trong một xứ tốt đẹp;
chúng không bao giờ thấy sự cao cả của CHÚA.
11 Lạy CHÚA, Ngài sẵn sàng trừng phạt chúng nó,
nhưng chúng không thấy điều đó.
Xin hãy tỏ cho chúng thấy tình yêu lớn lao† Ngài dành cho dân Ngài.
Thì những kẻ ác sẽ xấu hổ.
Xin hãy thiêu đốt chúng trong lửa
mà Ngài dành cho kẻ thù Ngài.

† **26:11:** ***tình yêu lớn lao*** Tiếng Hê-bơ-rơ dùng từ ngữ nầy để mô tả những tình cảm mạnh như yêu, ghét, giận, hăng hái, hay ganh tị.

12 Lạy CHÚA, chúng tôi thành công
là vì điều Ngài làm,
xin ban sự hòa bình cho chúng tôi.

13 Lạy CHÚA là Thượng Đế chúng tôi,
trước kia chúng tôi đi theo các chúa khác,
nhưng nay chúng tôi chỉ theo một mình Ngài‡.
14 Những chủ nhân ông đó nay đã chết;
linh hồn họ sẽ không sống lại từ cõi chết.
Ngài trừng phạt và tiêu diệt họ,
và không còn ai nhớ đến chúng nữa.
15 Lạy CHÚA, Ngài đã gia tăng dân số của Ngài;
Ngài tăng dân số họ
và mang vinh dự cho chính mình.
Ngài mở rộng biên giới họ§.
16 Lạy CHÚA, dân chúng nhớ đến Ngài khi họ
gặp gian nan;
họ thầm nguyện cùng Ngài khi Ngài trừng
phạt họ.
17 Lạy CHÚA, vì Ngài, chúng tôi như đàn bà đau
đẻ;
nàng kêu la vì đau đẻ.
18 Cũng vậy, chúng tôi bị đau đớn.
Chúng tôi cũng sinh, nhưng sinh ra gió.
Chúng tôi không mang sự cứu rỗi đến cho đất

‡ **26:13:** ***trước kia chúng tôi ... một mình Ngài*** Đây là một lối chơi chữ. Có thể dịch, “Chúng tôi đã kết hôn với những người chồng khác.” Một trong những từ ngữ trong câu nầy nghe như “Ba-anh,” từ ngữ kia nghe như Thượng Đế. § **26:15:** ***Ngài đã gia tăng ... biên giới họ*** Hay “Ngài đã thu nhóm lại dân tộc mà Ngài yêu, dân tộc mà Ngài đã đuổi đi ra các xứ xa xăm.”

hay dựng nên người mới trên thế giới.
19 Dân cư Ngài đã chết, nhưng họ sẽ sống lại;
thân xác họ sẽ sống lại từ trong cõi chết.
Hỡi các ngươi là kẻ đang nằm dưới đất,
hãy thức dậy và hớn hở!
Sương bao phủ ngươi giống như sương của ngày mới;
đất sẽ sinh ra kẻ chết.

Phán quyết: Thưởng và Phạt

20 Hỡi dân ta, hãy đi vào phòng đóng cửa lại.
Hãy tạm ẩn trong phòng một thời gian,
cho đến khi cơn giận của Thượng Đế nguôi đi.
21 CHÚA sẽ rời nơi ở Ngài*
để trừng phạt tội lỗi của dân cư trên thế gian.
Đất sẽ phơi bày máu của những kẻ đã bị giết;
nó sẽ không che giấu người chết nữa.

27

1 Lúc đó CHÚA sẽ trừng phạt Lê-vi-a-than*, con rắn uốn éo,
Ngài sẽ trừng phạt Lê-vi-a-than, con rắn nằm cuộn tròn,
bằng lưỡi gươm lớn, cứng rắn và mạnh mẽ của Ngài.

---

* **26:21:** ***nơi ở Ngài*** Có thể là đền thờ ở Giê-ru-sa-lem. * **27:1:** ***Lê-vi-a-than*** Con Rồng hay con rắn khổng lồ. Vài câu truyện đời xưa nói rằng Con Rồng là kẻ thù của Thượng Đế.

Ngài sẽ giết con quái vật của biển†.

2 Lúc đó người ta sẽ hát về vườn nho sai trái.
3 “Ta, CHÚA, sẽ chăm sóc vườn nho đó;
ta sẽ tưới nó đúng thì.
Sẽ không ai làm hại nó,
vì ta sẽ ngày đêm canh giữ nó.
4 Ta không tức giận.
Nhưng nếu ai dựng hàng rào gai gốc‡ cho ta,
Ta sẽ đến gây chiến và đốt rụi nó.
5 Nhưng nếu ai đến cùng ta để được an ninh
và muốn làm hòa với ta,
thì người đó hãy đến làm hòa với ta.”
6 Trong những ngày sắp đến,
dân cư Gia-cốp như cây mọc rễ sâu;
Ít-ra-en sẽ mọc như cây sắp trổ hoa.
Thế gian sẽ đầy dẫy con cái chúng.

Chúa sẽ đày Ít-ra-en đi xa

7 CHÚA không làm hại dân Ngài
như đã làm hại kẻ thù của họ;
dân Ngài không bị giết
như những kẻ tìm cách giết họ.
8 Ngài sẽ giàn xếp tranh chấp của Ngài với Ít-ra-en
bằng cách đày họ đi xa.

---

† **27:1:** ***con quái vật của biển*** Đây có thể là Ra-háp. Vài truyện đời xưa kể lại Ra-háp đánh nhau với Thượng Đế. ‡ **27:4:** ***hàng rào gai gốc*** Nguyên văn, “gai gốc.” Các nhà nông thường trồng hàng rào bằng gai gốc quanh vườn nho để ngăn chận thú hoang. Xem Ê-sai 5:5.

Ngài sẽ đẩy họ đi như gió nóng sa mạc.
9 Đó là cách làm cho tội lỗi dân Gia-cốp được tha;
đó là cách tội lỗi họ được xóa đi;
Ít-ra-en sẽ nghiền đá của bàn thờ ra bụi,
không còn hình tượng hay bàn thờ nào
còn lại để thờ thần A-sê-ra.
10 Lúc đó thành vững chắc có vách
kiên cố sẽ hoang vắng như sa mạc.
Bò con sẽ ăn cỏ ở đó.
Chúng sẽ nằm và nhơi lá từ các nhánh cây.
11 Các nhánh cây sẽ khô và gãy,
để đàn bà dùng làm củi chụm.
Dân chúng không chịu hiểu,
nên Thượng Đế sẽ không an ủi họ.
Đấng Tạo hóa sẽ không tỏ lòng nhân từ cùng họ.
12 Lúc đó CHÚA sẽ gom dân Ngài lại§ từng người một,
từ sông Ơ-phơ-rát cho đến suối Ai-cập*.
Ngài sẽ tách họ ra khỏi những dân khác, như lúa tách ra khỏi trấu.
13 Nhiều người trong dân ta
hiện nay lạc mất trong A-xy-ri.
Một số đã chạy trốn sang Ai-cập.
Nhưng đến lúc đó sẽ có tiếng kèn lớn thổi lên,
mọi người sẽ đến thờ phụng CHÚA
trên núi thánh ở Giê-ru-sa-lem.

§ **27:12:** ***CHÚA sẽ gom dân Ngài lại*** Nguyên văn, “Ngài sẽ bắt đầu đập lúa ở nơi suối nước.” Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì từ ngữ “suối nước” nghe như “hột lúa.” * **27:12:** ***từ sông Ơ-phơ-rát cho đến suối Ai-cập*** Đây là ranh giới của xứ mà Thượng Đế hứa cấp cho dân Ít-ra-en.

28

Lời cảnh cáo Xa-ma-ri

1 Khốn cho Xa-ma-ri,
niềm kiêu hãnh của những kẻ say sưa trong Ít-ra-en!
Mão triều bằng bông hoa xinh đẹp đó chỉ là một cây khô
đặt trên đầu của những tên bợm rượu phì nộn.

2 Nầy CHÚA đã có người mạnh dạn oai hùng.
Giống như luồng mưa đá và cơn gió mạnh,
như cơn nước lụt tràn đến bất chợt trên xứ,
Ngài sẽ xô Xa-ma-ri ngã xuống đất.
3 Thành ấy, tức niềm kiêu hãnh
của những bọn say sưa trong Ép-ra-im,
sẽ bị người ta giày đạp dưới chân.
4 Cái mão triều bằng bông hoa xinh đẹp đó chỉ là một cây khô héo,
đặt trên đồi nhìn xuống một thung lũng phì nhiêu.
Thành đó giống như cây vả đầu mùa hạ.
Ai thấy cũng muốn hái trái ăn.

5 Lúc ấy CHÚA Toàn Năng sẽ như mão triều xinh đẹp, như mão hoa tuyệt đẹp cho những người còn sót lại trong dân Ngài.
6 Ngài sẽ ban sự khôn ngoan cho các quan án xét xử và sức mạnh cho những kẻ chiến đấu ở cửa thành.
7 Nhưng nay những lãnh tụ đó đã say rượu; họ đi lạng quạng vì uống quá nhiều rượu. Các thầy

tế lễ và nhà tiên tri say sưa vì rượu và uống quá
nhiều rượu mạnh. Họ đi lạng quạng vì uống
rượu quá nhiều. Các nhà tiên tri say rượu khi
thấy dị tượng; các quan án đi lạng quạng khi
phán quyết.
8 Bàn nào cũng đầy đồ mửa, không có chỗ nào
sạch.

Thượng Đế muốn giúp đỡ dân Ngài

9 CHÚA muốn dạy một bài học cho dân Ngài;
Ngài tìm cách cho họ hiểu lời giáo huấn Ngài.
Nhưng dân chúng như đứa bé quá lớn không
thể bú sữa mẹ, không còn bú vú mẹ nữa.
10 Chúng chế giễu nhà tiên tri của CHÚA và
bảo:

“Một mệnh lệnh ở đây,
một mệnh lệnh ở đó.
Chỗ nầy một qui tắc,
chỗ kia một qui tắc.
Nơi nầy một bài học,
nơi nọ một bài học.”

11 Cho nên CHÚA sẽ dùng từ ngữ lạ và tiếng
ngoại quốc mà nói cùng dân nầy.
12 Thượng Đế bảo họ, “Đây là chỗ nghỉ ngơi;
ai mệt mỏi hãy đến mà nghỉ. Đây là chỗ bình
yên.” Nhưng chúng không thèm nghe.
13 Cho nên lời của CHÚA sẽ như thế nầy,

“Một mệnh lệnh ở đây,
một mệnh lệnh ở đó.

Chỗ nầy một qui tắc,
chỗ kia một qui tắc.
Nơi nầy một bài học,
nơi nọ một bài học.”

Chúng sẽ vấp và ngã ngửa; chúng sẽ bị sập bẫy và bị bắt.

Không ai thoát khỏi sự xét xử của Thượng Đế

14 Nầy những kẻ kiêu căng, hãy nghe lời CHÚA
phán, hỡi những người ở Xi-ôn, kẻ cai trị dân nầy.
15 Các ngươi nói, “Chúng tôi đã lập ước với cái
chết; chúng tôi đã kết ước với âm phủ. Khi sự
trừng phạt ghê gớm đi qua, chúng tôi sẽ không
tổn hại gì. Những sự dối trá của chúng tôi sẽ giữ
chúng tôi bình yên, những mánh khoé chúng tôi
sẽ che giấu chúng tôi.”
16 Vì thế nên CHÚA, là Thượng Đế phán: “Ta
sẽ đặt một tảng đá nền ở Xi-ôn, một tảng đá thử
nghiệm. Mọi thứ sẽ được xây trên tảng đá quan
trọng và quí báu nầy. Ai có niềm tin cậy nơi
CHÚA sẽ không bị xấu hổ*.
17 Ta sẽ dùng công lý làm thước đo, và nhân
đức làm tiêu chuẩn. Những sự dối trá mà các
ngươi núp sau sẽ bị tiêu hủy như bị mưa đá.
Chúng sẽ trôi đi như trong cơn lụt.

---

* **28:16:** ***Ai có niềm tin cậy … xấu hổ*** Câu nầy trích trong bản cổ Hi-lạp. Bản tiêu chuẩn Hê-bơ-rơ ghi “Ai tin cậy sẽ không hoảng sợ.”

18 Giao ước các ngươi với cái chết sẽ bị xóa bỏ;
khế ước ngươi với âm phủ sẽ vô dụng.
Khi sự trừng phạt khủng khiếp xảy đến, ngươi
sẽ bị nó đè bẹp.
19 Khi nào sự trừng phạt đến, nó sẽ mang
ngươi đi. Nó sẽ đến hết buổi sáng nầy đến buổi
sáng khác; nó sẽ đánh gục ngươi lúc ban ngày
và ban đêm.
Ai hiểu được sự trừng phạt nầy sẽ kinh
hoảng.”
20 Các ngươi sẽ như người ngủ trên một cái
giường quá ngắn đắp một cái mền quá hẹp
không đủ ấm.
21 CHÚA sẽ chiến đấu như Ngài đã làm ở núi
Phê-ra-xim. Ngài sẽ nổi giận như lúc ở thung
lũng Ghi-bê-ôn†. Ngài sẽ hoàn tất công tác, một
công tác kỳ lạ. Ngài sẽ làm xong công việc, một
công việc khác thường.
22 Bây giờ các ngươi không nên chế giễu những
điều nầy nữa, nếu không sợi dây thừng quanh
ngươi sẽ siết chặt lại.
CHÚA là Thượng Đế Toàn Năng đã cho ta biết,
cả thế gian sẽ bị tiêu diệt ra sao.

Chúa trừng phạt rất công bằng

23 Hãy nghe kỹ điều ta bảo ngươi; hãy nghe
điều ta nói đây.
24 Không phải lúc nào nông phu cũng cày bừa;
không phải lúc nào cũng xới đất.

† **28:21:** ***Ngài sẽ nổi giận … Ghi-bê-ôn*** Xem I Sử 14:8-17.

25 Nông phu cào đất cho phẳng. Rồi trồng tiểu
hồi và gieo đại hồi. Trồng lúa mì theo luống, lúa
mạch trong nơi riêng biệt, và lúa mì khác để làm
ranh giới quanh ruộng mình.
26 Thượng Đế đã dạy người nông phu, chỉ cho
người cách phải làm.
27 Nông phu không dùng vồ đập lúa để nghiền
tiểu hồi; hay dùng xe có bánh để chà nát đại hồi.
Người dùng que nhỏ để cạy hột tiểu hồi, và que
thường để cạy hột đại hồi.
28 Ngũ cốc được nghiền làm bánh. Người ta
không phải nghiền chúng mãi vì sẽ bị hư. Nông
phu dùng xe cán trên lúa, nhưng không cho
ngựa‡ dẫm lên.
29 Bài học ấy cũng từ CHÚA Toàn Năng mà
đến, Đấng ban những sự khuyên bảo diệu kỳ
vì Ngài rất khôn ngoan.

29

Lời cảnh cáo Giê-ru-sa-lem

1 Hỡi A-ri-ên*, A-ri-ên, khốn cho ngươi, là thành
nơi Đa-vít đóng quân.
Những lễ lộc ngươi kéo dài từ năm nầy qua
năm khác.
2 Ta sẽ tấn công A-ri-ên,
thành đó sẽ đầy sầu não khóc lóc.
Nó sẽ thành một bàn thờ cho ta.

‡ **28:28:** ***ngựa*** Từ ngữ nầy cũng có nghĩa là "lính cỡi ngựa."

* **29:1:** ***A-ri-ên*** Tên bàn thờ của đền thờ tại Giê-ru-sa-lem. Từ ngữ nầy có nghĩa là "lò sưởi" nhưng khi đọc lên nghe như "Sư tử của Thượng Đế." Xem câu 7.

3 Nầy A-ri-ên, ta sẽ cho quân lính bao vây ngươi,
Ta sẽ xây tháp vây ngươi và dùng hào lũy
tấn công ngươi.
4 Ngươi sẽ bị kéo sập và phải đứng dưới đất mà
nói;
Ta sẽ nghe tiếng ngươi vang lên từ dưới đất.
Nghe như tiếng ma;
tiếng ngươi nghe tựa như tiếng thì thầm từ
đất.

5 Các kẻ thù ngươi vô số như bụi nhuyễn;
những dân độc ác giống như trấu bị thổi bay
tứ tung. Mọi việc sẽ diễn ra nhanh chóng.
6 Đấng Toàn Năng sẽ đến trong sấm chớp,
động đất, và tiếng vang rầm, trong giông bão,
gió mạnh và lửa thiêu đốt.
7 Rồi các dân đã nghịch lại A-ri-ên sẽ trở nên
như mộng mị; các quốc gia tấn công nó sẽ giống
như thấy mộng mị ban đêm.
8 Chúng sẽ giống như người đói nằm chiêm
bao thấy mình ăn, mà khi thức dậy vẫn thấy đói.
Như người khát nằm chiêm bao thấy mình uống,
mà khi thức dậy thấy vẫn kiệt lực vì khát. Các
dân đánh núi Xi-ôn cũng vậy.

9 Hãy kinh ngạc và sửng sốt.
Hãy bịt mắt để các ngươi không thấy.
Hãy say sưa nhưng không phải vì rượu.
Loạng choạng nhưng không phải vì đồ uống
say.
10 CHÚA đã khiến các ngươi ngủ mê.

Ngài đã bịt mắt các ngươi.
Các nhà tiên tri là con mắt của các ngươi.
Ngài đã trùm đầu các ngươi.
Các đấng tiên kiến là đầu của các ngươi.

11 Dị tượng nầy như lời của một quyển sách
được xếp và niêm phong† lại. Ngươi trao quyển
sách đó cho ai biết đọc rồi bảo họ đọc. Nhưng
kẻ đó sẽ bảo, “Tôi không đọc sách nầy được vì
đã bị niêm phong.”
12 Hoặc ngươi trao quyển sách cho người
không biết đọc rồi bảo họ đọc. Họ sẽ bảo, “Tôi
đâu có biết đọc.”
13 Chúa phán: “Dân nầy bảo là rất yêu ta;
chúng tỏ lòng tôn kính bằng miệng, nhưng lòng
chúng nó rất xa ta. Sự tôn kính chúng phô bày
chỉ là qui tắc con người đặt ra thôi.
14 Cho nên ta sẽ tiếp tục làm cho dân nầy kinh
ngạc bằng cách làm thêm nhiều phép lạ. Những
kẻ khôn ngoan của chúng sẽ mất cái khôn của
mình; người khôn ngoan của chúng sẽ không
hiểu nổi.”

Cảnh cáo các dân tộc khác

15 Khốn cho những kẻ giấu đút ý định của
mình khỏi mắt CHÚA cùng những kẻ hành động
lén lút trong bóng tối mà nghĩ rằng không ai
thấy hay biết.

† **29:11:** ***niêm phong*** Người ta dùng một miếng đất sét hay sáp để đặt trên một quyển sách xếp lại hay một văn kiện cho thấy không ai được phép mở ra. Chỉ có người có thẩm quyền mới được phép mở thôi.

16 Các ngươi lầm rồi. Các ngươi tưởng rằng
đất sét cũng chẳng khác gì thợ gốm. Các ngươi
cho rằng đồ vật có thể bảo người làm ra mình
rằng, “Ngươi chẳng làm ra ta.” Chẳng khác nào
cái bình bảo người nặn ra nó rằng, “Ông chẳng
biết gì cả.”

Tương lai tươi sáng sẽ đến

17 Ít lâu nữa Li-băng sẽ trở thành ruộng nương
phì nhiêu, và ruộng nương phì nhiêu sẽ giống
như rừng rậm.
18 Lúc đó kẻ điếc sẽ nghe lời trong sách. Thay
vì bóng tối mờ mịt, kẻ mù sẽ thấy được.
19 CHÚA sẽ làm cho người nghèo khó vui
mừng; họ sẽ hớn hở trong Đấng Thánh của Ít-
ra-en.
20 Những kẻ không có lòng từ bi sẽ bị tiêu diệt;
ai không kính sợ Thượng Đế sẽ biến mất. Kẻ
thích làm điều ác sau đây sẽ không còn:
21 Đó là những kẻ làm chứng dối trước tòa,
giăng bẫy cho người khác nơi tòa án, những kẻ
nói dối và cướp công lý khỏi người vô tội trước
tòa.
22 Đây là điều CHÚA, Đấng đã giải thoát Áp-ra-
ham nói cùng nhà Gia-cốp: “Bây giờ dân Gia-cốp
sẽ không phải hổ nhục nữa, mặt chúng cũng sẽ
không tái nhợt.
23 Khi họ thấy tất cả con cái mình, con cái do
tay ta tạo ra, chúng sẽ nói rằng danh ta được tôn
thánh‡. Chúng sẽ đồng ý rằng Đấng Thánh của

‡ **29:23:** ***danh ta được tôn thánh*** Hay “ta sẽ nhận được vinh hiển.”

Gia-cốp rất thánh thiện, và chúng sẽ tôn kính
Thượng Đế của Ít-ra-en.
24 Những kẻ làm ác sẽ hiểu. Những ai hay
phàn nàn sẽ chịu nghe dạy.”

30

Dân Ít-ra-ên nên nương cậy Chúa

1 CHÚA phán, “Khốn cho con cái ương ngạnh.
Chúng lập chương trình nhưng không thèm xin
ta giúp đỡ. Chúng kết ước với các dân tộc khác,
mà không hỏi ý Thần linh ta. Chúng chồng chất
thêm tội trên mình.
2 Chúng đi xuống Ai-cập xin trợ lực mà không
thèm cầu hỏi ta trước. Chúng hi vọng vua Ai-
cập sẽ giải cứu mình; chúng muốn Ai-cập bảo
vệ chúng.
3 Nhưng núp bóng Ai-cập chỉ đưa đến hổ
nhục; trông chờ Ai-cập bảo vệ mình chỉ chuốc
lấy thất vọng.
4 Các quan chức ngươi đã đi đến Xoan, các sứ
giả ngươi đã đi đến Ha-ne*,
5 nhưng tất cả đều bị xấu hổ, vì Ai-cập chẳng
giúp gì được. Chẳng giúp đỡ được và hoàn toàn
vô dụng; chỉ đưa đến sỉ nhục và xấu hổ.”

Sứ điệp của Thượng Đế cho Giu-đa

6 Đây là sứ điệp về các thú vật trong miền Nam
Giu-đa†:

---

* **30:4:** ***Xoan, Ha-ne*** Hai thành phố ở Ai-cập. † **30:6:** ***các thú vật trong miền Nam Giu-đa*** Hay “các sinh vật thuộc vùng Nê-ghép.” Câu nầy có thể ám chỉ Ai-cập.

Miền Nam Giu-đa là một nơi nguy hiểm,
đầy sư tử đực và sư tử cái, cùng rắn mai gầm‡ và rắn độc§.
Các sứ giả đi qua đó mang theo của cải mình trên lưng lừa,
và chở của báu mình trên lưng lạc đà.
Chúng chở các của đó đến cho một dân chẳng giúp gì mình được,
7 đến cho Ai-cập vô dụng chẳng giúp gì được.
Cho nên ta gọi xứ đó là Ra-háp, Con Rồng Vô Dụng*.

8 Bây giờ hãy viết điều nầy trên một bảng hiệu
cho dân chúng, ghi nó trên một cuộn giấy, để
đến tương lai nó sẽ làm nhân chứng mãi mãi.

9 Dân nầy giống như trẻ con thích nói dối
và bất vâng phục; chúng không chịu nghe lời
dạy của Chúa.
10 Chúng bảo người tiên kiến, “Thôi đừng
thấy dị tượng† nữa!” và bảo các nhà tiên tri,
“Thôi đừng nói sự thật cho chúng tôi nữa! Hãy
nói những gì khiến cho chúng tôi sảng khoái;
Hãy nhìn ảo ảnh mà chúng tôi thích.

---

‡ **30:6:** ***rắn mai gầm*** Hay “rắn cạp nong,” một loại rắn rất độc.
§ **30:6:** ***rắn độc*** Hay “rắn bay” hoặc “rắn lướt.” * **30:7:** ***Con Rồng Vô Dụng*** Hay “Ra-háp đang nằm nghỉ.” Đây muốn nói đến con quái vật dưới biển. Một vài truyện cổ nói đến Ra-háp chiến đấu với Thượng Đế. † **30:10:** ***dị tượng*** Hay “mộng mị.” Một loại chiêm bao mà Thượng Đế dùng liên lạc với các nhà tiên tri của Ngài.

11 Xin đừng cản lối đi của chúng tôi. Hãy
tránh lối ra. Thôi đừng nói với chúng tôi về
Thượng Đế, Đấng Thánh của Ít-ra-en nữa."

Chỉ có Thượng Đế mới cứu giúp được thôi

12 Cho nên đây là điều Đấng Thánh của Ít-ra-
en phán:
"Các ngươi không chịu nghe lời khuyên nầy
mà cậy vào chuyện hung ác và dối gạt.
13 Các ngươi đã phạm tội. Nên các ngươi chẳng
khác vách tường cao bị nứt sẽ đổ sập bất thần,
vỡ ra thành nhiều mảnh.
14 Các ngươi sẽ giống như lu bằng gốm bể ra,
tan tành thành nhiều mảnh. Những mảnh đó
quá nhỏ không đủ để cào than ra khỏi lửa hay
để múc nước giếng."

15 CHÚA là Thượng Đế, Đấng Thánh của Ít-ra-
en phán như sau: "Nếu ngươi trở lại cùng ta,
tin cậy ta, các ngươi sẽ được cứu. Nếu các ngươi
bình tĩnh và tin cậy ta, các ngươi sẽ vững mạnh."
Nhưng các ngươi không muốn làm vậy.
16 Các ngươi bảo, "Không, chúng tôi muốn có
ngựa cỡi để trốn chạy." Cho nên các ngươi sẽ
cỡi ngựa chạy trốn. Các ngươi bảo, "Chúng tôi
sẽ cỡi ngựa chạy nhanh." Nên những kẻ rượt
theo các ngươi cũng nhanh.
17 Một kẻ thù đe doạ, một ngàn người trong
các ngươi bỏ chạy. Năm kẻ thù đe doạ, tất cả các
ngươi đều bỏ chạy. Các ngươi sẽ giống như cột
cờ đứng chơ vơ một mình trên ngọn đồi, giống
như lá cờ phất phới trên đồi.

18 CHÚA muốn tỏ lòng từ bi Ngài cho ngươi.
Ngài muốn đứng dậy an ủi ngươi. CHÚA là
Thượng Đế công bằng, ai trông đợi Ngài giúp
đỡ sẽ hớn hở.

Chúa sẽ giúp đỡ dân Ngài

19 Các ngươi là những kẻ đang sống trên núi
Xi-ôn ở Giê-ru-sa-lem sẽ không than khóc nữa.
CHÚA đã nghe tiếng khóc than của các ngươi,
Ngài sẽ an ủi các ngươi. Khi nghe các ngươi,
Ngài sẽ cứu giúp các ngươi.
20 Chúa đã ban cho ngươi sự sầu não và đau
đớn như thể bánh và nước mà các ngươi dùng
hằng ngày. Ngài là thầy giáo ngươi, Ngài sẽ
không ẩn mặt mãi mãi khỏi ngươi, nhưng chính
mắt ngươi sẽ thấy thầy mình.
21 Nếu ngươi đi sai lạc quay qua bên phải hay
bên trái thì nghe đằng sau có tiếng bảo, “Đây là
đường chánh. Hãy đi theo.”
22 Ngươi có những tượng chạm bọc bạc và
vàng, nhưng ngươi sẽ phá hủy chúng để dùng
vào việc khác. Ngươi sẽ ném chúng đi như giẻ
rách dơ bẩn‡ và bảo rằng, “Quăng nơi khác đi!”
23 Lúc đó CHÚA sẽ sai mưa tưới hột giống
ngươi trồng dưới đất, và đất sẽ sinh ra thực
phẩm cho ngươi. Mùa gặt sẽ trúng lớn, ngươi sẽ
có dư dật thức ăn ngoài đồng cho gia súc mình.

‡ **30:22:** ***Ngươi sẽ … giẻ rách dơ bẩn*** Hay “Ngươi sẽ ném bỏ
các thần ấy như áo quần dính máu kinh nguyệt.”

24 Bò và lừa của ngươi dùng cày ruộng sẽ đủ
thức ăn. Ngươi sẽ phải dùng xẻng và bồ cào để
trải thức ăn§ ra cho chúng.
25 Mọi núi và đồi đều tràn đầy suối nước. Việc
đó xảy ra sau khi nhiều người đã bị giết và các
tháp bị kéo sập.
26 Lúc đó ánh trăng sẽ sáng như mặt trời, và
ánh mặt trời sẽ sáng gấp bảy lần so với bây giờ,
như ánh sáng của bảy ngày. Những điều nầy
xảy ra khi CHÚA băng bó dân Ngài và chữa lành
vết thương Ngài gây ra cho họ.
27 Nầy! CHÚA từ xa đến. Cơn giận Ngài như
lửa và khói đen dầy đặc. Miệng Ngài đầy thịnh
nộ, lưỡi Ngài như lửa cháy.
28 Hơi thở Ngài như sông chảy cuồn cuộn, dâng
lên đến cổ. Ngài sẽ phân xử các dân như đang
sàng sảy bằng cái rây hủy diệt. Ngài sẽ đặt trong
miệng họ một hàm khớp để dẫn họ đi lạc đường.
29 Các ngươi sẽ hát một bài ca vui mừng như
trong đêm các ngươi bắt đầu cử hành lễ. Các
ngươi sẽ vui mừng như kẻ nghe thổi sáo đang
khi đi lên núi của CHÚA, đến cùng Khối Đá của
Ít-ra-en.
30 CHÚA sẽ khiến các dân nghe tiếng lớn của
Ngài và thấy cánh tay mạnh mẽ của Ngài giáng
xuống trong cơn thịnh nộ, như lửa thiêu đốt mọi
vật, như cơn mưa bão và mưa đá.

---

§ **30:24:** ***thức ăn*** Đây là một loại thực phẩm đã bị lên men cho súc vật ăn để cho thịt chúng mềm và ngon hơn.

31 A-xy-ri sẽ run sợ khi nghe tiếng CHÚA, vì
Ngài sẽ lấy roi đánh A-xy-ri.
32 Khi CHÚA lấy roi trừng phạt A-xy-ri, thì
Ngài quất chúng theo điệu nhạc trống cơm và
đờn cầm; Ngài sẽ chiến đấu nghịch chúng bằng
những vũ khí mạnh.
33 Từ lâu Tô-phết* đã chuẩn bị sẵn sàng; sẵn
sàng để đón vua†. Củi lửa làm cho nó sâu và
rộng thêm. Hơi thở của CHÚA sẽ đến như luồng
lửa lưu hoàng làm nó bốc cháy.

31

Ít-ra-en nên trông cậy vào Thượng Đế

1 Khốn cho những kẻ đi xuống Ai-cập nhờ cậy
cứu giúp. Chúng nghĩ rằng ngựa sẽ cứu chúng,
hoặc tin rằng nhiều quân xa và đông lính kỵ mã
hùng mạnh là được giải cứu. Chúng không nhờ
cậy Thượng Đế, Đấng Thánh của Ít-ra-en, hay
xin CHÚA giúp mình.
2 Ngài là Đấng khôn ngoan đang mang thảm
hoạ đến cho chúng. Chúng không thể thay đổi
mệnh lệnh Ngài đã ra. Ngài sẽ nghịch lại kẻ ác
và đồng lõa của chúng.
3 Bọn Ai-cập cũng chỉ là người, không phải
Trời. Ngựa của chúng cũng chỉ là thú vật, không
phải thần linh. CHÚA sẽ giơ tay ra, thì kẻ giúp đỡ

* **30:33:** ***Tô-phết*** Hay "Ghê-hê-na, Thung lũng Hin-nôm." Thung lũng đó là nơi người ta giết con cái mình để dâng cho Mô-léc, thần giả của họ. † **30:33:** ***vua*** Từ ngữ nầy đọc nghe lên như Mô-léc, thần giả của họ.

chúng sẽ ngã, và những người cầu cứu cũng té nhào. Tất cả chúng nó đều sẽ cùng bị tiêu diệt.
4 CHÚA phán cùng ta như sau: “Khi sư tử đực hoặc sư tử con giết con mồi, nó đứng trên con mồi đã chết và rống thật to. Dù các kẻ chăn chiên tụ lại để đánh đuổi nó, nó chẳng sợ tiếng họ hò hét, hay e ngại tiếng ồn ào của họ.
Cho nên CHÚA Toàn Năng sẽ ngự xuống, chiến đấu trên núi và đồi của Xi-ôn.
5 CHÚA Toàn Năng sẽ bảo vệ* Giê-ru-sa-lem,
như chim bay trên tổ. Ngài sẽ bảo vệ và giải cứu thành; Ngài sẽ ‘vượt qua’ và giải cứu Giê-ru-sa-lem.”
6 Hỡi các ngươi là con cái Ít-ra-en, hãy trở lại cùng Thượng Đế là Đấng các ngươi chống nghịch.
7 Đến lúc tất cả các ngươi phải thôi thờ lạy thần tượng bằng vàng và bằng bạc mà các ngươi làm ra và khiến mình phạm tội.
8 “A-xy-ri sẽ bị gươm đánh bại, nhưng không phải của con người;
Nó sẽ bị tiêu diệt bằng giáo mác, nhưng không phải của con người.
A-xy-ri sẽ trốn chạy khỏi gươm giáo của Thượng Đế,
Còn các trai tráng của chúng sẽ bị bắt làm nô lệ.
9 Chúng sẽ hốt hoảng; nguồn bảo vệ của chúng sẽ bị tiêu diệt.
Cấp chỉ huy của chúng sẽ kinh hoàng khi thấy lá cờ mặt trận của Thượng Đế,”
CHÚA, Đấng có lửa ở Xi-ôn và lò lửa hực† ở Giê-ru-sa-lem, phán vậy.

---

* **31:5:** ***bảo vệ*** Nguyên văn, “đánh giặc thế cho.” † **31:9:** ***lò lửa hực*** Hay “lò nướng” nghĩa là bàn thờ nơi đền thờ.

32

Các lãnh tụ phải công bằng và ngay thẳng

1 Vua sẽ cai trị một cách công chính, và các
lãnh tụ sẽ quyết định hợp lý.
2 Mỗi một lãnh tụ* như nơi tránh gió, như chỗ
trú ẩn an toàn khỏi bão tố, như suối nước trong
đất khô, và như bóng mát của khối đá lớn trong
đất nóng.
3 Mắt của những kẻ thấy được sẽ mở ra, tai
của những kẻ nghe được sẽ chú ý.
4 Ai đang nhẹ dạ sẽ hiểu biết. Ai hiện ú ớ sẽ
nói rõ ràng và lưu loát.
5 Các ngươi sẽ không cho kẻ ngu là vĩ nhân,
hoặc tôn kính kẻ ác nữa.
6 Kẻ ngu† nói những lời ngu dại, trong lòng
nó manh tâm chuyện ác. Kẻ ngu làm chuyện
gian ác, nói phạm thượng nghịch cùng CHÚA.
Kẻ ngu không cho người đói được miếng ăn hay
cho người khát được miếng nước.
7 Kẻ ác dùng mưu ác. Nó âm mưu cướp đoạt
hết của cải người nghèo. Dùng lời dối trá tiêu
diệt kẻ nghèo, dù cho khi họ nắm phần phải.
8 Nhưng lãnh tụ tốt tính chuyện tốt lành, và
những việc tốt đó giúp họ vững vàng.

Thời kỳ khó khăn sắp đến

---

* **32:2:** ***lãnh tụ*** Nguyên văn, “vua” hay “người.” † **32:6:** ***Kẻ ngu*** Đây ám chỉ những người không theo Thượng Đế và vâng theo những lời dạy khôn ngoan của Ngài.

9 Hỡi các đàn bà hiện không âu lo, hãy đứng
lên nghe ta. Hỡi các đàn bà hiện đang yên ổn,
hãy nghe ta nói.
10 Hỡi các đàn bà hiện đang an ninh, sau một
năm các ngươi sẽ lo sợ. Vì sẽ không còn nho để
hái cũng không còn hoa quả mùa hè để gom lại.
11 Hỡi các đàn bà hiện không âu lo, các ngươi
nên run sợ. Hỡi các đàn bà hiện đang an ninh
nên run rẩy. Hãy cởi bỏ áo quần tốt đẹp các
ngươi và quấn vải sô quanh hông.
12 Hãy đấm ngực buồn rầu vì đồng ruộng
trước kia tốt tươi nay hoang dại.
Hãy kêu khóc vì dây nho trước kia sai trái nay
không ra trái nữa.
13 Hãy kêu khóc cho xứ dân ta, là nơi chỉ có gai
gốc và cỏ dại mọc. Hãy khóc cho thành trước kia
an vui và cho tất cả mọi nhà trước đây hớn hở.
14 Cung vua sẽ bỏ hoang mãi mãi; dân chúng
sẽ rời bỏ nơi phồn hoa đô hội. Các thành lũy và
các tháp cao sẽ hoang vắng. Lừa rừng sẽ sống
ở đó, và chiên sẽ đến đó ăn cỏ.

Tương lai sẽ khá hơn

15 Việc đó sẽ kéo dài cho đến khi Thượng Đế đổ
Thần linh Ngài trên chúng ta. Lúc đó sa mạc sẽ
trở thành đồng ruộng phì nhiêu và đồng ruộng
phì nhiêu sẽ trở thành rừng rú.
16 Và dù cho ở trong sa mạc cũng có công lý,
và lẽ công bằng cũng sẽ có nơi đồng ruộng phì
nhiêu.
17 Sự công bình đó sẽ mang lại hoà bình và an
ninh mãi mãi.

18 Dân ta sẽ sống trong các nơi an ninh, trong
các nhà yên ổn và ở những nơi an bình thảnh
thơi.
19 Mưa đá sẽ tiêu hủy rừng rậm, thành phố sẽ
hoàn toàn bị tiêu hủy.
20 Nhưng các ngươi sẽ hớn hở khi gieo giống
gần các suối nước hoặc khi ngươi thả trâu bò và
lừa đi rông.

33

Lời cảnh cáo A-xy-ri và lời hứa
cho dân Chúa

1 Khốn cho các ngươi là kẻ tiêu diệt người
khác nhưng chính ngươi chưa bị diệt. Khốn cho
các ngươi là kẻ phản bội, mà chưa bị ai chống
nghịch. Khi ngươi phản bội xong thì chính ngươi
sẽ bị phản bội. Khi ngươi thôi chống nghịch
người khác, thì họ sẽ chống nghịch ngươi.

2 Lạy CHÚA, xin hãy tỏ lòng nhân từ cùng chúng
tôi.
Chúng tôi đã trông mong Ngài cứu giúp.
Mỗi sáng xin thêm sức cho chúng tôi.
Xin giải cứu khi chúng tôi gặp nguy biến.
3 Tiếng nói vang rền của Ngài khiến chúng sợ
hãi bỏ chạy,
sự oai nghi Ngài khiến các dân bỏ trốn.

4 Các kẻ thù ngươi như cào cào sẽ cướp những
chiến lợi phẩm ngươi đoạt trong chiến trận.
Giống như đoàn cào cào bay ào tới, chúng sẽ
cướp lấy của cải ngươi.

5 CHÚA rất oai nghi, Ngài ở nơi rất cao. Ngài
đổ tràn lẽ công bằng và nền công lý trên Giê-ru-
sa-lem.
6 Ngài sẽ là nơi an toàn cho ngươi. Ngài đầy
sự cứu rỗi, khôn ngoan, và thông sáng. Không
gì quí cho bằng kính sợ CHÚA.

7 Xem kìa, các sứ giả* đang kêu khóc trong
đường phố; những kẻ đang cố mang lại hoà bình
đang kêu khóc thảm thiết.
8 Không có ai trên đường, không ai đi trên nẻo.
Dân chúng đã phá giao ước họ lập. Chúng không
chịu tin vào bằng cớ do nhân chứng† đưa ra.
Không ai tôn trọng ai cả.
9 Đất đang mắc bệnh và chết dần; Li-băng bị
xấu hổ và hấp hối. Bình nguyên Sa-rôn khô khan
như sa mạc, các cây cối của Ba-san và Cạt-mên
đang rụng lá.

10 CHÚA phán, "Bây giờ ta sẽ đứng dậy tỏ sự
oai nghi ta. Bây giờ ta sẽ được tôn cao.
11 Các ngươi mang thai trấu và sinh ra rơm rạ.
Thần linh trong các ngươi là lửa đốt cháy các
ngươi.
12 Chúng nó sẽ bị đốt cho đến khi xương chỉ
còn chất vôi‡ trắng; chúng cháy phừng nhanh
như bụi gai khô."

---

* **33:7:** ***các sứ giả*** Bản Hê-bơ-rơ ở đây có thể mang nghĩa "thiên sứ." † **33:8:** ***nhân chứng*** Nguyên văn, "các thành phố." ‡ **33:12:** ***vôi*** Một loại bột trắng dùng để trộn hồ và xi măng. Bột nầy tạo ra khi xương, vỏ sò hay đá vôi được nung lên.

13 Các ngươi là kẻ từ xứ xa, hãy nghe điều ta
làm. Các ngươi là kẻ gần ta, hãy biết đến quyền
năng ta.
14 Các kẻ phạm tội ở Giê-ru-sa-lem đang lo sợ;
những kẻ lìa xa Thượng Đế run sợ. Chúng bảo,
“Ai trong chúng ta sống sót qua được đám lửa
thiêu hủy? Ai có thể sống gần đám lửa cháy đời
đời§?”
15 Người làm điều công chính nói ra điều công
chính, người không chịu nhận tiền hối lộ, không
chịu lãnh của đút lót để làm hại người khác,
không nghe những mưu mô giết người, không
nghĩ đến điều ác.
16 Đó là người được an ổn. Người sẽ được che
chở như đang ở trong một cái thành có vách cao
kiên cố. Người sẽ luôn luôn đủ thức ăn, và không
bao giờ thiếu nước uống.
17 Mắt ngươi sẽ nhìn thấy vua cùng vẻ huy
hoàng của Ngài. Ngươi sẽ thấy đất chạy dài
mênh mông.
18 Ngươi sẽ suy nghĩ đến sự kinh hoàng thuở
trước: “Viên chức đó đâu rồi? Kẻ thu thuế đâu?
Còn quan chịu trách nhiệm tháp canh phòng vệ
đâu?”
19 Ngươi sẽ không còn thấy các dân hách dịch
từ các quốc gia khác, nói thứ tiếng mà ngươi
không hiểu.

Thượng Đế sẽ bảo vệ Giê-ru-sa-lem

§ **33:14:** ***đám lửa cháy đời đời*** Đây ám chỉ Thượng Đế, ngọn lửa của Ít-ra-en.

20 Hãy nhìn Xi-ôn, thành của những lễ lộc ta.
Hãy nhìn Giê-ru-sa-lem, nơi nghỉ ngơi yên tĩnh,
như lều không bao giờ bị dời đi; như những cọc
lều không bao giờ bị nhổ lên, và các dây thừng
buộc nó sẽ không bao giờ đứt.
21 Đó là nơi ngự của CHÚA, Đấng Oai Nghi của
chúng ta. Đó là đất có suối và sông lớn, nhưng
không có thuyền bè bơi bằng mái chèo; cũng
chẳng có tàu lớn nào chạy trên sông.
22 Vì CHÚA là quan án của chúng ta. Ngài làm
ra luật lệ của chúng ta. Ngài là vua chúng ta.
Ngài sẽ giải cứu chúng ta.
23 Hỡi các thủy thủ từ các xứ xa hãy nghe:
Dây thừng buộc thuyền các ngươi lỏng lẻo.
Cột buồm không vững chắc nữa. Buồm không
giương ra. Của cải vô số của các ngươi bị phân
ra, Đến nỗi kẻ què cũng được phần chia.
24 Không ai sống trong Giê-ru-sa-lem nói rằng,
“Tôi bị đau.” Vì mọi người sống ở đó đều được
tha tội.

34

Thượng Đế sẽ trừng phạt
các kẻ thù Ngài

1 Hỡi các dân, hãy đến gần nghe.
Hỡi các dân hãy chú ý!
Đất và mọi người trên đất hãy lắng tai,
thế gian và mọi vật trong đó cũng vậy.
2 CHÚA nổi giận cùng các dân;
Ngài nổi thịnh nộ cùng quân đội của họ.
Ngài sẽ tiêu diệt và giết hết tất cả.

3 Thây chúng nó sẽ bị ném ra ngoài.
Mùi hôi thúi sẽ xông lên từ các xác chết,
và huyết sẽ chảy ròng ròng xuống núi.
4 Mặt trời, mặt trăng, và các ngôi sao sẽ tiêu tan,
và bầu trời sẽ cuốn lại như quyển sách*.
Các ngôi sao† sẽ rơi như lá úa rụng xuống
từ dây nho hay trái vả khô rơi xuống khỏi cây vả.
5 Gươm của Chúa trên trời dính đầy máu.
Nó sẽ chặt qua Ê-đôm và sẽ tiêu diệt hết dân đó
làm của lễ dâng lên cho CHÚA‡.
6 Gươm của Chúa sẽ vấy máu;
gươm đó sẽ dính đầy mỡ,
cùng máu của chiên con và dê,
với mỡ của các trái cật của dê đực§.
Vì CHÚA đã muốn rằng sẽ có sinh tế ở Bốt-ra*
và sẽ có giết chóc lớn ở Ê-đôm.
7 Trâu rừng sẽ bị giết,
cùng với các bò đực mạnh mẽ.
Cả xứ sẽ đầy máu chúng nó,
và đất sẽ ngập mỡ của chúng nó.
8 CHÚA đã chọn thì giờ báo thù.

---

* **34:4:** ***cuốn lại như quyển sách*** Tức là quyển sách thời xưa được cuộn lại khi người ta đọc xong. † **34:4:** ***ngôi sao*** Nguyên văn, "đạo quân trên trời." ‡ **34:5:** ***tiêu diệt ... cho CHÚA*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ câu nầy có nghĩa là dân chúng phải thuộc về Thượng Đế và nếu không được như thế thì họ phải chết. § **34:6:** ***dê, ... dê đực*** Đây có thể ám chỉ dân chúng và các lãnh tụ Ê-đôm. * **34:6:** ***Bốt-ra*** Một thành phố nằm về phía Nam xứ Ê-đôm.

Ngài đã chọn năm mà dân chúng phải trả giá
về những điều ác chúng làm nghịch lại Xi-ôn.
9 Các sông Ê-đôm sẽ giống như nhựa nóng.
Đất nó sẽ như lưu hoàng đang cháy.
Xứ nó sẽ như nhựa cháy.
10 Lửa sẽ cháy cả ngày lẫn đêm;
khói sẽ bốc lên từ Ê-đôm cho đến đời đời.
Thế hệ nầy sang thế hệ khác, đất sẽ hoang vu;
Chẳng còn ai qua lại xứ đó nữa.
11 Chim chóc và các thú nhỏ sẽ chiếm đất ấy,
chim cú và quạ sẽ sống ở đó.
Dân chúng sẽ gọi nơi ấy là “Sa mạc Hoang Vu.”†
12 Các kẻ quyền quí‡ sẽ chẳng còn ai mà cai trị;
các lãnh tụ sẽ không còn.
13 Gai gốc sẽ mọc choán hết các tháp canh,
và các bụi cỏ dại sẽ mọc trên các thành có vách.
Nó sẽ trở thành nơi ở của chó sói
và chỗ trú ngụ của chim đà điểu.
14 Muông thú trong sa mạc
sẽ sống chung với chó rừng§,

† **34:11:** ***Sa mạc Hoang Vu*** Nguyên văn, “Chúng sẽ đo thành nầy bằng một thước dây gọi là “hoang vắng” và viên đá cột ở đầu thước là “trống trơn.” Đây là những từ ngữ mô tả trái đất trước khi Thượng Đế sáng tạo mọi vật. Xem Sáng 1:2. ‡ **34:12:** ***kẻ quyền quí*** Hay “người tự do.” Những công dân quan trọng trong một quốc gia. Thường thì họ thuộc vào các gia đình quí tộc, chưa hề làm nô lệ. § **34:14:** ***chó rừng*** Một loại chó hoang thường ăn thịt các con thú bị thú khác giết.

và dê hoang* sẽ kêu nhau nơi đó.
Các loài thú sống ban đêm†
sẽ lấy nơi đó làm chỗ ở
và dùng đất đó làm chỗ nghỉ ngơi.
15 Rắn sống trên cây sẽ làm tổ
và đẻ trứng ở đó.
Khi trứng nở, rắn mẹ sẽ ấp con mình
dưới bóng của nó.
Kên kên sẽ tụ lại từng đoàn.
16 Hãy nhìn cuốn sách của Chúa
và đọc những lời viết bên trong:
Sẽ không thiếu con nào;
con nào cũng có đôi có cặp.
Thượng Đế đã ra lệnh,
cho nên Thần linh Ngài tập họp chúng lại.
17 Thượng Đế đã chia đất cho chúng,
Ngài đã ban cho mỗi con một phần.
Để chúng chiếm hữu đất đó đời đời
và sẽ cư ngụ ở đó,
từ thế hệ nầy sang thế hệ khác.

35

Thượng Đế sẽ yên ủi dân Ngài

1 Sa mạc và đất khô sẽ vui mừng;
đồng hoang sẽ hớn hở và trổ hoa.
2 Sa mạc sẽ đâm chồi nẩy lộc.
Nó sẽ mừng rỡ và reo vui hớn hở.

---

* **34:14:** ***dê hoang*** Từ ngữ Hê-bơ-rơ ở đây có nghĩa là "dê," "có nhiều lông." † **34:14:** ***Các loài thú sống ban đêm*** Hay "Li-lít, quỉ sống về đêm." Tiếng Hê-bơ-rơ nghe như "ban đêm."

Nó sẽ tươi đẹp như rừng Li-băng,
xinh tươi như đồi Cạt-mên
và bình nguyên Sa-rôn.
Mọi người sẽ thấy vinh hiển CHÚA
và sự huy hoàng của Thượng Đế chúng ta.
3 Hãy làm cho các bàn tay yếu ớt trở nên mạnh mẽ
và giúp các đầu gối run run trở nên vững chãi.
4 Hãy nói cùng những kẻ đang sợ sệt rằng,
“Hãy mạnh dạn. Đừng sợ hãi.
Kìa, Thượng Đế ngươi sẽ đến,
Ngài sẽ trừng phạt các kẻ thù ngươi.
Ngài sẽ bắt chúng trả giá những điều ác chúng làm,
nhưng Ngài sẽ giải cứu ngươi.”
5 Kẻ mù sẽ thấy đường, kẻ điếc sẽ nghe được.
6 Kẻ què sẽ nhảy nhót như nai,
còn kẻ bị câm sẽ lớn tiếng reo mừng.
Nước sẽ chảy trong sa mạc,
và suối sẽ chảy nơi đất khô.
7 Người ta sẽ thấy ảo ảnh* giống như hồ nước,
nhưng chính ra là hồ nước thật.
Nơi chó rừng sống trước kia,
nay cỏ và cây sống dưới nước sẽ mọc lên.
8 Nơi đó sẽ có lối đi;
đường cái đó sẽ được gọi là
“Con Đường dẫn đến Thánh thiện.”

---

* **35:7:** ***ảo ảnh*** Hơi nóng nơi sa mạc bốc lên phản chiếu vào các lớp không khí khiến người ta thấy như có nước lấp lánh nhưng không phải là nước thật.

Những kẻ ngu dại† sẽ không được đi trên đó;
đường ấy chỉ dành cho kẻ thuộc về Thượng Đế.
Không một lữ khách nào, kể cả kẻ ngu dại,
sẽ bị lạc trên đường ấy được.

9 Sẽ không còn sư tử sống ở đó,
hay ác thú qua lại đường ấy.
Sẽ không ai thấy chúng nó nữa.
Đường đó sẽ chỉ dành cho những kẻ được Thượng Đế cứu chuộc;

10 những ai được CHÚA giải phóng sẽ trở về đó.
Họ sẽ vui mừng đi vào Xi-ôn,
và niềm vui của họ sẽ còn mãi mãi.
Họ sẽ vô cùng vui mừng hớn hở,
còn cảnh đau buồn khổ sở chỉ là chuyện xa xưa.

36

Quân A-xy-ri xâm chiếm Giu-đa

1 Trong năm thứ mười bốn đời vua Ê-xê-chia
thì San-chê-ríp, vua A-xy-ri tấn công và chiếm
lấy tất cả các thành kiên cố của Giu-đa.
2 Vua A-xy-ri phái viên tư lệnh tác chiến cùng
với một đạo quân rất đông từ La-kích đến đánh
vua Ê-xê-chia ở Giê-ru-sa-lem. Khi viên tư lệnh

† **35:8:** ***kẻ ngu dại*** Đây ám chỉ những người không theo Thượng Đế hay lời dạy khôn ngoan của Ngài.

đến gần đường dẫn nước* từ hồ trên,† chỗ đường dân chúng hay giặt đồ thì dừng lại.

3 Ê-li-a-kim, Sếp-na, và Giô-ách đi ra gặp ông.
Ê-li-a-kim, con Hinh-kia làm quản lý cung vua,
Sếp-na là đổng lý văn phòng, và Giô-ách, con
A-sáp là bí thư hoàng gia.

4 Viên tư lệnh tác chiến bảo họ, “Hãy nói với
Ê-xê-chia như sau:

Đại vương A-xy-ri hỏi: Hiện nay ngươi đang tin tưởng vào cái gì?

5 Ngươi bảo mình có kế hoạch tác chiến và
sức mạnh để chiến đấu nhưng lời nói ngươi
rỗng tuếch. Ngươi hiện trông cậy vào ai để
chống lại ta?

6 Nầy, ngươi hiện đang trông cậy Ai-cập để
hỗ trợ mình nhưng Ai-cập là cây gậy dập. Ai tựa
vào, nó sẽ đâm thủng tay. Vua Ai-cập cũng sẽ
làm tổn thương những ai nhờ hắn giúp.

7 Ngươi có thể tự hào: ‘Chúng ta nhờ cậy
vào CHÚA là Thượng Đế của chúng ta,’ nhưng
Ê-xê-chia đã tiêu hủy các bàn thờ và các nơi thờ
phụng CHÚA. Ê-xê-chia bảo Giu-đa và Giê-ru-sa-
lem, ‘Các ngươi chỉ được thờ phụng nơi bàn thờ
nầy mà thôi.’

---

* **36:2:** ***đường dẫn nước*** Một rãnh hay ống dẫn nước từ nơi nầy đến nơi khác. Đây là Si-lô-ê, một đường hầm dẫn nước từ suối Ghi-hôn đến Hồ Cũ và Hồ Xi-lôm. † **36:2:** ***hồ trên*** Tức hồ Xi-lôm nằm về phía cực Nam của thành Đa-vít (Giê-ru-sa-lem), ngay phía trên hồ cũ mà bây giờ gọi là Biệt-kết an Ham-ra.

8 Bây giờ hãy lập ước với chủ ta là vua A-xy-ri: Ta sẽ cấp cho ngươi hai ngàn con ngựa nếu ngươi tìm được đủ người cỡi.
9 Ngươi không thể thắng nổi một sĩ quan thấp kém nhất của chủ ta thì tại sao ngươi lại nhờ cậy Ai-cập để chúng cấp cho ngươi xe cộ và lính cỡi ngựa?
10 Ta đến tấn công và tiêu hủy xứ nầy là do mệnh lệnh CHÚA. Chính Ngài bảo ta đến tiêu diệt xứ nầy."

11 Ê-li-a-kim, Sếp-na, và Giô-ách nói cùng viên tư lệnh tác chiến rằng, "Xin nói với chúng tôi bằng tiếng A-ram vì chúng tôi hiểu thứ tiếng đó. Đừng nói bằng tiếng Hê-bơ-rơ‡ vì dân trong thành có thể nghe được."
12 Nhưng viên tư lệnh trả lời, "Chủ ta sai ta đến nói những chuyện nầy đâu phải chỉ cho các ngươi và vua các ngươi mà thôi đâu. Ngài sai ta đến để nói với những người đang ngồi trên vách thành là những kẻ sẽ ăn phân và uống nước tiểu mình như các ngươi vậy§."
13 Nói xong viên tư lệnh đứng la lớn bằng tiếng Hê-bơ-rơ rằng, "Hãy nghe lời đại vương A-xy-ri bảo,

---

‡ **36:11:** ***Hê-bơ-rơ*** Nguyên văn, "tiếng Giu-đa," tức ngôn ngữ của xứ Giu-đa và Ít-ra-en. § **36:12:** ***là những kẻ ... các ngươi vậy*** Đạo quân A-xy-ri dự định bao vây thành Giê-ru-sa-lem, không cho ai mang thực phẩm và nước uống vào thành. Họ dự đoán rằng dân chúng sẽ đói khát đến độ phải ăn phân và uống nước tiểu của mình.

14 ‘Ngài bảo các ngươi không nên để Ê-xê-
chia phỉnh gạt mình vì người không thể nào
cứu các ngươi được đâu.
15 Đừng để Ê-xê-chia dụ dỗ các ngươi tin
tưởng vào CHÚA rằng: CHÚA sẽ giải cứu chúng
ta. Thành nầy sẽ không bị trao vào tay vua A-xy-
ri.
16 Đừng thèm nghe Ê-xê-chia. Vua A-xy-ri
khuyên: Hãy cầu hòa với ta, hãy từ thành kéo
nhau ra đầu hàng ta thì mỗi người các ngươi
sẽ được tự do ăn trái nho, trái vả và uống nước
của giếng mình.
17 Sau đó ta sẽ đến đưa các ngươi vào một xứ
giống như xứ các ngươi, xứ đầy thóc gạo, rượu
mới, bánh và vườn nho.’
18 Đừng để Ê-xê-chia gạt các ngươi bảo rằng:
‘CHÚA sẽ cứu chúng ta.’ Có thần nào của các
dân khác cứu họ khỏi quyền lực của vua A-xy-
ri chưa?
19 Các thần của Ha-mát và Ác-bát đâu? Các
thần của Sê-phạt-va-im đâu? Chúng nó đâu có
giải cứu Xa-ma-ri ra khỏi tay ta.
20 Không có một thần nào của các xứ đó giải
cứu dân chúng khỏi tay ta cả. Vì thế CHÚA cũng
sẽ không thể giải cứu Giê-ru-sa-lem khỏi quyền
lực của ta.”

21 Dân chúng làm thinh. Họ không trả lời gì
cả với viên tư lệnh vì vua Ê-xê-chia đã ra lệnh,
“Đừng đối đáp gì hết với hắn.”

22 Sau đó Ê-li-a-kim, Sếp-na, và Giô-a xé quần

áo mình để bày tỏ lòng đau buồn. Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia là quản lý cung vua, Sếp-na làm đổng lý văn phòng, còn Giô-a, con A-sáp làm ký lục. Ba người đi gặp vua Ê-xê-chia và thuật lại những gì viên tư lệnh tác chiến nói.

37

Ê-xê-chia cầu xin Thượng Đế giúp đỡ

1 Khi vua Ê-xê-chia nghe các điều đó thì ông
xé quần áo và mặc vải sô. Ông liền đi vào đền
thờ của CHÚA.
2 Ê-xê-chia sai Ê-li-a-kim, quản lý cung vua, và
Sếp-na, đổng lý văn phòng, cùng các thầy tế lễ
lớn tuổi đến gặp nhà tiên tri Ê-sai. Tất cả đều
mặc vải sô khi họ đến gặp nhà tiên tri Ê-sai, con
A-mốt.
3 Họ nói với Ê-sai, “Vua Ê-xê-chia nói: Hôm
nay là ngày buồn thảm, trừng phạt và hổ nhục,
giống như đứa bé sắp sinh ra nhưng người mẹ
quá yếu ớt, không sinh được.
4 Vua A-xy-ri đã sai viên chỉ huy tác chiến đến
sỉ nhục Thượng Đế hằng sống. Nguyện CHÚA
là Thượng Đế nghe điều viên chỉ huy đó nói và
trừng phạt hắn. Xin ông hãy cầu nguyện cho số
ít chúng tôi được sống sót.”
5 Khi các sĩ quan của vua Ê-xê-chia đến cùng
Ê-sai,
6 thì Ê-sai bảo họ rằng, “Hãy nói với chủ các
ngươi như sau: CHÚA phán, ‘Đừng sợ điều các

ngươi nghe. Đừng kinh hoảng vì lời của các đầy tớ của vua A-xy-ri nói phạm đến ta.
7 Nghe đây! Ta sẽ đặt một thần linh trong vua
A-xy-ri. Người sẽ nghe tiếng đồn khiến người sẽ
trở về xứ mình rồi ta sẽ khiến cho người chết vì
gươm tại đó.’ ”

Quân A-xy-ri rời thành Giê-ru-sa-lem

8 Viên tư lệnh tác chiến nghe vua A-xy-ri đã
rời La-ki. Khi trở về thì thấy vua đang vây đánh
thành Líp-na.
9 Vua nghe rằng Tiệt-ha-ca*, vua Cu-si của Ai-
cập đang kéo đến đánh mình.

Khi vua A-xy-ri nghe vậy liền sai sứ đến nói
với vua Ê-xê-chia rằng,
10 “Hãy bảo Ê-xê-chia, vua Giu-đa như sau:

Đừng để thần mà ngươi tin cậy phỉnh gạt.
Đừng nghe thần đó quả quyết rằng Giê-ru-sa-
lem sẽ không bị trao vào tay vua A-xy-ri.
11 Ngươi đã nghe điều các vua A-xy-ri làm.
Họ đã chiến thắng tất cả các nước cho nên đừng
tưởng rằng các ngươi sẽ an thân.
12 Các thần của những dân tộc ấy có giải cứu
họ không? Tổ tiên ta tiêu diệt chúng, đánh bại
các thành Gô-xan, Ha-ran, và Rê-xếp, và dân Ê-
đen ở Tên-Át-xa.

---

* **37:9:** ***Tiệt-ha-ca*** Đây có thể là Tiệt-ha-ca, hoàng đế (Pha-ra-ôn) Ai-cập trị vì khoảng 690–664 trước Công nguyên.

13 Các vua Ha-mát và Ác-bát đâu? Vua của
các thành Xê-phạt-va-im, Hê-na và Y-va đâu
rồi?”

Ê-xê-chia cầu nguyện cùng Chúa

14 Khi vua Ê-xê-chia nhận được thư từ tay các
sứ giả và đọc xong thì ông đi lên đền thờ của
CHÚA. Ông mở thơ ra trước mặt CHÚA
15 và cầu nguyện:
16 “Ôi Lạy CHÚA Toàn Năng, Thượng Đế của
Ít-ra-en, ngôi ngài ngự giữa các sinh vật bằng
vàng có cánh, chỉ một mình Ngài là Thượng Đế
của các nước trên đất. Ngài tạo nên trời và đất.
17 Lạy CHÚA, xin lắng tai nghe. Xin mở mắt ra
nhìn. Xin hãy nghe mọi điều vua San-chê-ríp đã
nói để sỉ nhục Thượng Đế hằng sống.
18 Lạy CHÚA, quả thật rằng các vua A-xy-ri đã
tiêu diệt các xứ đó và đất đai chúng.
19 Họ đã ném những thần của các dân tộc đó
vào lửa nhưng những thần đó chẳng qua chỉ là
gỗ và đá do tay người làm ra vì thế các vua A-xy-
ri đã tiêu diệt chúng.
20 Lạy CHÚA là Thượng Đế chúng tôi xin hãy
giải cứu chúng tôi khỏi quyền lực vua A-xy-ri để
các nước trên đất biết rằng Ngài là Thượng Đế
duy nhất.”

Chúa trả lời Ê-xê-chia

21 Sau đó Ê-sai, con trai A-mốt nhắn với Ê-xê-
chia như sau, “CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en

phán: Ngươi đã cầu nguyện cùng ta về San-chê-ríp, vua A-xy-ri. Ta đã nghe lời khẩn cầu của ngươi.†

22 Đây là điều CHÚA phán nghịch cùng San-chê-ríp:

Dân cư Ít-ra-en‡ ghét ngươi và sỉ nhục ngươi;
dân cư Xi-ôn xinh đẹp chế nhạo ngươi khi ngươi bỏ chạy.
23 Ngươi đã sỉ nhục ta và nói phạm đến ta;
ngươi đã lên tiếng nghịch cùng ta.
Ngươi lên mặt ngạo mạn, xấc láo đối với ta,
Đấng Thánh của Ít-ra-en!
24 Ngươi đã sai sứ đến sỉ nhục Chúa.
Ngươi nói, 'Nhờ vào vô số quân xa ta
kéo lên các đỉnh núi,
lên các núi cao nhất của Li-băng.
Ta đã đốn ngã các cây hương nam
và các cây thông tốt nhất của nó.
Ta đã lên đến các đỉnh cao nhất
và vào các rừng tốt nhất của nó.
25 Ta đã đào các giếng trong các nước ngoại quốc,
và uống nước từ các giếng đó.
Nhờ bàn chân ta,
ta đã làm cạn khô hết các sông Ai-cập.

† **37:21:** ***Ta đã nghe lời khẩn cầu của ngươi*** Câu nầy dựa theo bản cổ Hi-lạp và II Vua 19:20. ‡ **37:22:** ***Dân cư Ít-ra-en*** Nguyên văn, "Các trinh nữ Xi-ôn." Ám chỉ thành Giê-ru-sa-lem (sắp bị quân A-xy-ri tấn công.) Xem "Xi-ôn" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

26 Hỡi vua A-xy-ri, hẳn ngươi đã nghe.
Từ xưa ta, CHÚA, đã dự liệu việc nầy.
Từ lâu ta đã trù liệu việc ấy,
bây giờ ta thực hiện chúng.
Ta đã cho phép ngươi biến các thành kiên cố có vách
thành đống gạch vụn.
27 Dân cư các thành ấy rất yếu ớt;
chúng nó hoảng sợ và bị xấu hổ.
Chúng như cỏ ngoài đồng, như cỏ non yếu ớt,
như cỏ trên nóc nhà bị gió thiêu đốt trước khi mọc lên.
28 Ta biết khi ngươi nằm nghỉ,
cả lúc ngươi đi hay đến,
và cách ngươi nổi giận nghịch ta.
29 Vì ngươi nổi giận nghịch ta,
và vì ta đã nghe những lời xấc láo của ngươi,
ta sẽ đặt móc trong mũi ngươi
và tra hàm thiếc vào miệng ngươi.
Rồi ta sẽ đuổi ngươi ra khỏi xứ ta
y như cách ngươi đến.’ ”

30 Rồi CHÚA phán, “Hỡi Ê-xê-chia, ta sẽ cho ngươi dấu hiệu nầy: Năm nay ngươi sẽ ăn thóc lúa mọc hoang, năm thứ hai ngươi sẽ ăn những gì mọc hoang từ thóc lúa đó. Nhưng đến năm thứ ba, hãy trồng trọt và gặt hái. Hãy trồng vườn nho và ăn trái.
31 Một số người trong gia đình Giu-đa sẽ trốn thoát. Giống như cây đâm rễ, họ sẽ mọc mạnh và sinh nhiều con cháu.

32 Một số người sẽ sống sót từ Giê-ru-sa-lem;
một số ít từ núi Xi-ôn sẽ sống còn. Tình yêu lớn
lao§ của CHÚA Toàn Năng sẽ thực hiện điều đó.”
33 “Cho nên đây là điều CHÚA phán về vua A-
xy-ri:

‘Người sẽ không vào thành nầy,
cũng sẽ không bắn một mũi tên nào vào đây.
Người cũng sẽ không dùng khiên
hay đắp bậc thang lên để tấn công vách
thành.
34 Người đến đây thể nào
thì cũng sẽ trở về xứ mình như thế,
người sẽ không vào thành nầy,’ CHÚA phán
vậy.
35 Ta sẽ bảo vệ và giải cứu thành nầy vì Đa-vít,
tôi tớ ta.”

36 Sau đó thiên sứ của CHÚA đến giết một trăm
tám mươi lăm ngàn người trong doanh trại A-xy-
ri. Sáng sớm hôm sau khi người ta dậy thì thấy
toàn xác chết.
37 San-chê-ríp, vua A-xy-ri liền trở về lại Ni-ni-
ve.
38 Một ngày kia San-chê-ríp đang thờ lạy trong
đền thờ Nít-rốc, thần của mình thì hai con trai
vua là Ách-ra-mê-léc và Sa-rê-xe lấy gươm giết
vua rồi trốn qua xứ A-ra-rát. Ê-xa-hát-đôn, con
San-chê-ríp, lên ngôi vua A-xy-ri.

---

§ **37:32:** ***Tình yêu lớn lao*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ mô tả chung các tình cảm mãnh liệt của con người như lòng sốt sắng, ghen tương, hay yêu thương.

38

Bệnh của vua Ê-xê-chia

1 Lúc đó vua Ê-xê-chia lâm bệnh nặng gần
chết. Nhà tiên tri Ê-sai, con A-mốt đến thăm
và bảo, “CHÚA phán như sau: Hãy thu xếp mọi
việc vì ngươi sẽ không sống được đâu mà sẽ qua
đời.”
2 Ê-xê-chia xoay mặt vào vách và cầu nguyện
cùng CHÚA,
3 “CHÚA ôi, xin nhớ rằng tôi đã luôn luôn vâng
lời Ngài. Tôi đã hoàn toàn dâng hiến mình cho
Ngài và làm điều phải trước mặt Ngài.” Rồi Ê-
xê-chia khóc thảm thiết.
4 Sau đó CHÚA bảo Ê-sai:
5 “Hãy đi nói với Ê-xê-chia: ‘CHÚA là Thượng
Đế của Đa-vít, tổ tiên ngươi phán như sau: Ta đã
nghe lời cầu nguyện ngươi và đã thấy nước mắt
ngươi. Cho nên ta sẽ thêm cho đời ngươi mười
lăm tuổi nữa.
6 Ta sẽ giải cứu ngươi và thành nầy khỏi tay
vua A-xy-ri; ta sẽ bảo vệ thành nầy.
7 CHÚA sẽ thực hiện điều Ngài phán. Đây là
dấu hiệu CHÚA tỏ cho ngươi:
8 Bóng mặt trời đã đi xuống bàn trắc ảnh của
A-cha*, nhưng ta sẽ khiến bóng đó lui lại mười
nấc.’ ” Vậy bóng mặt trời lui lại mười nấc.

---

* **38:8:** ***bàn trắc ảnh của A-cha*** Các bực thềm trong một tòa nhà đặc biệt mà Ê-xê-chia dùng làm đồng hồ đo thời gian. Khi mặt trời rọi lên các bậc thang thì bóng của chúng cho thấy mấy giờ trong ngày.

Bài ca ngợi của vua Ê-xê-chia

9 Sau khi Ê-xê-chia, vua Giu-đa bình phục thì
ông viết bài ca nầy:

10 Tôi nói, “Tôi đang ở giữa cuộc đời tôi.
Tôi có phải đi xuống cửa sự chết không?
Phần còn lại của đời tôi có bị lấy khỏi tôi không?”
11 Tôi thưa, “Tôi sẽ không thấy CHÚA† trong đất
người sống nữa.
Tôi sẽ không thấy những người sống trên
đất nữa.
12 Nhà tôi đã bị phá sập và tước đoạt,
như lều của kẻ chăn chiên.
Đời tôi chấm dứt rồi, như miếng vải của thợ dệt
cuốn lại
và bị cắt khỏi khung cửi.
Trong một ngày CHÚA đưa tôi đến đường cùng.
13 Suốt đêm tôi kêu khóc thảm thiết.
Ngài nghiền nát xương cốt tôi như sư tử.
Trong một ngày CHÚA đưa tôi đến đường cùng.
14 Tôi kêu lên như chim
và than vãn như chim cu đất.
Khi tôi mỏi mắt hướng về trời.
Lạy Chúa, tôi vô cùng thất vọng.
Xin giúp đỡ tôi.”
15 Bây giờ tôi biết nói gì?
CHÚA đã cho tôi biết điều gì sẽ xảy ra,
và Ngài khiến nó xảy ra.
Tôi đã gặp những khốn đốn trong linh hồn tôi,
cho nên suốt đời tôi sẽ khiêm nhượng.

---

† **38:11:** ***CHÚA*** Bản Hê-bơ-rơ ghi “Gia-vê.”

16 Lạy CHÚA, vì Ngài, mọi người được sống.
Vì Ngài, thần linh tôi cũng sống;
Ngài chữa lành và cho tôi sống.

17 Những khốn đốn đó là ích lợi cho tôi.
Vì Ngài rất yêu tôi, không để tôi chết
nhưng ném tội lỗi tôi đi xa.
18 Những kẻ ở âm phủ không thể ca ngợi Ngài;
người chết rồi không thể ca hát chúc tụng Ngài;
những ai đã qua đời không thể nào nhờ Ngài giúp đỡ.
19 Chỉ những người sống mới có thể ca ngợi Ngài.
Họ sẽ ca ngợi Ngài như tôi ca ngợi Ngài hôm nay.
Các người cha phải thuật cho con mình
biết rằng CHÚA giúp đỡ.
20 CHÚA đã cứu tôi, cho nên suốt đời tôi, chúng tôi sẽ gảy nhạc cụ bằng dây trong đền thờ CHÚA.

21 Rồi Ê-sai bảo, “Hãy làm chất dẻo bằng trái vả đắp lên mụt nhọt của Ê-xê-chia, vua sẽ được lành.”
22 Ê-xê-chia liền hỏi Ê-sai, “Sẽ có dấu hiệu gì cho thấy tôi sẽ đi lên đền thờ CHÚA không?”‡

‡ **38:22:** ***Rồi Ê-sai bảo … CHÚA không?*** Hai câu nầy đáng lẽ được đặt ngay sau câu 7 thì hợp lý theo bảng tiêu chuẩn Hê-bơ-rơ. Xem II Vua 20:6-9.

39

Các sứ giả từ Ba-by-lôn đến

1 Lúc đó Mê-rô-đác Ba-la-đan, con trai Ba-la-đan làm vua Ba-by-lôn. Ông gởi thơ và quà
cho Ê-xê-chia vì nghe vua Ê-xê-chia đau và bình
phục.
2 Ê-xê-chia rất vui nên khoe với các sứ giả
những vật quí trong kho mình: bạc, vàng,
hương liệu, nước hoa đắt tiền, gươm và thuẫn,
cùng mọi tài sản của mình. Ông khoe với họ tất
cả những gì trong cung vua và trong nước.

3 Nhà tiên tri Ê-sai liền đi đến gặp vua Ê-xê-
chia hỏi, "Mấy người nầy nói gì vậy? Họ ở đâu
đến?"

Ê-xê-chia đáp, "Họ đến từ một xứ rất xa, từ
Ba-by-lôn."

4 Ê-sai hỏi tiếp, "Họ thấy gì trong cung vua?"

Ê-xê-chia đáp, "Họ thấy tất cả mọi thứ trong
cung của ta. Ta khoe với họ tất cả của cải ta có."

5 Ê-sai liền nói với Ê-xê-chia rằng: "Hãy nghe
lời CHÚA Toàn Năng phán:
6 'Trong tương lai những gì ngươi hiện có trong
cung điện cùng những gì tổ tiên ngươi để dành
lại cho đến hôm nay đều sẽ bị mang qua Ba-
by-lôn, không chừa lại một món nào cả,' CHÚA
phán vậy.

7 Một số con cái ngươi, tức các con sinh ra cho
ngươi cũng sẽ bị đày đi làm tôi tớ* trong cung
vua Ba-by-lôn.”
8 Ê-xê-chia nói với Ê-sai, “Những lời của CHÚA
rất phải.” Vua nói vậy vì tự nghĩ, “Ít ra trong đời
ta sẽ có hòa bình và an ninh.”

40

Sự trừng phạt Ít-ra-en
sẽ kết thúc

1 Thượng Đế các ngươi phán,
“Hãy an ủi, hãy an ủi dân ta.
2 Hãy nói lời hoà nhã cùng dân cư Giê-ru-sa-lem
rằng
thời kỳ phục dịch của chúng đã xong,
chúng đã trả giá cho tội lỗi mình,
và CHÚA đã trừng phạt Giê-ru-sa-lem gấp
đôi
về mỗi tội của chúng.”

3 Đây là tiếng người kêu:
“Hãy chuẩn bị đường trong sa mạc cho
CHÚA,
Hãy làm thẳng lối đi trong xứ khô khan cho
Thượng Đế chúng ta.
4 Các thung lũng sẽ được nâng lên,
núi đồi sẽ được lấp bằng.
Đất gồ ghề sẽ được san phẳng,
và những nơi lởm chởm sẽ được ủi láng.

* **39:7:** ***tôi tớ*** Hay “hoạn quan.” Xem “hoạn quan” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

5 Rồi vinh hiển CHÚA sẽ tỏ ra,
mọi người sẽ thấy.
Chính CHÚA đã phán vậy.”

6 Có tiếng bảo, “Hãy kêu lớn!”
Nhưng tôi hỏi, “Tôi kêu như thế nào?”
“Hãy nói rằng mọi người như cỏ,
và vinh hiển chúng như hoa trong đồng ruộng.
7 Cỏ héo hoa rơi,
khi hơi thở CHÚA thổi qua trên chúng.
Thật vậy loài ngươi giống như cỏ.
8 Cỏ héo hoa rơi,
nhưng lời của Thượng Đế chúng ta sẽ còn lại đời đời.”

Sự cứu rỗi của Thượng Đế

9 Hỡi Xi-ôn, ngươi có tin vui phải loan báo.
Hãy đi lên núi cao.
Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy rao lớn tin mừng.
Hãy thông báo tin vui.
Hãy tuyên bố lớn lên đừng sợ hãi.
Hãy nói cùng các thị trấn Giu-đa rằng,
“Thượng Đế ngươi đây.”
10 Kìa, Chúa là Thượng Đế đến với quyền năng để cai trị muôn dân.
Nầy Ngài sẽ mang phần thưởng cho dân Ngài;
Ngài sẽ trả công cho họ.
11 Ngài chăm sóc dân Ngài như người chăn chiên,
Gom họ lại như chiên con bồng trong tay
và mang họ đi sát với Ngài.

Ngài dịu dàng dẫn các chiên mẹ.

Thượng Đế cao cả

12 Ai đã lấy bàn tay đo biển cả?
Ai đã dùng tay đo bầu trời?
Ai đã dùng chậu để lường cát bụi trên đất?
Hay lấy cân mà cân núi đồi?
13 Ai biết ý của CHÚA
hay có thể góp ý với Ngài?
14 Ngài cần ai giúp đỡ?
Ai dạy cho Ngài đường ngay?
Ai dạy cho Ngài trí hiểu
và ban cho Ngài sự thông sáng?
15 Các dân tộc đều giống như giọt nước nhỏ xíu trong thùng;
chẳng khác nào một hạt bụi trên cân của Ngài.
Đối với Ngài các hải đảo chỉ như bụi nhuyễn trên cận.
16 Tất cả các cây trong rừng Li-băng
không đủ để đốt làm củi trên bàn thờ,
và các súc vật của Li-băng không đủ làm của lễ thiêu.
17 Sánh với CHÚA các dân đều không ra gì;
đối với Ngài họ chẳng có giá trị gì cả.

Con người không thể hiểu Thượng Đế

18 Các ngươi so sánh CHÚA với gì?
Các ngươi so Ngài với hình ảnh nào đây?
19 Thần tượng do thợ khéo làm ra,
rồi thợ bạc bọc vàng
và làm ra dây xích bạc cho nó.

20 Người nghèo không mua nổi các pho tượng
đắt giá đó,
cho nên đi tìm một loại cây không bị mục
nát.
Rồi nhờ một người thợ khéo
tạc thành pho tượng để không bị ngã nhào.
21 Thật vậy các ngươi vốn biết.
Hẳn các ngươi đã nghe.
Từ ban đầu chắc đã có người
bảo cho các ngươi biết.
Chắc hẳn các ngươi được cho biết
từ lúc tạo thiên lập địa.
22 Ngôi Thượng Đế ngự trên vòng trái đất,
so với Ngài, loài người giống như cào cào.
Ngài trải bầu trời ra như tấm vải
và giăng chúng ra như cái lều
che người ngồi bên dưới.
23 Ngài khiến những kẻ cai trị trở nên vô dụng
và các quan án thế gian không ra gì cả.
24 Họ giống như cây cối trồng trong đất,
như hột giống được gieo.
Vừa khi bắt đầu mọc mạnh lên,
Ngài thổi trên chúng, chúng liền khô héo,
gió thổi chúng bay đi như trấu.
25 Thượng Đế, Đấng Thánh phán,
“Các ngươi có thể sánh ta với ai không?
Có ai ngang hàng với ta không?”

26 Hãy nhìn lên trời,
Ai tạo ra những vì sao đó?
Ngài kéo các đạo binh trên trời ra từng đoàn

và đặt tên cho mỗi vì sao.
Vì Ngài mạnh mẽ và quyền năng,
cho nên không sót ngôi sao nào.

27 Hỡi dân cư Gia-cốp, sao các ngươi phàn nàn?
Hỡi dân Ít-ra-en sao ngươi nói,
“CHÚA không thấy thân phận tôi đâu;
Ngài chẳng thấy tôi hay trừng phạt tôi”*?

28 Chắc hẳn các ngươi biết.
Chắc chắn các ngươi đã nghe.
CHÚA là Thượng Đế hằng hữu,
Đấng tạo nên thế giới.
Ngài không mệt mỏi hay cần nghỉ ngơi.
Không ai hiểu được sự khôn ngoan Ngài.
29 Ngài ban sức mạnh cho kẻ mệt mỏi,
thêm năng lực cho kẻ yếu đuối.
30 Dù cho trẻ thơ cũng mệt mỏi cần nghỉ ngơi,
cho đến người trẻ tuổi cũng vấp ngã.
31 Nhưng ai trông cậy CHÚA sẽ sung sức.
Họ sẽ cất lên như chim phượng hoàng tung cánh trên trời†;
chạy mà không biết mệt;
đi mà không đuối sức.

---

* **40:27:** ***CHÚA không thấy … trừng phạt tôi*** Hay “Đường lối tôi bị che khuất trước mặt CHÚA. Ngài không thèm lưu ý đến tôi.” † **40:31:** ***như chim phượng hoàng … trên trời*** Người thời xưa tin rằng khi chim phượng hoàng rụng lông (và mọc lông mới) thì nó trở lại thời trẻ trung như trước. Xem Thi 103:5. Câu nầy cũng có thể dịch, “Họ sẽ bay lên cao như phượng hoàng tung cánh.”

41

Chúa sẽ giúp đỡ Ít-ra-en

1 CHÚA phán, “Hỡi các xứ xa xôi,
hãy yên lặng nghe ta.
Các dân hãy mạnh dạn lên*.
Hãy đến nói chuyện với ta;
Chúng ta sẽ gặp nhau thảo luận xem ai phải.
2 Ai đánh thức Đấng đến từ phương Đông?
Ai ban cho Ngài chiến thắng bốn phía?
Đấng mang Ngài lại, trao cho Ngài các dân tộc
và đánh bại các vua.
Ngài vung gươm thì các vua trở thành như bụi.
Ngài bắn cung thì họ bị thổi bay như trấu.
3 Ngài rượt theo họ và không hề bị thương tích,
Ngài đi mà chân không chạm đất.
4 Ai làm ra những chuyện đó?
Ai nắm lịch sử từ lúc ban đầu?
Chính ta, CHÚA là Đấng ấy.
Ta đã có đây từ ban đầu,
và ta cũng sẽ vẫn còn đây khi mọi việc kết thúc.”
5 Hỡi các nơi xa xăm hãy nhìn và kinh sợ;
Hỡi các nơi xa xăm trên đất, hãy run sợ.
Hãy đến gần nghe ta.

6 Các người thợ giúp đỡ nhau bảo nhau rằng,
“Hãy mạnh dạn lên!”
7 Người thợ khéo giục giã thợ bạc, thợ dùng
búa gõ nhẵn kim khí, khuyến khích thợ rèn làm

* **41:1:** ***hãy mạnh dạn lên*** Hay “hãy can đảm lên.” Xem Ê-sai 40:31.

việc với cái đe†. Người nói rằng, “Mối hàn nầy
tốt.” Người lấy đinh đóng cái tượng vào đế để
nó khỏi ngã.

Chỉ một mình Chúa mới có thể giải cứu

8 CHÚA phán, “Hỡi dân Ít-ra-en, các ngươi là đầy
tớ ta.
Hỡi dân cư Gia-cốp, ta đã chọn các ngươi.
Các ngươi thuộc gia đình của Áp-ra-ham, bạn ta.
9 Ta rút ngươi ra từ xứ xa xăm trên đất
và gọi ngươi từ một miền xa thăm thẳm.
Ta bảo, ‘Các ngươi là đầy tớ ta.’
Ta đã chọn ngươi và không chống nghịch ngươi.
10 Cho nên đừng sợ, vì ta ở với ngươi.
Chớ kinh khiếp vì ta là Thượng Đế ngươi.
Ta sẽ khiến ngươi thêm mạnh và sẽ giúp đỡ
ngươi;
Ta sẽ lấy tay phải ta mà nâng đỡ và giải cứu
ngươi.
11 Tất cả các dân đang nổi giận cùng ngươi
sẽ bị hổ thẹn và nhục nhã.
Những kẻ chống nghịch ngươi sẽ biến mất.
12 Các ngươi sẽ tìm kẻ thù mình, nhưng không
thấy.
Những kẻ đối địch ngươi sẽ hoàn toàn biến
mất.
13 Ta là CHÚA, Thượng Đế ngươi,
Đấng nắm tay phải ngươi, bảo ngươi,
‘Đừng sợ hãi, ta sẽ giúp đỡ ngươi.’

---

† **41:7:** ***cái đe*** Một khối thép nặng, phẳng mặt mà thở rèn đặt sắt nóng lên để đập thành hình dạng người ấy muốn.

14 Hỡi những kẻ sót lại trong Ít-ra-en,
đừng sợ cho dù ngươi yếu ớt và vô dụng‡.”

CHÚA phán,
“Chính ta sẽ giúp đỡ ngươi.
Đấng giải cứu ngươi
là Đấng Thánh của Ít-ra-en.
15 Nầy, ta đã làm cho ngươi mới lại
như miếng ván đập lúa có răng bén.
Để ngươi đi trên các núi và chà đạp chúng.
Ngươi sẽ khiến đồi núi thành trấu§.
16 Ngươi sẽ ném chúng lên trời,
để gió thổi chúng bay đi;
gió bão sẽ phân tán chúng.
Rồi ngươi sẽ vui mừng trong CHÚA;
Ngươi sẽ hãnh diện trong Đấng Thánh của Ít-ra-en.

17 Kẻ nghèo khổ khốn cùng sẽ tìm nước,
nhưng không tìm được.
Lưỡi họ khô vì khát.
Nhưng ta, CHÚA sẽ đáp lời cầu nguyện của họ;
Ta, Thượng Đế của Ít-ra-en sẽ không để họ chết.
18 Ta sẽ khiến sông chảy trên đồi khô,
và suối phun ra từ thung lũng.
Ta sẽ biến sa mạc ra hồ nước
và đất khô thành các suối.
19 Ta sẽ khiến cây mọc trong sa mạc:

‡ **41:14:** ***yếu ớt và vô dụng*** Nguyên văn, “như sâu bọ.”
§ **41:15:** ***Để ngươi đi ... thành trấu*** Dấu hiệu về sức mạnh của các kẻ thù dân Ít-ra-en.

cây hương nam, cây keo, cây sim và cây
thông.
Ta sẽ đặt cây thông, cây bách,
và cây tùng mọc chung nhau trong sa mạc.
20 Người ta sẽ nhìn thấy những điều đó và hiểu;
họ sẽ suy nghĩ kỹ về những việc nầy.
Và biết rằng quyền năng CHÚA làm ra việc đó,
và rằng Đấng Thánh của Ít-ra-en
đã thực hiện các việc nầy."

Chúa thách thức các thần giả

21 CHÚA phán, "Hãy trình bày lý lẽ ngươi ra."
Vua của Gia-cốp bảo, "Hãy cho ta thấy lý đoán
của ngươi.
22 Hãy mang các thần tượng ngươi vào để
chúng tiết lộ chuyện tương lai. Bảo chúng cho
chúng ta biết chuyện xảy ra lúc ban đầu. Rồi
chúng ta sẽ cùng nhau suy nghĩ, để chúng ta biết
kết cục ra sao. Hoặc cho chúng ta biết chuyện
tương lai.
23 Hãy cho chúng ta biết chuyện tương lai, thì
chúng ta sẽ tin các ngươi là thần. Hãy hành
động đi, dù tốt hay xấu, để chúng ta sợ hãi.
24 Các ngươi là thần vô dụng; chẳng làm được
gì cả. Những kẻ thờ phụng các ngươi đáng ghê
tởm*.

Chúa chứng tỏ rằng Ngài là Thượng Đế thật

---

* **41:24:** ***đáng ghê tởm*** Hay "là những người ngu ngốc." Từ ngữ nầy thường hay dùng trong tiếng Hê-bơ-rơ để mô tả những thần tượng và việc xấu xa mà Thượng Đế ghét.

25 Ta đã mang một người đến từ phương Bắc†.
Ta đã gọi đích danh một người từ phương Đông,
và người biết ta.
Người dẫm đạp lên các vua như dẫm lên bùn,
như thợ gốm đạp lên đất sét.

26 Ai cho chúng ta biết chuyện nầy trước khi nó xảy đến?
Ai báo trước cho chúng ta biết để chúng ta nói,
'Ngài đã nói đúng'?
Không ai trong các ngươi cho chúng ta biết gì cả;
không ai trong các ngươi bảo cho chúng ta biết trước khi việc xảy ra;
không ai nghe các ngươi nói gì về chuyện đó cả.
27 Ta, CHÚA là Đấng đầu tiên nói cho Giê-ru-sa-lem biết rằng
dân chúng sẽ hồi hương.
Ta sai sứ giả đến báo tin mừng cho Giê-ru-sa-lem.

28 Ta nhìn các thần tượng,
nhưng chẳng tượng nào có thể trả lời cả.
Không ai trong chúng nó biết cho ý kiến;
Chẳng ai trong chúng nó có thể trả lời câu hỏi ta.

† **41:25:** ***một người đến từ phương Bắc*** Đây có thể là Xi-ru, vua Ba-tư. Ông ta trị vì khoảng năm 550–530 trước Công nguyên.

29 Nầy, tất cả chúng nó đều là thần giả.
Không biết làm gì cả;
Chúng nó thật vô dụng.”

42

Đầy tớ đặc biệt của Chúa

1 “Đầy tớ ta đây là kẻ ta yểm trợ,
là kẻ ta chọn lựa,
ta rất hài lòng về người.
Ta đã đặt Thần Linh ta trên người,
người sẽ mang công bình đến cho các dân.
2 Người sẽ không kêu la hay to tiếng trên đường
phố.
3 Người sẽ không bẻ cọng sậy bị dập
hay tắt ngọn lửa leo lét.
Người sẽ mang lại công bình;
4 người sẽ không thất vọng hay bỏ cuộc
cho đến khi đã mang công bình đến cho thế
gian.
Các dân ở xa sẽ tin cậy nơi sự dạy dỗ người.”

Chúa là Đấng cai trị
và sáng tạo vũ trụ

5 CHÚA là Thượng Đế đã phán những điều đó.
Ngài tạo nên bầu trời và trải nó ra. Ngài trải đất
ra cùng mọi vật trong đó. Ngài ban sự sống cho
mọi người trên đất, tức cho mọi người đi lại trên
đất.

6 CHÚA phán, “Ta là CHÚA kêu gọi các ngươi làm
điều thiện,

ta sẽ nắm tay và bảo vệ ngươi.
Ngươi sẽ làm dấu hiệu của giao ước ta với dân chúng,
làm ánh sáng chiếu cho mọi người.
7 Ngươi sẽ giúp kẻ mù thấy đường.
Giải thoát người bị cầm tù,
ngươi sẽ dẫn những kẻ sống trong bóng tối ra khỏi ngục thất.

8 Ta là CHÚA. Đó là danh ta.
Ta sẽ không nhường vinh hiển ta cho ai khác;
Ta sẽ không để thần tượng nào đoạt lấy sự ca ngợi của ta.
9 Những điều ta báo trước đều đã thành sự thật,
và nay ta bảo cho các ngươi biết những điều mới.
Trước khi chúng xảy ra,
ta đã bảo cho ngươi biết rồi.”

Bài ca tụng Chúa

10 Hãy hát một bài ca mới* cho CHÚA;
hãy hát ca tụng Ngài khắp nơi trên đất.
Hỡi các ngươi là kẻ lướt trên biển, hãy ca tụng Ngài
cùng mọi sinh vật sống trong biển cũng vậy.
Hỡi những kẻ ở xa xăm hãy ca tụng Ngài.
11 Sa mạc và các thành phố nên ca tụng Ngài.
Những vùng định cư của Kê-đa hãy ca ngợi Ngài.

---

* **42:10:** ***bài ca mới*** Khi Thượng Đế làm một điều gì mới lạ cho dân Ngài thì họ làm một bài ca về điều ấy.

Hỡi những dân sống ở Sê-la hãy hát mừng;
họ nên la lớn lên từ các đỉnh núi.
12 Họ nên dâng vinh hiển cho CHÚA.
Các dân sống ở những nơi xa xăm hãy ca tụng Ngài.
13 CHÚA sẽ bước ra như chiến sĩ mạnh dạn;
Ngài sẽ thích thú như người sẵn sàng ra trận.
Ngài sẽ hô xung trận và đánh bại kẻ thù Ngài.

Thượng Đế rất nhẫn nại

14 CHÚA phán, “Đã lâu nay ta không nói gì cả;
Ta đã làm thinh và kìm hãm mình.
Nhưng bây giờ ta sẽ kêu lớn
và ráng sức như đàn bà đang sinh nở.
15 Ta sẽ tiêu diệt núi đồi
và làm khô héo tất cả các cây xanh trên đó.
Ta sẽ khiến sông ngòi trở thành đất khô
và làm cạn các ao nước.
16 Rồi ta sẽ dẫn kẻ mù theo con đường chúng chưa hề đi,
Ta sẽ dắt chúng theo lối chúng chưa hề biết.
Ta sẽ biến bóng tối ra ánh sáng cho chúng,
và khiến đất gồ ghề trở nên bằng phẳng.
Ta sẽ làm những điều ấy;
Ta sẽ không rời bỏ dân ta.
17 Nhưng những kẻ tin tưởng nơi thần tượng,
những kẻ nói cùng các tượng chạm rằng,
‘Các ngài là thần của chúng tôi’
sẽ bị thất vọng và sỉ nhục.

Dân Ít-ra-en không chịu nghe lời Chúa

18 Hỡi các ngươi là kẻ điếc hãy nghe ta.
Hỡi các ngươi là kẻ mù hãy nhìn và thấy.
19 Không ai đui mù hơn dân Ít-ra-en là tôi tớ ta,
hay điếc hơn sứ giả ta đã sai đi.
Không ai đui hơn những người thuộc về ta
hay mù hơn tôi tớ của CHÚA.
20 Hỡi Ít-ra-en, ngươi đã thấy nhiều điều,
nhưng không chịu vâng lời.
Ngươi nghe nhưng không chịu để ý.”
21 CHÚA đã khiến cho những sự dạy dỗ của Ngài
thật diệu kỳ, vì Ngài nhân đức.
22 Các dân nầy đã bị đánh bại và cướp bóc.
Chúng bị sập bẫy trong hố
hoặc bị nhốt trong lao tù.
Các kẻ thù như bọn cướp đã bắt chúng đi,
không ai giải cứu chúng.
Các kẻ thù đã đày chúng đi,
mà không ai lên tiếng bảo,
“Hãy mang chúng về.”

23 Có ai chịu nghe điều nầy không? Trong tương lai các ngươi có chịu khó để ý nghe không?
24 Ai để cho Gia-cốp bị cướp đi? Ai để cho Ít-ra-en bị bóc lột? Chính CHÚA đã để cho những việc đó xảy ra, vì chúng ta đã phạm tội cùng Ngài. Chúng ta không sống theo ý muốn Ngài và không vâng theo lời dạy dỗ Ngài.

25 Vì thế nên Ngài nổi thịnh nộ cùng chúng
ta và mang chiến tranh khủng khiếp đến cho
chúng ta. Khiến lửa vây phủ quanh dân Ít-ra-
en, nhưng họ chẳng hiểu đầu đuôi ra sao. Họ bị
thiêu đốt, nhưng chẳng thèm để ý.

43

Thượng Đế luôn ở cùng dân Ngài

1 Hãy nghe lời CHÚA phán như sau: Hỡi dân
Gia-cốp, Ngài dựng nên các ngươi; hỡi dân Ít-ra-
en, Ngài tạo thành các ngươi. Ngài phán, “Đừng
sợ vì ta đã giải cứu ngươi. Ta đã gọi đích danh
ngươi, và ngươi thuộc về ta.
2 Khi ngươi đi qua nước, ta sẽ ở cùng ngươi.
Khi băng qua sông, ngươi sẽ không bị chết đuối.
Khi băng qua lửa, ngươi sẽ không bị cháy.
3 Vì ta, CHÚA là Thượng Đế ngươi, ta là Đấng
Thánh của Ít-ra-en, Cứu Chúa ngươi. Ta đã hi
sinh Ai-cập để trả giá cho ngươi, ta đã đánh đổi
Cút và Sê-ba để khiến ngươi thuộc về ta.
4 Vì ngươi rất quí đối với ta, nên ta ban cho
ngươi vinh dự và yêu thương ngươi, ta sẽ hi sinh
các dân khác vì ngươi; ta sẽ đánh đổi các dân tộc
khác để chuộc mạng sống ngươi.
5 Đừng sợ vì ta ở với ngươi. Ta sẽ mang con
cái ngươi về từ phương Đông, và gom góp các
ngươi lại từ phương Tây.
6 Ta sẽ bảo phương Bắc: Hãy trả dân ta lại cho
ta. Và bảo phương Nam: Đừng nhốt dân ta trong

ngục thất nữa. Hãy mang các con trai ta về từ
nơi xa xăm và các con gái ta từ xứ thăm thẳm.
7 Hãy trả lại dân ta cho ta, là kẻ ta đã tạo nên
cho vinh hiển ta, là dân mà ta đã tạo dựng."

Giu-đa là nhân chứng cho Thượng Đế

8 Hãy mang ra những kẻ có mắt mà không
thấy, cùng những kẻ có tai mà không nghe*.
9 Các dân tộc đã nhóm họp với nhau, các dân
đã quy tụ lại. Có thần nào của chúng từng tiên
đoán rằng việc nầy sẽ xảy ra không? Thần nào
của chúng có thể báo trước việc xảy ra từ ban
đầu không? Hãy bảo các thần đó mang nhân
chứng ra để cho thấy rằng là chúng đúng, thì
mọi người sẽ bảo, "Quả đúng thế."
10 CHÚA phán, "Các ngươi là nhân chứng cho
ta, là đầy tớ ta đã chọn. Ta đã chọn các ngươi
để các ngươi biết và tin ta, để các ngươi hiểu
rằng ta là Thượng Đế thật. Trước ta không có
Thượng Đế nào, và sau ta cũng chẳng có Thượng
Đế khác.
11 Chính ta là CHÚA. Ta là Đấng Cứu Thế duy
nhất.
12 Chính ta đã phán cùng các ngươi, giải cứu
các ngươi, và cho ngươi biết các việc nầy. Chính
ta chớ không phải thần lạ nào ở giữa các ngươi
đâu. Các ngươi là nhân chứng cho ta, còn ta là
Thượng Đế," CHÚA phán vậy.

---

* **43:8:** ***Hãy mang ra ... không nghe*** Đây có lẽ ám chỉ dân Ít-ra-en không chịu tin Thượng Đế. Xem Ê-sai 6:9-10.

13 “Ta xưa nay vẫn là Thượng Đế. Không ai
có thể giải cứu dân chúng khỏi quyền lực của
ta; khi ta hành động, không ai có thể thay đổi
được.”
14 Đây là điều CHÚA, Đấng giải cứu ngươi,
Đấng Thánh của Ít-ra-en phán: “Ta sẽ phái đạo
quân đến Ba-by-lôn để giải thoát các ngươi, ta
sẽ phá sập mọi cổng thành khóa kín. Tiếng hân
hoan của người Canh-đê sẽ biến ra tiếng thảm
sầu.
15 Ta là CHÚA, Đấng Thánh ngươi, Tạo Hóa của
Ít-ra-en, Vua ngươi.”

Thượng Đế sẽ giải cứu dân Ngài

16 Đây là điều CHÚA phán. Ngài là Đấng mở
con đường băng qua biển và tạo lối đi băng qua
nước ào ào.
17 Ngài là Đấng đánh bại các quân xa cùng
ngựa và các đạo quân hùng mạnh. Chúng cùng
nhau ngã nhào không bao giờ ngồi dậy nữa.
Chúng bị tiêu diệt như ngọn lửa tắt.
18 CHÚA phán, “Hãy quên chuyện đã xảy ra
trước kia, đừng nghĩ đến việc quá khứ.
19 Hãy nhìn những điều mới ta sắp làm. Các
ngươi không thấy sao? Việc đó đang xảy ra. Ta
sẽ làm một con đường trong sa mạc và tạo ra
sông ngòi trên đất khô.
20 Ngay đến dã thú cũng cảm tạ ta như chó
rừng và chim đà điểu. Chúng sẽ tôn kính ta khi
ta tạo ra nước trong sa mạc và sông chảy trên

đất khô để cung cấp nước cho dân ta là những
kẻ ta đã chọn.
21 Dân mà ta đã tạo lập nên cho ta sẽ ca ngợi
ta.
22 Hỡi dân cư Gia-cốp, các ngươi không hề kêu
cầu ta; hỡi dân Ít-ra-en, các ngươi đã chán ta.
23 Các ngươi không mang sinh tế bằng chiên
cho ta hay dâng của lễ để tỏ lòng tôn kính ta. Ta
không đòi sinh tế để làm gánh nặng cho ngươi
hay khiến ngươi chán ngấy vì phải đốt hương.
24 Nên các ngươi không mua hương cho ta; các
ngươi không tự ý mang cho ta mỡ của sinh tế
các ngươi. Nhưng tội lỗi các ngươi khiến ta mệt
nhọc; ngươi làm cho ta kiệt lực vì những điều
sai quấy ngươi làm.
25 Ta, chính ta là Đấng tha thứ mọi tội lỗi các
ngươi, vì danh ta, ta sẽ không nhớ tội lỗi các
ngươi nữa.
26 Nhưng các ngươi hãy nhắc nhở ta. Hãy họp
nhau lại tranh luận. Hãy thuật cho ta điều ngươi
làm, hãy chứng tỏ rằng các ngươi đúng.
27 Người cha đầu tiên của các ngươi đã phạm
tội, các lãnh tụ† ngươi đã chống nghịch ta.
28 Cho nên ta sẽ khiến các lãnh tụ thánh các
ngươi không còn thánh nữa. Ta sẽ hủy diệt Gia-
cốp‡, và khiến cho Ít-ra-en bị sỉ nhục.”

44

† **43:27:** ***lãnh tụ*** Hay “luật sư.” Đây có thể ám chỉ các thầy tế lễ hay các nhà tiên tri. ‡ **43:28:** ***hủy diệt Gia-cốp*** Hay “Ta sẽ dành Gia-cốp cho ta.”

Chỉ có Thượng Đế là Chúa mà thôi

1 CHÚA phán, “Hỡi dân Gia-cốp, các ngươi là
đầy tớ ta. Hãy nghe ta đây! Hỡi dân Ít-ra-en, ta
đã chọn ngươi.”
2 Đây là điều CHÚA, Đấng tạo ra ngươi phán,
Đấng tạo ra ngươi trong lòng mẹ, sẽ giúp đỡ
ngươi: “Hỡi dân Gia-cốp, đầy tớ ta, đừng sợ. Hỡi
Giê-su-run*, ta đã chọn ngươi.
3 Ta sẽ rưới nước cho đất đang khát và khiến
suối chảy trên đất khô. Ta sẽ đổ thần linh ta trên
con cái các ngươi và xuống phước lành† trên con
cháu ngươi.
4 Con cái ngươi sẽ mọc lên như cây trong đồng
cỏ, như cây liễu mọc cạnh suối nước.
5 Người nầy sẽ nói, ‘Tôi thuộc về CHÚA,’ người
nọ sẽ dùng danh Gia-cốp. Kẻ khác nữa sẽ ghi
trên bàn tay mình như sau, ‘Tôi thuộc về CHÚA,’
rồi người khác nữa sẽ dùng danh Ít-ra-en.”
6 CHÚA, vua Ít-ra-en, là CHÚA Toàn Năng,
Đấng giải cứu Ít-ra-en. Ngài phán như sau: “Ta
là đầu tiên và là cuối cùng. Ta là Thượng Đế duy
nhất.
7 Có thần nào giống như ta không? Thần đó
hãy đến chứng tỏ đi. Thần đó hãy thuật lại
những việc từ xưa. Thần đó hãy cho biết việc
tương lai đi.

---

* **44:2:** ***Giê-su-run*** Một tên khác của Ít-ra-en, có nghĩa là “tốt đẹp” hay “thanh liêm.” † **44:3:** ***xuống phước lành*** Đây là một lối chơi chữ. Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì cụm từ nầy nghe như “hồ nước.”

8 Đừng sợ hãi cũng đừng lo âu! Ta đã cho các
ngươi biết việc sẽ xảy ra. Các ngươi là nhân
chứng‡ cho ta. Ngoài ta không có Thượng Đế
nào khác. Ta không biết đến Khối Đá nào khác;
ta là Khối Đá duy nhất."

Các thần tượng thật vô dụng

9 Có kẻ tạc ra thần tượng, nhưng chúng nó vô
dụng. Người ta quí các thần đó, nhưng chúng
chẳng ích lợi gì. Họ là nhân chứng cho các
tượng chạm, nhưng chúng không thấy. Chúng
chẳng biết hổ nhục là gì.
10 Ai làm ra những thần nầy? Ai đã tạo ra
những thần vô dụng nầy?
11 Các thợ làm ra chúng sẽ bị xấu hổ, vì họ
chỉ là người. Nếu họ họp chung nhau lại, thì họ
cũng sẽ cùng nhau xấu hổ và sợ hãi.
12 Người thợ dùng dụng cụ để nung sắt, làm
việc trên than đỏ. Dùng búa đập sắt để làm ra
bức tượng bằng cánh tay lực lưỡng của mình.
Nhưng khi người kiệt lực thì đói lả. Nếu không
uống nước, người sẽ mệt lả.
13 Một người thợ khác dùng dây tẩm mực§ và
dụng cụ dùng để vẽ vòng tròn* trên gỗ. Rồi
dùng cái đục để khắc ra tượng, dùng dụng cụ
để đo tượng. Làm theo cách ấy người thợ tạc

---

‡ **44:8:** ***nhân chứng*** Hay "bằng cớ." § **44:13:** ***dây tẩm mực*** Thời xưa người ta dùng dây tẩm mực hay sơn để vẽ đường thẳng trên gỗ hay đá. * **44:13:** ***dụng cụ dùng để vẽ vòng tròn*** Hay "com-pa."

khúc gỗ giống y như hình người, và đặt tượng
đó trong nhà.

14 Người đi đốn cây hương nam, cây lật, hay
cây sồi. Những cây đó tự mọc bằng sức riêng
trong rừng. Hoặc người trồng cây thông, mưa
khiến nó mọc lên.

15 Rồi người đốt cây. Dùng một số gỗ làm củi
sưởi ấm, người cũng nhen lửa nướng bánh mì.
Nhưng dùng một phần gỗ làm một vị thần rồi
thờ lạy nó. Làm ra một hình tượng rồi cúi xuống
lạy nó!

16 Người đốt phân nửa gỗ làm củi chụm. Dùng
lửa đó nấu thịt, và ăn thịt no nê. Người cũng đốt
gỗ để sưởi ấm. Người nói, “Tốt! Bây giờ ta ấm
áp rồi. Ta có thể thấy được nhờ ánh sáng của
lửa.”

17 Nhưng người lấy gỗ còn lại tạc một bức
tượng và gọi nó là thần. Người cúi xuống thờ
lạy nó. Người cầu nguyện cùng nó rằng, “Ngài
là thần của tôi. Xin hãy giải cứu tôi!”

18 Những kẻ đó không biết mình đang làm gì.
Chúng không hiểu biết! Giống như đang bị bịt
mắt nên không thể thấy. Trí óc chúng không
hiểu gì.

19 Chúng không suy nghĩ đến những điều đó;
chúng không hiểu biết. Chúng không tự suy xét
rằng, “Ta đã đốt phân nửa gỗ làm củi chụm và
dùng than đỏ nướng bánh mì ta. Ta đã nấu và
ăn thịt đã nấu. Ta dùng số gỗ còn lại để làm ra
vật đáng ghê tởm nầy. Ta thờ lạy một khúc gỗ!”

20 Chúng nó không biết mình làm gì†; trí não
quẫn bách khiến người lầm lạc. Chúng không
tự cứu hay nhìn nhận, “Hình tượng ta đang cầm
trong tay là thần giả.”

Chỉ Chúa là Thượng Đế thật
mới có thể giúp đỡ Ít-ra-en
21 “Hỡi dân Gia-cốp, hãy nhớ những điều nầy!
Hỡi dân Ít-ra-en, đừng quên rằng ngươi là
đầy tớ ta.
Ta tạo nên các ngươi, ngươi là đầy tớ ta.
Cho nên hỡi Ít-ra-en, ta sẽ chẳng bao giờ
quên ngươi.
22 Ta đã thổi sạch tội lỗi ngươi như đám mây;
Ta đã cất tội lỗi các ngươi
như mây tan biến vào không khí.
Hãy trở lại cùng ta vì ta đã giải cứu ngươi.”

23 Hỡi các bầu trời, hãy hát mừng
vì CHÚA làm những việc lớn lao!
Hỡi đất, hãy reo vui
từ những nơi thẳm sâu nhất của ngươi!
Hỡi núi non, hãy hát lời cảm tạ cho Thượng Đế.
Hỡi các cây cối trong rừng, hãy ca lên!
CHÚA đã giải cứu dân cư Gia-cốp!
Ngài bày tỏ vinh hiển mình khi giải thoát
Ít-ra-en.
24 Đây là lời CHÚA, Đấng giải cứu ngươi,
Đấng tạo ngươi ra trong bụng mẹ phán:

† **44:20:** ***Chúng nó … làm gì*** Nguyên văn, “Chúng nó ăn tro.”

“Ta, CHÚA, tạo nên mọi vật,
một mình ta giăng các bầu trời và trải đất ra.

25 Ta vạch trần cho thấy những dấu hiệu của
các nhà tiên tri nói dối là giả tạo; Ta khiến
những kẻ làm ma thuật phải xấu hổ. Ta làm
cho người khôn rối trí; chúng tưởng mình biết
nhiều nhưng ta khiến chúng hóa ra ngờ nghệch.
26 Ta khiến cho những lời nói của các đầy tớ
ta thành sự thật; Ta làm cho những lời khuyên
của các sứ giả ta xảy ra.

Thượng Đế chọn vua Xi-ru để tái thiết Giu-đa

Ta bảo Giê-ru-sa-lem, ‘Người ta sẽ lại đến ở giữa ngươi!’
Ta nói cùng các thị trấn Giu-đa,
‘Ngươi sẽ được tái thiết!’
Ta phán cùng chỗ đổ nát của Giê-ru-sa-lem rằng,
‘Ta sẽ sửa chữa ngươi.’
27 Ta ra lệnh cho các chỗ nước sâu rằng,
‘Hãy khô cạn đi!
Ta sẽ khiến các suối nước ngươi cạn khô!’
28 Ta nói về Xi-ru như sau,
Người là kẻ chăn của ta
và sẽ làm theo ý muốn ta.
Người sẽ bảo Giê-ru-sa-lem rằng,
‘Ngươi sẽ được tái thiết!’
Người sẽ nói với đền thờ,
‘Người ta sẽ xây lại nền của ngươi.’ ”

45

Thượng Đế dùng Xi-ru để giải thoát Ít-ra-en

1 Đây là điều CHÚA phán về Xi-ru, vua được chọn lựa* của Ngài:

“Ta nắm tay phải ngươi
và sẽ giúp ngươi chiến thắng các dân
cùng tước đoạt quyền lực các vua.
Ta sẽ mở các cửa cho ngươi
các cổng thành sẽ không ngăn chận ngươi được.
2 Ta sẽ đi trước ngươi
và san phẳng núi non.
Ta sẽ phá sập các cổng thành bằng đồng
và bẻ gãy mọi then cài sắt của chúng.
3 Ta sẽ ban cho ngươi của cải cất kỹ
và những bửu vật kín giấu
để ngươi biết rằng ta là CHÚA,
Thượng Đế của Ít-ra-en,
Đấng gọi đích danh ngươi.
4 Ta làm những điều nầy vì dân cư Gia-cốp, kẻ tôi tớ ta
và cho Ít-ra-en, dân được ta chọn.
Hỡi Xi-ru, ta gọi tên ngươi,
ban cho ngươi tước vị dù rằng ngươi không biết ta.
5 Ta là CHÚA.
Không có Thượng Đế nào khác ngoài ta;

---

* **45:1:** ***vua được chọn lựa*** Hay “người được xức dầu.”

Ta là Thượng Đế duy nhất.
Ta sẽ khiến ngươi hùng mạnh†,
dù rằng ngươi không biết ta,
6 để mọi người biết rằng
không có Thượng Đế nào khác.
Từ Đông sang Tây mọi người sẽ biết rằng
chỉ một mình ta là CHÚA.
7 Ta làm sáng làm tối.
Ta mang thái bình,
và tạo hỗn loạn.
Chính ta, là CHÚA, làm những điều đó.

8 Hỡi từng trời cao kia,
hãy cho chiến thắng rơi xuống như mưa,
Hỡi các đám mây, hãy đổ chiến thắng‡ xuống.
Hãy để đất nhận lấy chúng,
và hãy để chiến thắng mọc lên.
Ta, CHÚA, đã tạo ra nó.

Thượng Đế cầm quyền trên muôn vật

9 Khốn cho những kẻ biện bác với Thượng Đế,
Đấng tạo ra mình. Chúng giống như mảnh vỡ
của đống đồ gốm. Đất sét không bao giờ hỏi thợ
gốm, ‘Ông làm gì vậy?’ Đồ vật không thể nào
chất vấn người tạo ra mình.
10 Khốn cho kẻ nào nói với cha mình rằng,
‘Ông sinh gì?’ Khốn cho kẻ nào nói với mẹ mình
rằng, ‘Bà đẻ ra gì?’ ”

† **45:5:** ***Ta sẽ khiến ngươi hùng mạnh*** Hay “Ta sẽ mặc áo quần cho ngươi.” ‡ **45:8:** ***chiến thắng*** Hay “nhân từ.”

11 Đây là điều CHÚA, Đấng Thánh của Ít-ra-en,
Đấng dựng nên họ phán:

“Các ngươi hỏi ta về chuyện tương lai,
Các ngươi chất vấn ta về con cái ta,
Các ngươi muốn ta chứng tỏ những điều ta đã làm§.
12 Ta đã dựng nên đất
cùng mọi người sống trên đất.
Cánh tay ta giăng bầu trời,
và điều động các đạo binh trên trời*.
13 Ta sẽ mang Xi-ru đến để làm những việc tốt lành†,
Ta sẽ khiến công tác người được dễ dàng.
Người sẽ tái thiết lại thành ta
và giải thoát dân ta
mà không đòi thù lao hay phần thưởng.
CHÚA Toàn Năng phán như vậy.”

14 CHÚA phán, “Các hàng hoá làm từ Ai-cập và Cút,
cùng những người cao lớn của Sê-ba
sẽ đến cùng ngươi và trở thành tài sản ngươi.
Người Sê-ba sẽ đi sau ngươi,
kéo lê xiềng xích mình.

---

§ **45:11:** ***Các ngươi hỏi … ta đã làm*** Hay “Những người sắp đến hỏi thăm về con cái ta. Chúng bảo ta trao cho họ những người mà chính tay ta đã dựng nên.” * **45:12:** ***đạo binh trên trời*** Cụm từ có khi nghĩa là “thiên sứ,” có khi nghĩa là các tinh tú trên trời. † **45:13:** ***Ta sẽ mang … việc tốt lành*** Hay “Ta ban cho Xi-ru quyền để làm những điều tốt lành.”

Chúng sẽ cúi lạy trước mặt và khẩn cầu
ngươi rằng,
‘Thượng Đế ở với vua,
không có Thượng Đế nào khác.’ ”

15 Thượng Đế và Đấng Giải Cứu Ít-ra-en,
Ngài là Thượng Đế mà loài ngươi không thể
thấy.
16 Những ai tạc các thần tượng sẽ bị xấu hổ;
chúng sẽ cùng nhau bị hổ nhục.
17 Nhưng Ít-ra-en sẽ được CHÚA giải cứu,
và sự cứu chuộc đó sẽ còn đời đời.
Dân Ít-ra-en sẽ không bao giờ bị sỉ nhục nữa.
18 CHÚA đã tạo nên trời.
Ngài là Thượng Đế dựng nên đất.
Ngài không muốn đất hoang vu,
nhưng muốn có sự sống trên đất.
Nên CHÚA phán như sau:
Ta là CHÚA. Không có Thượng Đế nào khác.
19 Ta không nói nơi bí mật
hay giấu lời ta ở nơi tăm tối.
Ta không bảo gia đình Gia-cốp tìm ta nơi hoang
vu.
Ta là CHÚA, ta nói sự thật; và làm điều phải.

Chúa chứng tỏ rằng Ngài là Thượng Đế thật

20 Các ngươi đã thoát khỏi các dân khác, hãy
nhóm họp và đến ra mắt ta; hãy lại gần đây.
Những kẻ mang tượng chạm bằng gỗ không biết

mình làm gì. Chúng cầu nguyện cùng một thần
không thể giải cứu mình.
21 Hãy bảo dân nầy đến cùng ta. Hãy trình bày
trường hợp của các ngươi và thảo luận với nhau
về những điều đó.
Ai đã từ lâu bảo cho các ngươi biết những
chuyện nầy sẽ xảy ra? Ai đã từ lâu nói cho các
ngươi biết? Ta, CHÚA là Đấng bảo những điều
đó. Không có Thượng Đế nào khác ngoài ta. Ta
là Thượng Đế công chính duy nhất. Ta là Đấng
Cứu Thế. Không có Thượng Đế nào khác.
22 "Hỡi dân cư khắp nơi, hãy theo ta để được
cứu. Ta là Thượng Đế. Không có Thượng Đế
nào khác.
23 Ta dùng quyền năng ta để tuyên hứa, và lời
hứa ta chân thật. Điều ta nói sẽ không bao giờ
thay đổi. Ta hứa rằng mọi người sẽ cúi lạy trước
mặt ta và sẽ hứa nguyện đi theo ta.
24 Dân chúng sẽ nói về ta như sau, 'Sự nhân từ
và quyền năng đều đến từ CHÚA.' "
Những ai nổi giận cùng Ngài sẽ đến cùng Ngài
và bị xấu hổ.
25 Nhưng nhờ CHÚA giúp, dân Ít-ra-en sẽ sống
phải cách‡, và sẽ ca ngợi Ngài.

46

Các thần giả đều vô dụng

1 Bên đã ngã xuống đất và Nê-bô* cúi lạy trước
mặt ta.

---

‡ **45:25:** ***sống phải cách*** Hay "tìm được công lý." * **46:1:** ***Nê-bô*** Một thần giả của Ba-by-lôn.

Các thần tượng của chúng nó do thú vật
chuyên chở. Các tượng chạm chỉ là đồ nặng phải
chở; chỉ khiến thú vật chở chúng mệt mỏi thôi.
2 Các thần nầy đều sẽ cúi lạy. Chúng không thể
tự cứu mình được, mà bị mang đi như tù nhân.

3 “Hỡi gia đình Gia-cốp, hãy nghe ta! Tất cả
các ngươi là dân Ít-ra-en còn sống sót hãy nghe
đây! Ta đã bồng ẵm các ngươi từ lúc mới sinh;
Ta đã chăm sóc các ngươi từ khi mới lọt lòng
mẹ.
4 Dù khi ngươi trở về già, ta cũng sẽ vẫn làm
như vậy. Dù cho tóc ngươi đã bạc, ta cũng sẽ
chăm sóc ngươi. Ta đã dựng nên ngươi, sẽ chăm
sóc các ngươi. Ta sẽ bồng ẵm và giải cứu ngươi.

5 Các ngươi có thể so sánh ta với ai khác
không? Không ai bằng ta hoặc giống ta.
6 Có kẻ giàu vì nhiều vàng và cân bạc trên cái
cân. Họ thuê thợ bạc làm ra một vị thần. Rồi cúi
xuống bái lạy nó.
7 Họ đặt nó lên vai rồi mang đi. Họ đặt nó ở
chỗ nào thì nó đứng yên chỗ đó; nó không thể
nào di động qua chỗ khác được. Người ta la
hét vào mặt nó, nhưng nó không thể trả lời. Nó
không thể tự cứu khỏi mọi thảm họa.

8 Hãy nhớ điều nầy, đừng bao giờ quên! Hãy
suy nghĩ đến những điều nầy, hỡi các ngươi là
kẻ chống nghịch Thượng Đế.
9 Hãy nhớ điều xảy ra từ xưa. Hãy nhớ rằng ta
là Thượng Đế, không có Thượng Đế nào khác.
Ta là Thượng Đế, không có ai giống như ta.

10 Từ đầu ta đã cho ngươi biết việc sẽ xảy ra
lúc cuối cùng. Từ lâu ta đã cho ngươi biết việc
chưa xảy đến. Khi ta dự định điều gì thì điều đó
xảy ra. Điều ta muốn làm, ta sẽ làm.
11 Ta kêu gọi một người từ đông phương để thi
hành kế hoạch ta; từ một xứ xa xôi người đến
như diều hâu. Ta sẽ thực hiện điều ta phán. Ta
sẽ làm điều ta đã trù liệu.
12 Hãy nghe ta, hỡi dân ương ngạnh†, và dân
xa cách sự cứu rỗi.
13 Ta sẽ sớm làm điều phải. Ta sẽ sớm mang
đến sự cứu rỗi. Ta sẽ giải cứu Xi-ôn, và mang
vinh hiển cho Ít-ra-en."

47

Lời Thượng Đế cảnh cáo Ba-by-lôn

1 CHÚA phán, "Hỡi thành Ba-by-lôn,
hãy đi xuống ngồi trong bụi đất.
Hỡi dân cư Ba-by-lôn*, hãy ngồi xuống đất.
Ngươi không còn làm quan quyền nữa.
Ngươi sẽ không còn được gọi là dịu dàng
xinh đẹp nữa.
2 Ngươi phải xay bột bằng cối đá nặng.
Hãy gỡ bỏ khăn mỏng che mặt và cởi váy ra.
Hãy túm váy và sẵn sàng băng qua sông†.
3 Dân chúng sẽ thấy sự trần truồng ngươi;
họ sẽ thấy sự hổ nhục ngươi.

---

† **46:12:** ***ương ngạnh*** Hay "cứng lòng." * **47:1:** ***thành Ba-by-lôn, dân cư Ba-by-lôn*** Nguyên văn, "trinh nữ Ba-by-lôn," "con gái của người Canh-đê." † **47:2:** ***sông*** Đây là sông Ti-gờ-rít và Ơ-phơ-rát. Thành Ba-by-lôn nằm giữa hai con sông nầy.

Ta sẽ trừng phạt ngươi;
Ta sẽ trừng phạt mỗi người trong các ngươi.”

4 Cứu Chúa chúng ta là CHÚA Toàn Năng;
Ngài là Đấng Thánh của Ít-ra-en.

5 Hỡi Ba-by-lôn, hãy ngồi trong bóng tối và im lặng.
Ngươi sẽ không còn được gọi là
hoàng hậu của các nước nữa.
6 Ta đã nổi giận cùng dân ta,
và đã gạt bỏ những kẻ thuộc về ta.
Ta trao họ cho ngươi,
nhưng ngươi không tỏ lòng thương xót họ.
Thậm chí ngươi hành hạ người già cả.
7 Ngươi bảo, “Ta sẽ mãi mãi là hoàng hậu.”
Nhưng ngươi không thèm để ý đến
những việc ngươi làm cho dân ta,
cũng không suy xét đến việc sẽ xảy ra.
8 Bây giờ hãy nghe đây,
hỡi ngươi là kẻ ham khoái lạc.
Ngươi nghĩ mình bình an vô sự.
Ngươi tự nhủ, “Chỉ có một mình ta là quan trọng.
Ta sẽ không khi nào trở thành goá phụ hay mất con cái ta.”
9 Hai việc bất thần sẽ xảy ra cho ngươi cùng trong một ngày.
Ngươi sẽ mất cả chồng lẫn con.
Những việc nầy chắc chắn sẽ xảy ra cho ngươi,
dù ngươi có ma lực đi nữa,

dù ngươi dùng xảo thuật cao tay đi nữa.
10 Ngươi làm điều ác mà cảm thấy bình an vô sự‡
lại còn nói,
“Không ai thấy điều ta làm.”
Sự khôn ngoan và hiểu biết ngươi đã gạt ngươi.
Ngươi tự nhủ, “Ta là Thượng Đế,
không ai bằng ta cả.”

11 Nhưng khốn đốn sẽ đến với ngươi,
mà ngươi không biết cách nào ngăn chận.
Thảm họa sẽ rơi trên ngươi,
mà ngươi không thể nào tránh được.
Ngươi sẽ bị tiêu diệt nhanh chóng;
Thậm chí ngươi không thấy nó đến nữa.
12 “Hãy cứ dùng âm mưu xảo quyệt đi,
và dùng ma thuật mà ngươi đã dùng từ lúc
còn trẻ.
Có thể chúng sẽ giúp ích cho ngươi;
có thể chúng sẽ hù dọa được một vài người.
13 Ngươi mệt mỏi vì những lời khuyên.
Cho nên hãy để cho những kẻ nghiên cứu
trời đất
tức những kẻ nhìn sao và trăng mới mà đoán
tương lai,
giải cứu ngươi khỏi những việc sẽ xảy đến
cho ngươi.
14 Nhưng chúng nó như rơm rạ;
bị lửa thiêu đốt nhanh chóng.
Chúng không thể tự cứu khỏi quyền lực của lửa.

‡ **47:10:** ***Ngươi làm điều ác … vô sự*** Hay “Ngươi tin tưởng vào điều ác.”

Chúng không giống như than cung cấp hơi ấm
cũng không giống như lửa mà ngươi có thể ngồi kế bên.
15 Ngươi đã làm việc với chúng,
là những kẻ đã tiếp xúc với ngươi từ khi ngươi còn trẻ,
nhưng chúng không thể giúp ngươi.
Ai nấy đều đi đường riêng mình,
không ai còn lại để giải cứu ngươi.”

48

Thượng Đế cai quản thế giới

1 CHÚA phán, “Hỡi nhà Gia-cốp, hãy nghe ta.
Ngươi được gọi là Ít-ra-en,
Ngươi xuất thân từ gia đình Giu-đa.
Ngươi lấy danh CHÚA mà thề thốt
và ca ngợi Thượng Đế của Ít-ra-en,
nhưng lòng ngươi không chân thành.

2 Ngươi tự gọi mình là dân cư của thành thánh*,
và nương cậy vào Thượng Đế của Ít-ra-en,
Đấng được gọi là CHÚA Toàn Năng.

3 Từ xưa ta đã cho ngươi biết những gì sẽ xảy ra.
Ta nói trước và cho ngươi hay;
rồi bỗng nhiên ta hành động thì những việc ấy xảy ra.

* **48:2:** ***thành thánh*** Tức thành Giê-ru-sa-lem.

4 Ta biết ngươi rất ương ngạnh;
cổ ngươi cứng như bắp thịt sắt,
và đầu ngươi như đồng.
5 Cho nên từ xưa ta đã bảo trước cho ngươi những điều đó;
Ta cho ngươi biết trước khi chúng xảy ra
để ngươi không thể nói,
'Thần tượng của tôi làm những điều nầy,
các tượng chạm bằng gỗ và sắt của tôi
khiến những việc nầy xảy ra.' "

Thượng Đế trừng phạt dân Ít-ra-en
để khiến họ tinh sạch

6 "Ngươi đã nghe thấy mọi việc
để ngươi có thể kể lại cho kẻ khác biết.
Bây giờ ta sẽ cho ngươi biết những điều mới lạ,
những điều kín giấu mà ngươi chưa rõ.
7 Những điều nầy hiện đang xảy ra
chớ không phải xảy ra từ xưa;
trước đây ngươi chưa hề nghe đến chúng.
Nên ngươi không thể nói,
'Chúng tôi biết chuyện đó rồi.'
8 Nhưng ngươi không nghe ta; ngươi không thèm hiểu.
Từ xưa kia ngươi cũng đã chẳng chịu nghe ta.
Ta biết chắc ngươi sẽ phản ta;
từ khi sinh ra ngươi đã chống ta.

9 Nhưng ta nén giận vì danh ta.
Người ta ca ngợi ta vì ta nén giận không tiêu diệt ngươi.

10 Ta đã khiến ngươi tinh sạch mà không dùng
lửa như luyện bạc.
Ta đã dùng những thử thách để luyện lọc
ngươi.
11 Ta làm những điều đó vì ta, vì danh ta.
Ta sẽ không để ai nói xấu ta,
cũng sẽ không nhường vinh hiển ta cho thần nào
khác.

Ít-ra-en sẽ được giải thoát

12 Hỡi dân Gia-cốp, hãy nghe ta.
Hỡi dân Ít-ra-en, ta đã gọi ngươi làm dân ta.
Ta là đầu tiên và cuối cùng.
13 Chính tay ta dựng nên trái đất.
Ta dùng tay phải ta trải các bầu trời ra.
Khi ta gọi, chúng nó sẽ đến trình diện ta.

14 Tất cả các ngươi hãy đến nghe.
Có thần giả nào bảo trước cho các ngươi
những điều nầy không?

CHÚA đã chọn người tấn công† Ba-by-lôn;
để thực hiện ý muốn Ngài nghịch lại người
Canh-đê.

15 Ta đã phán; ta đã gọi người.
Ta đã mang người đến và sẽ khiến người
thành công.
16 Hãy đến cùng ta và nghe đây.
Từ ban đầu ta đã nói tỏ tường.

† **48:14:** ***người tấn công*** Đây có lẽ là Xi-ru, vua Ba-tư. Ông trị vì khoảng năm 550–530 trước Công nguyên.

Từ lúc tạo thiên lập địa, ta đã có đó.”

Bây giờ CHÚA là Thượng Đế đã sai ta đi cùng
với Thần linh Ngài.
17 Đây là lời CHÚA, Đấng giải cứu ngươi, Đấng
Thánh của Ít-ra-en phán:

“Ta là CHÚA, Thượng Đế ngươi,
Đấng dạy ngươi làm điều thiện,
chỉ cho ngươi con đường phải theo.
18 Nếu ngươi chịu nghe mệnh lệnh ta
thì ngươi đã có hoà bình như sông chảy cuồn
cuộn.
Phước lành sẽ ào đến ngươi như sóng biển.
19 Ngươi sẽ có đông con như cát.
Chúng sẽ không bao giờ chết hay bị tiêu
diệt.”

20 Hỡi dân ta, hãy ra khỏi Ba-by-lôn!
Hãy chạy trốn khỏi người Ba-by-lôn!
Hãy vui mừng la lớn báo tin nầy cho dân chúng;
hãy loan truyền cho khắp đất biết.
Hãy nói rằng, “CHÚA đã giải cứu tôi tớ Ngài
là con cháu Gia-cốp.”
21 Khi Ngài dẫn họ đi qua sa mạc,
họ sẽ không bị khát.
Ngài khiến nước chảy ra từ một tảng đá.
Ngài chẻ đá, nước liền phun ra.

22 “Kẻ ác không thể hưởng hoà bình,” CHÚA
phán vậy.

49

Thượng Đế gọi đầy tớ đặc biệt của Ngài

1 Hỡi các dân ở gần biển, hãy nghe ta.
Hỡi các dân tộc ở xa xôi, hãy lắng tai.
Trước khi ta sinh ra, CHÚA đã gọi ta để phục vụ Ngài.
CHÚA đã đặt tên cho ta từ khi ta còn nằm trong lòng mẹ.
2 Ngài khiến lưỡi ta như gươm bén.
Ngài giấu ta trong lòng bàn tay Ngài.
Ngài làm cho ta như mũi tên nhọn.
Ngài giấu ta trong bao đựng tên của Ngài.

3 Ngài bảo ta, “Hỡi Ít-ra-en, ngươi là tôi tớ ta.
Ta sẽ làm những việc kỳ diệu qua ngươi.”

4 Nhưng ta bảo, “Tôi đã làm việc cực nhọc không công;
Tôi đã ráng sức mà chẳng làm được việc gì hữu dụng.
CHÚA sẽ quyết định việc làm nào của ta có giá trị.
Thượng Đế sẽ định phần thưởng cho ta.”
5 Từ trong bụng mẹ ta CHÚA đã khiến ta làm đầy tớ Ngài,
để hướng dẫn dân Gia-cốp trở về cùng Ngài,
để Ít-ra-en được tập họp về cùng Ngài.
CHÚA sẽ tôn trọng ta,
Ta sẽ nhận được sức lực từ Thượng Đế.

6 Nay Ngài bảo ta, “Ngươi là đầy tớ quan trọng của ta
để mang các chi tộc của Gia-cốp trở về,
để mang dân sót lại của Ít-ra-en trở về.
Nhưng quan trọng hơn nữa
là ta sẽ khiến ngươi làm ngọn đèn cho các dân tộc
để tỏ cho mọi người trên thế gian biết con đường cứu rỗi.”

7 CHÚA Đấng cứu ngươi là Đấng Thánh của Ít-ra-en.
Ngài phán cùng kẻ bị dân chúng ghét,
phán với tôi tớ của các quan quyền.
Ngài phán như sau: “Các vua sẽ nhìn thấy ngươi và sẽ tôn trọng ngươi,
Các đại lãnh tụ sẽ cúi lạy trước mặt ngươi,
Vì CHÚA là Đấng đáng tin cậy.
Ngài là Đấng Thánh của Ít-ra-en, Đấng đã lựa chọn ngươi.”

Ngày Cứu Rỗi

8 Đây là điều CHÚA phán:
“Ta sẽ nghe lời khẩn nguyện của ngươi vào đúng lúc.
Vào ngày cứu rỗi ta sẽ giúp đỡ ngươi.
Ta sẽ bảo vệ ngươi,
ngươi sẽ là dấu hiệu của giao ước ta với dân chúng.
Ngươi sẽ mang dân chúng trở về xứ mình
và hoàn trả đất hiện đang bị hư hại về cho nguyên chủ.

9 Ngươi sẽ bảo các tù nhân, ‘Hãy ra khỏi ngục.’
Và nói với những kẻ đang ở trong tối tăm rằng,
‘Hãy bước ra ánh sáng.’
Dân chúng sẽ ăn bên đường,
và dù trên đồi trọc người ta vẫn tìm được thực phẩm.
10 Họ sẽ không còn đói khát nữa.
Ánh nắng nóng hay gió sa mạc
cũng sẽ không làm hại họ.
Thượng Đế, Đấng an ủi họ sẽ dắt dẫn họ
và đưa họ đến cạnh suối nước.
11 Ta sẽ biến núi đồi thành đường đi,
và lối đi sẽ được nâng lên.

12 Nầy, từ khắp nơi xa xôi dân chúng đang đến cùng ta,
từ phía Bắc và phía Tây,
từ A-xu-an thuộc miền Nam Ai-cập.”

13 Hỡi trời và đất, hãy vui mừng lên.
Hỡi núi đồi hãy reo vui,
vì CHÚA yên ủi dân Ngài
và tỏ lòng thương xót những kẻ bị khốn khổ.

Giê-ru-sa-lem cùng con cái mình

14 Nhưng Giê-ru-sa-lem nói,
“CHÚA đã bỏ ta; Ngài quên ta rồi.”

15 CHÚA đáp, “Đàn bà có thể nào quên cho con bú không?
Có thể nào nàng không có chút tình cảm gì

đối với đứa bé mình sinh ra hay sao?
Dù đàn bà quên con mình,
Ta cũng sẽ chẳng quên ngươi.
16 Xem nầy, ta đã viết tên ngươi trên bàn tay ta.
Ta lúc nào cũng tưởng nhớ đến các tường thành ngươi*.
17 Những kẻ xây dựng ngươi sẽ đông hơn kẻ tiêu diệt ngươi,
còn những dân đã đánh thắng ngươi sẽ bỏ đi.

18 Hãy ngước lên và nhìn quanh ngươi.
Tất cả các con cái ngươi đang tập họp lại
để trở về cùng ngươi.”

CHÚA phán, “Như ta hằng sống,
con cái ngươi sẽ như nữ trang
mà cô dâu đeo vào một cách kiêu hãnh.
19 Ngươi đã bị tiêu diệt và bị đánh bại,
đất đai ngươi đã trở nên vô dụng.
Nhưng nay ngươi sẽ có đông dân
đến nỗi đất không đủ chỗ chứa,
Còn những kẻ đã tiêu diệt ngươi sẽ cuốn gói đi xa.
20 Con cái ngươi sinh ra trong khi ngươi đang âu sầu,
sẽ nói cùng ngươi, ‘Nơi nầy quá chật chội.

* **49:16:** ***Ta lúc nào … tường thành ngươi*** Hay “Ta lúc nào cũng thấy hình ảnh ngươi.” Đây là một lối chơi chữ. Chữ “hình ảnh” trong tiếng Hê-bơ-rơ cũng có nghĩa là “tường thành.”

Hãy cho chúng tôi một nơi khác rộng hơn để
sống.’
21 Rồi ngươi sẽ tự nhủ,
‘Ai cho tôi đàn con nầy?
Tôi vốn buồn bã và không sinh sản được,
bị đánh bại và phân ly khỏi dân tộc tôi.
Vậy ai nuôi những đứa con nầy?
Tôi bị bỏ rơi một mình.
Các đứa con nầy từ đâu ra?’ ”

22 CHÚA tôi phán như sau:
“Nầy, ta đã giơ tay lên làm dấu cho muôn
dân;
ta giương cờ lên cho mọi người trông thấy.
Rồi chúng nó sẽ mang các con trai ngươi về
trong cánh tay mình,
và sẽ vác các con gái ngươi trên vai.
23 Các vua sẽ dạy dỗ con cái ngươi,
và các công chúa sẽ chăm sóc chúng nó.
Họ sẽ cúi lạy trước mặt ngươi
và hôn đất nơi chân ngươi.
Rồi ngươi sẽ biết rằng ta là CHÚA.
Ai tin cậy ta sẽ không thất vọng.”

24 Có ai đoạt lấy chiến lợi phẩm
mà binh sĩ chiếm được nơi chiến trận
không?
Nếu một tù nhân bị canh phòng bởi một
chiến sĩ hùng mạnh,
thì liệu nó có thể trốn thoát được không?
25 CHÚA phán như sau:

“Các tù binh sẽ bị cướp khỏi tay các binh sĩ dũng mãnh.
Những người bị các kẻ hung ác bắt sẽ trốn thoát.
Ta sẽ đánh các kẻ thù ngươi,
và sẽ giải cứu con cái ngươi.
26 Ta sẽ bắt những kẻ quấy rối ngươi ăn thịt của mình.
Huyết chúng sẽ làm rượu khiến chúng no say sưa.
Rồi mọi người sẽ biết Ta, CHÚA, Đấng giải cứu ngươi;
Ta là Đấng Toàn Năng của Gia-cốp giải cứu ngươi.”

50

Ít-ra-en đã bị trừng phạt
vì tội lỗi mình

1 CHÚA phán: “Hỡi dân Ít-ra-en,
ngươi nói rằng ta ly dị mẹ ngươi.
Vậy chứng thư ly dị đâu?
Hay ngươi cho rằng ta bán ngươi để trả nợ?
Vì những điều ác ngươi làm, ta đã bán ngươi.
Vì nhiều lúc mẹ ngươi đã chống nghịch ta
nên ta đuổi mẹ ngươi đi.
2 Ta đi về nhà không thấy ai;
Ta gọi, nhưng chẳng ai trả lời.
Ngươi cho rằng ta không thể giải cứu ngươi sao?
Ta không có quyền lực giải cứu ngươi sao?
Nầy, ta chỉ nạt một tiếng thì biển liền khô.
Ta biến sông ngòi ra sa mạc,

và cá trong sông sẽ hôi thối vì thiếu nước.
Chúng nó chết khát.
3 Ta có thể khiến trời đất tối sầm lại;
Ta có thể lấy vải sô* đen che trời và đất.”

Đầy tớ của Thượng Đế trông cậy nơi Ngài

4 CHÚA là Thượng Đế ban cho ta khả năng,
dạy dỗ cho ta biết cách nói để giục giã kẻ yếu đuối.
Mỗi sáng Ngài đánh thức ta.
Ngài dạy ta lắng nghe như học trò.
5 Chủ tôi là CHÚA giúp ta học hỏi, ta không chống nghịch Ngài
và không từ chối đi theo Ngài.
6 Ta đưa lưng cho kẻ đánh ta.
Ta giơ má cho kẻ giật râu ta.
Ta không ẩn mặt khi chúng chế giễu hay phỉ nhổ ta.
7 CHÚA là Thượng Đế giúp đỡ ta, nên ta sẽ không bao giờ bị xấu hổ.
Ta đã quyết định, ta biết sẽ không bị hổ nhục.
8 Ngài chứng tỏ ta vô tội, Ngài gần gũi với ta.
Cho nên ai có thể tố cáo ta được?
Nếu có ai tố cáo, chúng ta hãy cùng nhau ra tòa.
Nếu có ai muốn chứng tỏ ta sai quấy, người đó hãy đến nói cho ta biết.
9 Nầy, chính CHÚA là Thượng Đế giúp đỡ ta.
Cho nên ai có thể chứng tỏ ta có tội?
Nầy, những kẻ muốn tố cáo ta trở thành vô dụng như áo cũ bị mối mọt ăn.

---

* **50:3:** ***vải sô*** Một loại vải thô làm bằng lông thú vật mà đôi khi người ta dùng để tỏ sự buồn rầu.

10 Ai trong các ngươi kính sợ CHÚA và vâng
theo lời đầy tớ Ngài? Người có thể đi trong bóng
tối, không thấy ánh sáng. Người nhờ cậy CHÚA,
trông mong vào Thượng Đế mình.
11 Nhưng tất cả các ngươi muốn tự đốt lửa lấy
và tạo ánh sáng lấy cho mình. Cho nên hãy bước
trong ánh lửa của các ngươi đi. Hãy trông vào
ánh sáng của mình để soi đường. Nhưng đây là
điều các ngươi sẽ nhận từ ta: Các ngươi sẽ nằm
xuống trong nơi đau khổ.

51

Giê-ru-sa-lem sẽ giống như Áp-ra-ham

1 CHÚA phán, “Hãy nghe ta, hỡi các ngươi là
những kẻ muốn sống phải lẽ và đi theo CHÚA.
Hãy nhìn tảng đá mà ngươi được đục ra. Hãy
nhìn hầm đá mà ngươi được đào lên.
2 Hãy nhìn Áp-ra-ham, tổ tiên ngươi, và Sa-
ra, người sinh ra tổ tiên ngươi. Khi ta gọi người
thì Áp-ra-ham chưa có con, nhưng ta ban phước
cho người và ban cho dòng dõi người đông đảo.
3 Nên CHÚA sẽ an ủi Xi-ôn; Ngài sẽ tỏ lòng từ
bi cho những kẻ sống trong đống đổ nát của nó.
Ngài sẽ biến sa mạc nó ra vườn Ê-đen; Khiến đất
hoang vu nó thành vườn của CHÚA. Mọi người
sống nơi đó sẽ vui mừng; Họ sẽ cảm tạ và hát
xướng.

4 Hỡi dân ta, hãy nghe ta;
hỡi dân tộc ta, hãy để ý lời ta nói.

Ta sẽ ban lời giáo huấn cho dân ta,
và những quyết định của ta sẽ như ánh sáng cho các dân.
5 Ta sẽ sớm chứng tỏ điều ta làm là đúng.
Ta sẽ sớm giải cứu ngươi.
Ta sẽ dùng quyền năng và phân xử các dân.
Tất cả những nơi xa xôi đang chờ đợi ta;
Họ chờ đợi quyền năng ta giúp họ.
6 Hãy nhìn lên trời.
Hãy nhìn quanh các ngươi và dưới đất thấp nầy.
Bầu trời sẽ biến mất như mây khói.
Đất sẽ trở thành vô dụng như chiếc áo cũ,
và dân chúng trên đất sẽ chết như ruồi.
Nhưng sự cứu rỗi ta còn đời đời,
và lòng nhân từ ta không bao giờ dứt.
7 Các ngươi là kẻ biết lẽ phải hãy nghe ta;
Các ngươi là kẻ nghe theo lời giáo huấn ta hãy nghe ta nói.
Đừng sợ những điều ác kẻ khác nói,
và đừng bực dọc về lời sỉ nhục của chúng.
8 Mối mọt sẽ ăn nuốt chúng như áo quần,
và dòi bọ sẽ tiêu nuốt chúng như lông chiên.
Nhưng lòng nhân từ ta sẽ còn đời đời,
và sự cứu rỗi ta sẽ kéo dài mãi mãi từ nay về sau.”

Quyền năng của Thượng Đế sẽ cứu dân Ngài

9 Lạy CHÚA quyền năng, hãy thức dậy, thức dậy,
và vận dụng sức mạnh Ngài.
Hãy thức dậy như Ngài đã làm xưa kia,

như Ngài đã thực hành thuở trước.
Ngài dùng quyền năng chặt Ra-háp ra từng miếng
và giết con quái vật dưới biển*.
10 Ngài làm cho biển khô cạn
và rút nước ra khỏi đại dương sâu thẳm.
Ngài biến nơi thẳm sâu của biển ra đường cái
cho dân chúng băng qua và được giải cứu.
11 Dân chúng mà CHÚA đã giải thoát sẽ trở về
và hớn hở đi vào Xi-ôn.
Sự hân hoan của họ sẽ còn mãi mãi.
Họ sẽ hớn hở vui mừng,
Còn mọi điều sầu não đau buồn chỉ là chuyện xa xưa.

12 CHÚA phán, “Ta là Đấng an ủi ngươi.
Thế thì tại sao ngươi sợ loài người là loài sẽ chết?
Tại sao ngươi e ngại con người là loài sẽ biến mất như cỏ?

13 Ngươi đã quên CHÚA là Đấng tạo ra ngươi,
Đấng đã trải bầu trời ra và làm nên trái đất.
Sao ngươi mãi lo sợ những kẻ nổi giận quấy rối ngươi
và muốn hủy diệt ngươi?
Bây giờ chúng nó đâu rồi?

14 Những kẻ bị cầm tù sẽ được trả tự do;

---

* **51:9:** ***con quái vật dưới biển*** Đây là Ra-háp. Người xưa tin rằng Ra-háp chiến đấu với Thượng Đế.

họ sẽ không chết trong ngục, và sẽ đủ ăn.

15 Ta là CHÚA, Thượng Đế ngươi,
Đấng quấy động biển cả và làm nổi sóng cồn.
Danh ta là CHÚA Toàn Năng.

16 Ta sẽ đặt lời vào miệng ngươi. Ta sẽ lấy bàn tay ta che phủ ngươi. Ta đã tạo nên trời đất, và sẽ bảo Xi-ôn rằng, 'Ngươi là dân ta.' "

Thượng Đế trừng phạt Giê-ru-sa-lem

17 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy thức dậy, thức dậy!
CHÚA đã nổi giận cùng ngươi;
Sự trừng phạt ngươi như rượu trong cốc.
CHÚA đã khiến ngươi uống rượu đó;
Ngươi đã uống cạn chén cho đến khi say sưa.

18 Giê-ru-sa-lem có đông dân cư, nhưng không có ai lãnh đạo họ. Trong số những kẻ lớn lên tại đó, chẳng có người nào hướng dẫn họ.
19 Những khốn khó đến với ngươi từng cặp, nhưng không ai tội nghiệp ngươi.
Ngươi gặp tàn hại, đại nạn, đói kém và giặc giã nhưng không người nào có thể an ủi ngươi hết.
20 Dân cư ngươi đã trở nên yếu ớt. Họ té nằm sóng sượt trên mỗi góc đường phố, như thú vật bị mắc vào lưới. Họ lãnh trọn cơn thịnh nộ của CHÚA và đã nghe tiếng gầm thét giận dữ của Thượng Đế.

21 Cho nên hỡi Giê-ru-sa-lem đáng thương hãy
nghe ta, các ngươi là kẻ say nhưng không phải
vì rượu.
22 Thượng Đế ngươi, Đấng Cao Cả sẽ bảo vệ
dân Ngài. CHÚA là Thượng Đế ngươi phán như
sau "Ta giao cho ngươi cốc rượu. Ngươi uống nó
rồi đi liểng xiểng. Nhưng ta đang lấy cốc thịnh
nộ ta ra khỏi ngươi. Ngươi sẽ không bị cơn giận
ta trừng phạt nữa.
23 Nay ta sẽ trao cốc trừng phạt ấy cho các
kẻ đã hành hạ ngươi, những kẻ đã ra lệnh cho
ngươi, 'Hãy cúi xuống để chúng ta bước qua
trên ngươi.' Lưng ngươi như đất để chúng bước
qua; như đường đi cho chúng dẫm lên."

52

Xi-ôn sẽ được giải cứu

1 Hỡi Xi-ôn hãy thức dậy, thức dậy!
Hãy tỏ ra mạnh dạn!
Hỡi thành thánh Giê-ru-sa-lem,
hãy trở nên xinh đẹp lại.
Những kẻ không chịu cắt dương bì,
cùng những người ngoại quốc chẳng tinh
sạch*
sẽ không được vào trong thành ngươi nữa.
2 Hỡi Giê-ru-sa-lem, trước kia ngươi là tù nhân,
nay hãy phủi bụi và đứng dậy.

* **52:1:** ***người ngoại quốc chẳng tinh sạch*** Hay "những người đàn ông dơ bẩn chưa chịu cắt dương bì."

Hỡi thành Xi-ôn†, trước kia ngươi là tù nhân,
Nay hãy cởi bỏ xiềng quanh cổ ngươi.
3 CHÚA phán như sau: "Vì ngươi bị bán mà
không được trả đồng nào,
nên ngươi sẽ được chuộc mà không tốn kém
gì."

4 CHÚA là Thượng Đế phán như sau: "Ban đầu
dân ta đi xuống Ai-cập để cư ngụ một thời gian.
Sau đó A-xy-ri bắt chúng làm nô lệ."
5 CHÚA phán, "Bây giờ hãy xem sự việc ra sao.
Một dân khác đã cướp dân ta đi mà không tốn
kém gì. Dân nầy là dân cai trị họ đã chế giễu ta.
Suốt ngày chúng nói phạm đến ta.
6 Việc nầy xảy ra để dân ta biết ta là ai, và
trong tương lai, họ sẽ biết ta là Đấng‡ nói cùng
họ. Đấng đó chính là ta."
7 Người trèo qua các núi để rao tin mừng quả
thật xinh đẹp, đó là người loan tin hoà bình và
mang tin mừng, người loan báo sự cứu rỗi và
bảo Xi-ôn rằng, "Thượng Đế ngươi là Vua."

8 Hãy lắng nghe! Các lính canh§ ngươi đang hò
hét.

† **52:2:** ***thành Xi-ôn*** Nguyên văn, "con gái Xi-ôn." Xem chữ "Xi-ôn" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. ‡ **52:6:** ***ta là Đấng*** Hay "Ta là Ta." Đây là danh xưng Gia-vê (tiếng Hê-bơ-rơ) của Thượng Đế. Danh hiệu nầy cho thấy Ngài sống đời đời và luôn luôn hiện diện với dân Ngài. § **52:8:** ***lính canh*** Những người lính đứng trên tường thành để xem có sứ giả đến hay quân thù tiến về phía thành phố. Nhưng đây có thể nghĩa là các nhà tiên tri.

Tất cả bọn chúng đang reo hò!
Chính mắt họ sẽ thấy khi CHÚA trở lại Xi-ôn.

9 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hiện nay các tòa nhà ngươi
đang bị tiêu hủy,
nhưng hãy reo vui lên,
vì CHÚA đã an ủi dân Ngài.
Ngài đã giải cứu Giê-ru-sa-lem.
10 CHÚA sẽ tỏ quyền năng thánh thiện của Ngài
cho mọi dân tộc.
Rồi mọi người trên đất
sẽ thấy sự cứu rỗi của Thượng Đế chúng ta.

11 Hỡi các ngươi, hãy đi ra, đi ra;
hãy ra khỏi Ba-by-lôn!
Đừng đụng đến những vật không sạch.
Hỡi các ngươi là những kẻ mang các vật
thánh dùng trong việc thờ phụng CHÚA,
Hãy bỏ nơi đó và dọn mình cho sạch.
12 Các ngươi sẽ không phải bị buộc phải hấp tấp
rời Ba-by-lôn;
các ngươi sẽ không bị buộc phải bỏ chạy,
vì CHÚA sẽ đi trước các ngươi,
Thượng Đế của Ít-ra-en sẽ gìn giữ ngươi
phía sau*.

Đầy tớ chịu khốn khổ của Chúa

13 CHÚA phán, “Hãy xem, đầy tớ ta sẽ hành
động khôn ngoan. Dân chúng sẽ tôn kính người.

* **52:12:** ***Thượng Đế … phía sau*** Điều nầy cho thấy Thượng Đế sẽ bảo vệ dân Ngài. Xem Xuất 14:19, 20.

14 Nhiều người sẽ sửng sốt khi nhìn thấy người.
Diện mạo người thay đổi đến nỗi không giống
con người nữa. Hình dạng người biến đổi đến
nỗi họ không nhận ra người là con người nữa.
15 Nhưng nay người sẽ khiến các dân kinh
ngạc. Các vua sẽ sửng sốt và câm miệng. Họ
sẽ nhìn thấy những điều chưa ai nói với họ về
người, và họ sẽ hiểu điều họ chưa hề nghe.”

53

1 Ai tin điều chúng ta nghe? Ai đã thấy quyền
năng CHÚA trong điều ấy?*
2 Người lớn lên như một cây non trước mặt
CHÚA, như rễ đâm xuống đất khô. Người không
có vẻ đẹp hay hình thể để chúng ta lưu ý đến;
Trông người không có vẻ gì hấp dẫn đối với
chúng ta.
3 Người bị dân tộc ghét bỏ. Người chịu nhiều
đau đớn và khốn khổ. Dân chúng không thèm
nhìn người. Người bị ghét, thậm chí chúng ta
cũng không để ý đến người.
4 Nhưng người đã mang sự khốn khổ chúng ta
trên mình và cảm biết sự đau đớn cho chúng ta.
Chúng ta thấy sự khốn khổ người và tưởng rằng
Thượng Đế trừng phạt người.
5 Nhưng người đã vì tội chúng ta mà mang
thương tích; người bị đè bẹp vì điều ác chúng ta
làm. Sự trừng phạt người chịu để chúng ta bình

* **53:1:** ***Ai đã … điều ấy?*** Hay “Cánh tay của CHÚA đã tỏ ra cho ai?” Câu nầy có nghĩa “Ai đã phải chịu sự hình phạt của CHÚA?”

phục, và thương tích người mang khiến chúng
ta được chữa lành.
6 Tất cả chúng ta đều như chiên lạc; ai đi
đường nấy. Nhưng Thượng Đế đã đặt sự trừng
phạt trên người về điều ác chúng ta làm.
7 Người bị đánh đập, nhưng không hề nói một
lời. Người như chiên bị dắt đến chỗ làm thịt.
Người im lặng như chiên đang bị hớt lông; người
không hề mở miệng.
8 Người ta hung hăng mang người đi và đối
xử bất công cùng người. Dân chúng của người
không biết rằng người đã bị giết†. Người bị xử
tử‡ vì tội lỗi của dân ta§.
9 Người ta định chôn người chung với kẻ ác,
nhưng người lại được chôn cất với kẻ giàu.
Người không làm điều gì sai quấy, và không hề
nói dối.
10 Nhưng chính CHÚA khiến cho người bị đè
bẹp và làm cho người khốn khổ*. CHÚA làm cho
đời người như của lễ chuộc lỗi, nhưng người sẽ
nhìn thấy dòng dõi mình và sẽ sống lâu. Người
sẽ hoàn thành điều CHÚA muốn người làm.
11 “Sau khi người chịu nhiều khốn khổ, người

---

† **53:8:** ***Dân chúng … bị giết*** Hay “Không có bút tích nào về dòng dõi người vì người đã bị cất khỏi đất của kẻ sống.” ‡ **53:8:** ***bị xử tử*** Hay “bị trừng phạt.” § **53:8:** ***của dân ta*** Đây là theo bản Hê-bơ-rơ của Cuộn Sách Biển Chết. Bản Hê-bơ-rơ tiêu chuẩn ghi, “của tôi.” * **53:10:** ***Nhưng chính CHÚA … khốn khổ*** Hay “Nhưng CHÚA vui lòng thấy đầy tớ hèn hạ của Ngài chịu khốn khổ.”

sẽ thấy ánh sáng† và thỏa mãn.
Đầy tớ trung thành của ta sẽ phục hòa nhiều
người lại với Thượng Đế; người sẽ gánh chịu sự
trừng phạt của họ.
12 Vì thế ta sẽ khiến người trở thành vĩ nhân
giữa vòng nhiều người, và người sẽ san sẻ nhiều
điều với những kẻ mạnh. Người sẽ hi sinh mạng
sống mình và bị đối xử như tên tội phạm. Nhưng
người sẽ gánh tội lỗi của nhiều người và cầu xin
sự tha thứ cho những kẻ phạm lỗi.”

54

Thượng Đế sẽ mang dân chúng trở về

1 CHÚA phán,
“Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ca lên.
Ngươi như đàn bà hiếm con.
Hãy ca hát và reo vui lên.
Ngươi chưa hề biết đau đẻ*,
nhưng sẽ đông con hơn đàn bà có chồng.
2 Hãy nới rộng lều ngươi ra;
hãy căng cho màn nó rộng thêm.
Đừng để chật chội.
Hãy nối thêm các dây cột và các cọc lều,
3 vì ngươi sẽ mở rộng bên phải và bên trái.
Con cái ngươi sẽ chiếm đoạt các nước khác,

† **53:11:** ***ánh sáng*** Từ ngữ nầy được dùng trong một vài cuộn sách tìm được ở Cum-ran gần Biển Chết và bản Hi-lạp cổ. Ánh sáng thường được dùng để tiêu biểu cho sự sống. * **54:1:** ***Ngươi chưa hề … đau đẻ*** Hay “Đàn bà cô đơn.” Trong tiếng Hê-bơ-rơ, từ ngữ nầy nghe như “bị tiêu diệt.” Đây có thể ám chỉ “Giê-ru-sa-lem, thành phố bị tiêu diệt.”

Chúng sẽ lại ở trong các thành trước kia bị tiêu
diệt.
4 Đừng sợ, vì ngươi sẽ không bị xấu hổ.
Đừng e thẹn vì ngươi sẽ không bị sỉ nhục.
Ngươi sẽ không còn nhớ điều nhục nhã
của mình trước kia;
Ngươi sẽ không còn nhớ điều nhơ nhuốc
mình
khi bị mất chồng†.
5 Thượng Đế Đấng dựng nên ngươi là chồng
ngươi,
Danh Ngài là CHÚA Toàn Năng.
Đấng thánh của Ít-ra-en là Đấng Giải Cứu‡
ngươi.
Ngài được gọi là Thượng Đế trên khắp đất.

6 Ngươi trước kia như đàn bà bị chồng bỏ,
âu sầu buồn bã.
Ngươi như người đàn bà lấy chồng sớm
rồi bị chồng ruồng bỏ.
Nhưng CHÚA đã gọi ngươi thuộc riêng về Ngài,”
Thượng Đế ngươi phán vậy.
7 Thượng Đế phán,
“Ta đã bỏ ngươi một thời gian ngắn,
nhưng vì lòng nhân từ lớn lao,

---

† **54:4:** ***chồng*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ nầy nghe như Ba-anh. CHÚA mới chính là Thượng Đế thật của Giê-ru-sa-lem, chứ không phải thần giả Ba-anh. ‡ **54:5:** ***Đấng Giải Cứu*** Đấng Cứu Rỗi hay “Đấng Bảo Vệ” nghĩa là người chăm sóc và bảo vệ gia đình của một thân nhân đã qua đời. Thường thường thì người nầy sẽ chuộc thân nhân nghèo khó khỏi ách nô lệ và giải phóng họ được tự do.

ta sẽ mang ngươi trở về.
8 Ta đã nổi giận và ẩn mặt ta trong một thời gian,
nhưng ta sẽ tỏ lòng từ bi đối với ngươi đời đời,”
CHÚA là Đấng giải cứu ngươi phán vậy.

9 CHÚA phán, “Đối với ta hôm nay giống như thời Nô-ê.
Ta hứa rằng sẽ không sai nước lụt đến trên đất nữa.
Cũng vậy, ta hứa sẽ không nổi thịnh nộ với ngươi
hay trừng phạt ngươi nữa.

10 Dù núi dời, dù đồi chuyển,
nhưng tình yêu ta đối với ngươi sẽ không bao giờ dứt;
lời hứa hòa bình của ta sẽ không bao giờ hết,”
CHÚA là Đấng tỏ lòng từ bi cùng ngươi phán vậy.

11 Tội nghiệp cho thành ngươi.
Bão tố đã làm thiệt hại ngươi,
ngươi không được an ủi.
Nhưng ta sẽ xây ngươi lại bằng cẩm thạch,
và dựng nền ngươi lại bằng bích ngọc.
12 Ta sẽ dùng hồng ngọc xây tường ngươi,
dùng ngọc lóng lánh nạm cửa,
dùng ngọc quí bọc vách ngoài của ngươi.
13 Tất cả con cái ngươi sẽ được CHÚA dạy dỗ,
chúng sẽ hưởng hòa bình.
14 Ta sẽ dùng sự công bình xây dựng ngươi.
Ngươi sẽ không bị kẻ khác làm hại,

nên không có gì phải sợ hãi.
Không gì khiến ngươi lo sợ.
15 Ta sẽ không sai ai đến tấn công ngươi,
ngươi sẽ đánh bại kẻ muốn tấn công mình.

16 “Nầy, ta làm ra người thợ rèn. Người quạt
cho lửa nóng hơn, để chế ra dụng cụ mình cần.
Cũng vậy ta làm ra kẻ hủy diệt để hủy diệt.
17 Cho nên không có vũ khí nào chống lại ngươi
có thể thắng ngươi được. Ngươi sẽ chứng tỏ
rằng những kẻ tố cáo ngươi là quấy. Đó là những
điều tốt lành§ mà kẻ tôi tớ ta hưởng.” CHÚA
phán vậy.

55

Chỉ một mình Thượng Đế mới ban thức ăn thật cho con người

1 CHÚA phán, “Hỡi những ai khát hãy đến mà
uống.
Những kẻ không tiền, hãy đến mua thức ăn.
Hãy đến mua rượu và sữa mà không cần tiền,
không phải trả gì.
2 Sao các ngươi trả tiền mua món không phải
thức ăn?
Sao các ngươi làm lụng
để lấy vật không thỏa mãn mình?
Hãy nghe ta cho kỹ rồi ngươi sẽ ăn vật tốt lành;
linh hồn ngươi sẽ vui hưởng cao lương mỹ
vị.
3 Hãy đến nghe ta;

§ **54:17:** ***điều tốt lành*** Hay “chiến thắng.”

hãy nghe ta để được sống.
Ta sẽ lập một giao ước với các ngươi,
một giao ước bền vững đời đời.
Ta sẽ ban tình yêu bền chặt của ta cho Đa-vít.
4 Ta sẽ khiến Đa-vít làm chứng nhân
về quyền năng ta cho các dân tộc,
lập người làm lãnh đạo và chỉ huy nhiều dân.

5 Ngươi sẽ gọi những dân ngươi chưa hề biết.
Các dân chưa biết ngươi
sẽ chạy đến cùng ngươi
vì ta là CHÚA, Thượng Đế ngươi,
vì Đấng Thánh của Ít-ra-en là Đấng tôn trọng ngươi.”
6 Cho nên hãy tìm kiếm CHÚA trước khi quá trễ;
hãy kêu xin Ngài trong khi Ngài ở gần.
7 Kẻ ác hãy thôi làm ác,
hãy trừ bỏ những tư tưởng xấu.
Hãy trở về cùng CHÚA để Ngài tỏ lòng từ bi đối với họ.
Hãy đến cùng Thượng Đế chúng ta,
vì Ngài giàu lòng tha thứ.

Loài người không thể hiểu được Thượng Đế

8 CHÚA phán, “Tư tưởng ta không như tư tưởng các ngươi.
Đường lối các ngươi chẳng phải đường lối ta.
9 Vì các từng trời cao hơn đất bao nhiêu,

thì đường lối ta cũng cao hơn đường lối các ngươi
và tư tưởng ta cũng cao hơn tư tưởng các ngươi bấy nhiêu.

10 Như mưa và tuyết từ trời rơi xuống
không trở lại cho đến khi đã thấm nhuần đất.
Khiến cho cây cỏ đâm chồi nẩy lộc,
tạo ra hạt giống cho nông gia
và bánh cho dân chúng.
11 Lời ta phán cũng vậy.
Chúng sẽ không trở về với ta mà vô dụng,
mà sẽ hoàn thành việc ta muốn,
và thực hiện điều ta sai khiến chúng.
12 Cho nên các ngươi sẽ ra đi vui mừng
và được dẫn đi trong hoà bình.
Núi đồi sẽ ca hát trước mặt các ngươi,
Cây cối trong đồng sẽ vỗ tay.
13 Cây tùng sẽ mọc lên thay cho gai gốc.
Cây sim sẽ mọc thế chỗ cỏ dại.
Chúng sẽ làm dấu hiệu về lời hứa CHÚA,
một dấu hiệu đời đời về lòng nhân từ
và quyền năng của Ngài, không bao giờ bị tiêu diệt.”

56

Các dân sẽ vâng phục Chúa

1 CHÚA phán như sau: “Hãy ban công lý cho mọi người, hãy làm điều phải, vì sự giải cứu của

ta sẽ mau đến với ngươi. Mọi người sẽ sớm biết
điều ta làm là đúng.
2 Ai vâng giữ luật lệ về ngày Sa-bát sẽ được
phước, và kẻ không làm ác sẽ lãnh phúc lành."

3 Người ngoại quốc nhập cùng CHÚA không
nên nói, "CHÚA sẽ không chấp nhận tôi chung
với dân Ngài." Người hoạn không nên nói, "Tôi
chỉ là cây khô, không thể có con."

4 Đây là điều CHÚA phán: "Người hoạn cũng
phải vâng giữ luật lệ về ngày Sa-bát làm điều ta
muốn và giữ giao ước* ta.
5 Nếu họ làm như thế, ta sẽ khiến tên họ được
ghi nhớ mãi mãi trong đền thờ và vách của đền
thờ ta. Điều đó còn tốt hơn là con cái. Ta sẽ lưu
danh họ đời đời, không bao giờ bị quên lãng†.

6 Người ngoại quốc sẽ nhập chung với CHÚA
để thờ phụng và yêu mến Ngài, phục vụ Ngài,
để giữ luật lệ ngày Sa-bát, và giữ giao ước ta.
7 Ta sẽ mang các dân nầy đến núi thánh ta và
cho họ niềm vui trong nhà cầu nguyện của ta.
Những của lễ và sinh tế họ đặt trên bàn thờ ta
sẽ làm hài lòng ta, vì đền thờ ta sẽ được gọi là
nhà cầu nguyện cho muôn dân."

---

* **56:4:** ***giao ước*** Thường dùng để chỉ giao ước mà Thượng Đế lập với Ít-ra-en qua Mô-se. (Xem từ ngữ "giao ước" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.) Ở đây rất có thể nghĩa là giao ước của Ê-sai 55:3. † **56:5:** ***không bao giờ bị quên lãng*** Hay "không bao giờ bị cắt đứt khỏi dân chúng." Từ ngữ "cắt đứt" có nghĩa là buộc người ấy phải lìa xa gia đình, đất ruộng, và dân tộc Ít-ra-en của mình.

8 CHÚA là Thượng Đế phán, tức Đấng qui tụ
dân Ít-ra-en là dân đã bị đày ra khỏi xứ mình:
"Ta sẽ mang các dân khác nhập chung với
những dân đã được gom về."

Những lãnh tụ dân Ít-ra-en
rất gian ác

9 Hỡi tất cả các thú vật trong đồng,
hỡi tất cả các muông thú trong rừng,
hãy đến ăn.
10 Các lính canh‡ bị mù loà;
chúng không biết mình đang làm gì.
Tất cả đều như chó câm không biết sủa.
Chúng nằm xuống và chiêm bao,
chỉ thích ngủ thôi.
11 Chúng như chó đói không bao giờ biết no.
Chúng như kẻ chăn chiên không biết mình
làm gì.
Tất cả đều đi theo lối riêng;
chỉ muốn thỏa mãn bản thân mình.
12 Chúng bảo, "Hãy cùng đến uống rượu;
hãy uống say sưa.
Ngày mai cũng như ngày hôm nay,
hoặc có thể còn tuyệt hơn nữa."

57

Dân Ít-ra-en không theo Thượng Đế

1 Những người đạo đức qua đời,
nhưng không ai để ý.

‡ **56:10:** ***lính canh*** Nguyên văn, "người tiên kiến," một danh từ xưa để mô tả các nhà tiên tri.

Những dân trung thành với Thượng Đế đã bị cất đi,
nhưng không ai hiểu nguyên do tại sao.

Họ được cất đi vì thời kỳ khó khăn sắp đến.
2 Nhưng hòa bình cũng đến nữa.
Những kẻ tin cậy Thượng Đế
sẽ tìm được sự an nghỉ trong cái chết.

3 “Hỡi các thuật sĩ, hãy đến đây!
Hỡi các ngươi là con trai của gái điếm
và những kẻ ngoại tình,
cùng những kẻ dự phần vào việc gian dâm,
hãy đến đây!
4 Các ngươi chế diễu ai?
Các ngươi sỉ nhục ai?
Các ngươi thè lưỡi ra chọc ghẹo ai?*
Các ngươi là dòng dõi phản nghịch và dối trá.
5 Các ngươi hành lạc dưới mỗi cây xanh
để thờ lạy thần các ngươi.
Các ngươi giết con cái mình dưới hố
và dâng chúng nó dưới hố, giữa các tảng đá.
6 Ngươi nhận lấy các tảng đá láng bóng dưới hố cho mình.
Ngươi đổ của lễ uống trên các thần đó
để thờ phụng chúng,
Ngươi dâng của lễ chay cho chúng.

---

* **57:4:** ***Các ngươi thè lưỡi ra chọc ghẹo ai?*** Đây có thể ám chỉ thần Bên thường có hình dạng nhăn mặt và thè lưỡi ra.

Làm như thế mà các ngươi mong ta tỏ lòng
từ bi với ngươi sao?
7 Ngươi dọn giường mình trên mỗi đồi núi†,
rồi dâng sinh tế ở những nơi đó.
8 Ngươi giấu các thần tượng mình
bên sau cánh cửa‡ và cột cửa.
Ngươi lìa bỏ ta,
và tự lột trần truồng mình.
Ngươi kéo tấm khăn trải giường rồi trèo lên
giường.
Ngươi trao thân mình cho chúng§,
và ngươi thích nhìn thấy thân thể trần
truồng* của chúng.
9 Ngươi đổ đầu và xức nước hoa
dọn mình cho Mô-léc.
Ngươi đã sai sứ đến các nơi xa xôi;
đến nỗi ngươi sai họ đến chỗ người chết ở†.
10 Ngươi chán ngấy những chuyện đó,
nhưng ngươi không chịu chấm dứt.
Ngươi tìm được sức mới,
nên ngươi không chịu dừng.
11 Ngươi sợ ai mà phải nói dối với ta?

---

† **57:7:** ***mỗi đồi núi*** Dân chúng thờ các thần giả ở những nơi ấy. Họ tin rằng các thần đó có thể cho họ trúng mùa và đông con. ‡ **57:8:** ***cánh cửa*** Hay "khung cửa." Dân Ít-ra-en phải treo một vật gì trên cánh cửa để nhắc họ nhớ đến Thượng Đế. Xem Phục 6:9. § **57:8:** ***trao thân mình cho chúng*** Hay "lập giao ước với chúng." * **57:8:** ***thân thể trần truồng*** Đây là một lối chơi chữ. Tiếng Hê-bơ-rơ cũng có nghĩa là "ký ức, vật kỷ niệm," như trong Ê-sai 56:5. † **57:9:** ***ngươi sai họ ... người chết ở*** Hay "Thậm chí ngươi sai họ xuống Sê-ôn (âm phủ)."

Ngươi không còn nhớ ta,
cũng chẳng thèm suy nghĩ đến ta.
Từ lâu nay ta im lặng.
Có phải vì vậy mà ngươi không sợ ta chăng?
12 Ta sẽ cho ngươi biết cái ‘nhân từ’
trong hành vi của ngươi,
những điều không ích lợi gì cho ngươi.
13 Khi ngươi kêu cứu,
thì hãy để các thần mà ngươi gom góp
đến giúp ngươi đi.
Gió sẽ thổi bay chúng nó;
Một luồng gió thoảng cũng đủ mang chúng nó đi.
Nhưng ai trông cậy ta sẽ được hưởng đất đai,
và làm chủ núi thánh ta.”

Chúa sẽ giải cứu dân Ngài

14 Có kẻ bảo, “Hãy đắp đường!
Hãy làm đường! Chuẩn bị lối đi!
Hãy dọn đường thật sạch cho dân ta đi.”

15 Lý do như sau:
Thượng Đế là Đấng Thánh và sống đời đời.
Ngài được tôn cao.
Ngài phán, “Ta ngự ở một nơi cao và thánh,
nhưng ta sống cùng với những kẻ buồn bã
và khiêm tốn.
Ta ban sự sống mới cho những kẻ khiêm tốn
và những kẻ có tâm hồn tan vỡ.
16 Ta sẽ không truy tố các ngươi đến đời đời,
cũng sẽ không giận đến mãi mãi,
vì nếu thế mạng sống con người sẽ suy yếu.

Loài người do ta dựng nên sẽ chết.
17 Ta nổi giận vì chúng kiếm tiền kiểu bất lương,
Ta trừng phạt chúng và tức giận quay mặt khỏi chúng.
Nhưng chúng tiếp tục làm ác.
18 Ta đã thấy điều chúng làm
nhưng ta sẽ chữa lành chúng.
Ta sẽ hướng dẫn, an ủi chúng
cùng những kẻ than khóc chúng.
Mọi người sẽ ca ngợi ta.
19 Ta sẽ ban hoà bình,
một nền hòa bình chân chính
cho những kẻ ở xa và gần,
ta sẽ chữa lành chúng,” CHÚA phán vậy.

20 Nhưng kẻ ác giống như biển động, không
thể an nghỉ, các lượn sóng nó chỉ mang rác rưởi
và bùn dơ.
21 Thượng Đế của ta phán, “Kẻ ác sẽ không
bao giờ có bình an.”

58

Tôn kính Thượng Đế cách nào

1 CHÚA phán, “Hãy la lớn lên, đừng im lặng.
Hãy kêu lớn lên như kèn.
Hãy cho dân ta biết điều họ đã làm
nghịch lại Thượng Đế mình;
Hãy nói cho nhà Gia-cốp biết tội lỗi họ.
2 Hằng ngày họ đến tìm kiếm ta
muốn học hỏi đường lối ta.
Họ hành động như một dân biết làm điều phải,

biết vâng theo mệnh lệnh của Thượng Đế
mình.
Họ xin ta phân xử công bằng cho họ.
Họ muốn Thượng Đế ở gần mình.

3 Họ bảo, ‘Chúng tôi có những ngày cữ ăn đặc
biệt để tôn kính Ngài, nhưng Ngài không thấy.
Chúng tôi đã hạ mình xuống để tôn kính Ngài,
nhưng Ngài không để ý.’ ”

Nhưng CHÚA phán, “Trong những ngày đó các
ngươi chỉ muốn làm vừa lòng mình, các ngươi
áp bức người làm công.
4 Trong những ngày đặc biệt khi cữ ăn, ngươi
cãi vã và đánh nhau. Ngươi không thể làm như
thế mà tin rằng lời cầu nguyện của mình sẽ được
nghe trên thiên đàng.
5 Ta không cần ngày đặc biệt như thế. Đó
không phải là cách ăn năn mà ta muốn dân ta
làm. Ta không muốn họ chỉ cúi đầu vâng dạ
như cây non và mặc vải sô, nằm trong tro để tỏ
dấu buồn rầu. Đó là điều ngươi làm trong ngày
ngươi cữ ăn, nhưng đó có phải là điều CHÚA
muốn không?

6 Ta sẽ cho ngươi biết về ngày đặc biệt mà ta
muốn: Hãy giải thoát kẻ bị cầm tù bất công cởi
trói cho họ. Hãy trả tự do cho những kẻ ngươi
đối xử bất công và giải thoát những người làm
xâu.
7 Hãy san sẻ thức ăn với kẻ đói, mang những
kẻ nghèo khổ, vô gia cư về nhà mình. Hãy mặc

cho kẻ không áo quần, và đừng từ chối không
giúp đỡ thân quyến mình,
8 thì ánh sáng ngươi sẽ chiếu như ánh bình
minh, và vết thương ngươi sẽ lành lặn mau
chóng. Thượng Đế ngươi sẽ đi trước ngươi, và
vinh hiển CHÚA sẽ bảo vệ phía sau ngươi.
9 Khi ngươi kêu thì CHÚA sẽ đáp lời. Ngươi kêu
lớn Ngài sẽ đáp, ‘Có ta đây.’

Nếu ngươi đừng bắt kẻ khác làm xâu, nếu
ngươi thôi tố cáo hay nói xấu lẫn nhau*,
10 nếu ngươi ban thức ăn cho người đói và
chăm sóc những kẻ gặp khốn khó thì ánh sáng
ngươi sẽ chiếu trong tối tăm, và ngươi sẽ chiếu
sáng như ánh mặt trời giữa trưa.
11 CHÚA sẽ luôn luôn hướng dẫn ngươi. Ngài
sẽ thỏa mãn nhu cầu ngươi trong đất khô và ban
sức mạnh cho xương cốt ngươi. Ngươi sẽ như
vườn đủ nước, như suối không bao giờ cạn.
12 Ngươi sẽ xây dựng lại các thành cũ hiện
đang đổ nát, sẽ dựng lại nền chúng. Ngươi sẽ
nổi danh sửa chữa những nơi hư hỏng và tái
thiết đường sá cùng nhà cửa.
13 Ngươi phải vâng giữ luật lệ của Thượng Đế
về ngày Sa-bát không tìm cách làm vừa lòng
mình trong ngày thánh đó. Ngươi hãy gọi ngày
Sa-bát là ngày vui mừng và tôn kính ngày đó
như ngày thánh của CHÚA. Ngươi phải tôn trọng

* **58:9:** ***nếu ngươi … lẫn nhau*** Nguyên văn, “chỉ ngón tay,”
một hình thức nguyền rủa hay tố cáo người khác.

ngày đó bằng cách cữ làm điều mình thích,
kiêng nói điều mình muốn nói trong ngày đó
14 thì ngươi sẽ tìm được niềm vui trong CHÚA.
Ta sẽ mang ngươi đến những núi cao nhất, cho
ngươi ăn hoa quả của đất mà ta đã cấp cho tổ
tiên ngươi là Gia-cốp.” CHÚA phán vậy.

59

Kẻ ác hãy ăn năn

1 Quyền năng CHÚA đủ giải cứu ngươi. Ngài
có thể nghe ngươi khi ngươi kêu cầu.
2 Nhưng chính điều ác ngươi phân cách ngươi
khỏi Thượng Đế mình. Tội lỗi ngươi khiến Ngài
quay mặt khỏi ngươi, để không nghe ngươi nữa.
3 Tay ngươi đã giết kẻ khác, ngón tay ngươi đã
làm bậy. Môi miệng ngươi nói dối, và lưỡi ngươi
nói điều ác.
4 Người nầy thưa kiện người khác một cách
bất công, không ai nói thật khi trình bày phần
mình. Ai nấy đặt điều tố cáo nhau bằng lời giả
dối. Chúng gây chuyện và tạo ra thêm điều ác.
5 Chúng ấp điều ác như ấp trứng rắn độc. Ai
ăn nhằm một trong các trứng đó sẽ chết, còn
nếu ai đập trứng đó thì một con rắn độc sẽ chui
ra.
Chúng nói dối như thể dệt mạng nhện.
6 Mạng nhện chúng nó dệt không thể dùng
may áo quần; không thể dùng mạng đó để che
thân được.
Những việc chúng làm là ác, chúng dùng tay
mình để hại người khác.

7 Chúng hăng hái chạy làm điều ác, và sẵn
sàng giết hại người vô tội. Chúng chỉ tơ tưởng
điều ác. Nơi nào chúng đặt chân đến cũng gây
hư hại và hủy phá.
8 Chúng không biết sống hòa bình là gì, trong
đời chúng không biết làm điều phải. Chúng bất
lương. Những ai sống như chúng sẽ không bao
giờ có hòa bình.

Tội lỗi của Ít-ra-en
mang đến khốn đốn

9 Lẽ phải cách xa chúng; sự công chính đã biến
mất.
Chúng ta chờ đợi ánh sáng nhưng chỉ thấy
bóng tối.
Chúng ta mong ánh sáng chói lọi nhưng chỉ thấy
mù mịt.
10 Chúng ta như người mù lần mò theo vách
tường,
dò dẫm như không có mắt.
Giữa ánh nắng ban ngày
mà chúng ta vấp ngã như thể ban đêm,
như người chết giữa những kẻ mạnh khoẻ,
11 Chúng ta gầm gừ như gấu,
gù gù than vãn như bồ câu.
Chúng ta tìm công lý nhưng chẳng thấy đâu,
mong được cứu nhưng sự cứu rỗi lánh xa.
12 Chúng ta đã phạm nhiều lỗi lầm đối với
Thượng Đế;
tội lỗi chúng ta chứng tỏ chúng ta sai quấy.
Chúng ta biết mình đã nghịch lại Thượng Đế;
chúng ta biết những việc ác mình làm:

13 tức phạm tội và gạt bỏ CHÚA,
quay khỏi Thượng Đế mình,
âm mưu hại người khác và bất vâng phục Thượng Đế,
âm mưu và nói dối.
14 Cho nên chúng ta đã xua đuổi công lý,
không cho lẽ phải đến gần.
Nơi phố chợ không thấy nói đến sự thật;
điều thanh liêm không được phép đặt chân vào thành.
15 Không ai thấy chân lý đâu cả,
và ai không chịu làm điều ác thì bị tấn công.

CHÚA nhìn và không thấy công lý đâu,
nên Ngài rất bất bình.
16 Ngài không tìm được ai để giúp dân chúng,
và hết sức sửng sốt vì không thấy ai giúp đỡ.
Nên Ngài dùng quyền năng mình để giải cứu dân chúng;
sự công chính của Ngài ban thêm sức cho Ngài.
17 Ngài dùng sự công chính bảo vệ mình như áo giáp.
Ngài đội mũ sắt cứu rỗi trên đầu.
Mặc áo quần của sự trừng phạt
và quấn mình trong chiếc áo của tình yêu sâu đậm* của Ngài.

* **59:17:** ***tình yêu sâu đậm*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì từ ngữ nầy mô tả những tình cảm mãnh liệt trong con người như yêu, ghét, giận, sốt sắng, hay ganh tị.

18 CHÚA sẽ báo trả kẻ thù Ngài về những điều chúng làm.
Tỏ cơn thịnh nộ Ngài đối với những kẻ chống nghịch;
trừng phạt những dân cư ở xa cho đáng tội chúng.
19 Rồi dân từ phương Tây sẽ kinh hãi CHÚA,
và dân phương Đông sẽ tôn trọng vinh hiển Ngài.
CHÚA sẽ đến mau chóng như sông chảy cuồn cuộn,
được đưa đẩy bằng hơi thở† của CHÚA.
20 "Rồi một Đấng Cứu Rỗi‡ sẽ đến Xi-ôn§
để cứu dân Gia-cốp là những kẻ đã quay khỏi tội lỗi,"
CHÚA phán vậy.

21 CHÚA phán, "Đây là giao ước của ta đối với dân nầy: Thần linh và lời phán của ta ban cho các ngươi sẽ không bao giờ rời bỏ ngươi, con cái và dòng dõi ngươi."

60

Giê-ru-sa-lem sẽ rất cao trọng

† **59:19:** ***hơi thở*** Hay "thần linh" hoặc "gió." ‡ **59:20:** ***Đấng Cứu Rỗi*** Người giải thoát người khác ra khỏi cảnh nợ nần, khó khăn. § **59:20:** ***Xi-ôn*** Vùng Đông Nam của ngọn núi nơi thành Giê-ru-sa-lem được xây lên. Từ ngữ nầy đôi khi ám chỉ Giê-ru-sa-lem, nơi dân CHÚA ở hoặc ám chỉ đền thờ.

1 “Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy đứng lên và chiếu sáng*,
vì vinh hiển ngươi đã đến,
và vinh quang CHÚA chiếu trên ngươi.
2 Hiện nay bóng tối che phủ đất;
bóng tối dày đặc bao trùm dân cư nó.
Nhưng CHÚA chiếu sáng ngươi,
và dân chúng sẽ thấy vinh hiển bao quanh ngươi.
3 Các dân sẽ đến với ánh sáng ngươi;
các vua sẽ đến với ánh bình minh của ngươi.
4 Hãy nhìn quanh ngươi.
Dân chúng đang tụ họp và đến cùng ngươi.
Các con trai ngươi đang từ xa đến,
và các con gái ngươi cùng đến với chúng.

5 Khi ngươi nhìn thấy chúng, ngươi sẽ mừng rỡ;
ngươi sẽ thích thú và hớn hở,
vì của cải các dân bên kia biển sẽ được trao cho ngươi;
sự giàu có của các dân tộc sẽ đến cùng ngươi.
6 Các bầy lạc đà sẽ phủ khắp xứ ngươi,
các lạc đà con từ Mi-đi-an và Ê-pha.
Dân chúng từ Sê-ba đến mang vàng và trầm hương,
họ sẽ ca ngợi CHÚA.
7 Các bầy chiên từ Kê-đa sẽ được ban cho ngươi;

* **60:1:** ***Hỡi Giê-ru-sa-lem, ... chiếu sáng*** Hay “Hỡi Giê-ru-sa-lem, ánh sáng ta, hãy thức dậy.”

bầy chiên từ Nê-bai-giốt sẽ được mang đến
cho ngươi.
Chúng sẽ làm sinh tế đẹp lòng ta trên bàn thờ
ta,
và ta sẽ khiến cho đền thờ ta vốn xinh đẹp
càng thêm xinh đẹp.
8 Dân chúng sẽ trở về cùng ngươi như đám mây,
như bồ câu bay về tổ.
9 Dân chúng từ các xứ xa xôi đang chờ đợi ta.
Các thương thuyền lớn sẽ đến trước,
chở các con cái ngươi về từ các xứ xa xôi,
mang bạc vàng theo chúng.
Để tôn kính CHÚA là Thượng Đế ngươi,
tức Đấng Thánh của Ít-ra-en,
Đấng làm những điều kỳ diệu cho ngươi.
10 Hỡi Giê-ru-sa-lem, người ngoại quốc sẽ xây lại
tường ngươi,
các vua chúng sẽ phục vụ ngươi.

Trước đây khi ta giận,
ta đã làm tổn thương ngươi,
Nhưng nay ta muốn tỏ lòng nhân từ cùng ngươi
và an ủi ngươi.
11 Các cổng ngươi sẽ luôn luôn mở rộng;
dù ngày hay đêm không bao giờ đóng
để cho các dân mang của cải đến cho ngươi,
và các vua chúng sẽ được dẫn đến cùng
ngươi.
12 Dân nào hay nước nào không phục vụ ngươi
sẽ bị tiêu diệt;
bị tàn phá hoàn toàn.

13 Các cây cối quí báu của Li-băng sẽ được ban cho ngươi:
cây thông, cây tùng, và cây bách.
Ngươi sẽ dùng chúng để xây đền thờ đẹp đẽ† của ta,
và ta sẽ ban vinh dự cho nơi nầy là nơi làm bệ chân ta.
14 Người nào đã từng làm hại ngươi sẽ cúi đầu trước mặt ngươi;
kẻ ghét ngươi sẽ phủ phục dưới chân ngươi.
Chúng sẽ gọi ngươi là Thành của CHÚA,
tức Xi-ôn, thành của Đấng Thánh của Ít-ra-en.

15 Trước đây ngươi bị ghét và hoang phế
không ai thèm qua lại.
Nhưng từ nay về sau
ta sẽ khiến ngươi trở nên nổi danh;
Ngươi sẽ là nơi hạnh phúc đời đời.
16 Ngươi sẽ nhận được những gì mình cần
từ các dân và các vua của chúng,
như đứa bé bú sữa mẹ nó.
Rồi ngươi sẽ biết rằng ta,
CHÚA Đấng giải cứu ngươi.
Ngươi sẽ biết rằng Đấng Toàn Năng
của Gia-cốp bảo vệ ngươi.

17 Ta sẽ mang cho ngươi vàng thay vì đồng,
bạc thay vì sắt, đồng thay vì gỗ, sắt thay vì đá.

† **60:13:** ***đền thờ đẹp đẽ*** Hay “nơi thánh.”

Ta sẽ biến sự trừng phạt ngươi ra hòa bình,
và ngươi sẽ được lẽ phải cai trị.
18 Trong xứ ngươi sẽ không có sự bạo ngược nữa;
xứ ngươi sẽ không bị tàn hại hay hủy diệt.
Ngươi sẽ gọi tường lũy ngươi là Cứu rỗi
và gọi cổng là Ca ngợi.

19 Ngươi sẽ không cần mặt trời ban ngày
và ánh trăng ban đêm nữa,
vì CHÚA sẽ làm ánh sáng đời đời cho ngươi,
và Thượng Đế sẽ là vinh hiển ngươi.
20 Mặt trời sẽ không bao giờ lặn,
mặt trăng sẽ không bao giờ bị mờ tối,
vì CHÚA sẽ làm ánh sáng đời đời cho ngươi,
và thời gian sầu thảm của ngươi sẽ chấm dứt.

21 Tất cả dân cư ngươi sẽ làm theo lẽ phải.
Họ sẽ hưởng được đất đời đời.
Họ sẽ như cây non ta trồng trong vườn ta‡,
Là kỳ công của tay ta để tỏ ra sự cao cả ta.
22 Gia đình nhỏ nhất sẽ lớn thành hàng ngàn người.
Kẻ thấp kém nhất trong ngươi
cũng sẽ trở thành một dân tộc hùng cường.
Ta là CHÚA, và đến kỳ,
ta sẽ khiến những điều nầy xảy ra nhanh chóng.”

‡ **60:21:** ***Họ sẽ như … vườn ta*** Hay “Họ là cây non mà chính tay ta trồng để chứng tỏ sự cao cả của ta.”

61

Lời phán của Chúa về sự tự do

1 CHÚA đã đặt thần linh Ngài trong ta, vì Ngài
đã chỉ định ta rao tin mừng cho kẻ nghèo. Ngài
sai ta đi an ủi những kẻ có tâm hồn tan vỡ, để
loan tin giải phóng cho những kẻ bị cầm tù, để
báo cho họ biết rằng họ đã được tự do.
2 Ngài sai ta loan báo thời kỳ CHÚA sẽ tỏ lòng
nhân từ Ngài lúc Ngài sẽ trừng phạt kẻ ác. Ngài
sai ta đến an ủi kẻ buồn rầu
3 và giúp người sầu thảm trong Giê-ru-sa-lem.
Ta sẽ đội mão triều cho họ thay vì tro, và xức
dầu vui mừng thay vì sầu thảm, và mặc cho họ
sự ca ngợi thay vì lòng buồn bực. Rồi họ sẽ được
gọi là Cây Nhân Từ, cây được CHÚA trồng để tỏ
sự cao cả Ngài.
4 Họ sẽ xây lại nơi đổ nát và phục hồi lại những
nơi bị tiêu hủy xưa kia. Họ sẽ tái thiết những
thành bị điêu tàn những nơi bị tiêu hủy quá lâu.
5 Hỡi dân ta, các kẻ thù ngươi sẽ chăn chiên cho
ngươi. Con cái chúng sẽ chăm sóc đồng ruộng
và vườn nho ngươi.
6 Ngươi sẽ được gọi là thầy tế lễ của CHÚA; là
đầy tớ của Thượng Đế chúng ta. Ngươi sẽ hưởng
giàu sang từ các dân trên đất, và ngươi sẽ kiêu
hãnh vì các của cải giàu sang đó.
7 Thay vì xấu hổ, dân ta sẽ nhận được của cải
gấp hai. Thay vì hổ nhục, họ sẽ vui mừng vì
nhận được của cải đó. Họ sẽ nhận được gấp đôi
phần đất để niềm vui họ kéo dài mãi mãi.

8 “Ta, CHÚA, yêu công lý. Ta ghét trộm cắp và
mọi điều sai quấy. Ta sẽ rất công bình và ban
cho dân ta điều thuộc về họ, và sẽ lập giao ước
với họ, giao ước đời đời.
9 Các dân sẽ biết con cái của dân ta, con cái của
họ sẽ được các dân biết đến. Ai nhìn thấy chúng
cũng sẽ biết rằng chúng là dân được CHÚA ban
phước.”

Tôi tớ của Thượng Đế
mang sự Cứu Rỗi đến

10 CHÚA khiến ta vui mừng;
và linh hồn ta hớn hở trong Thượng Đế ta.
Ngài đã mặc cho ta quần áo cứu rỗi và áo dài
công chính,
như chàng rể ăn mặc cho lễ cưới mình,
như nàng dâu trang sức bằng châu báu.
11 Đất khiến cây cối mọc lên,
vườn khiến hột nẩy mầm.
Cũng vậy CHÚA là Thượng Đế
sẽ khiến sự công chính và sự ca ngợi đến từ
các dân.

62

Giê-ru-sa-lem mới

1 Vì ta yêu núi Xi-ôn nên ta sẽ nói luôn về nó;
vì cớ Giê-ru-sa-lem
cho nên ta sẽ không bao giờ ngưng nói
cho đến khi sự công chính* nó tỏa sáng rực rỡ,

* **62:1:** ***sự công chính*** Hay “chiến thắng.”

đến khi sự cứu rỗi nó rực lên như ánh lửa.
2 Hỡi Giê-ru-sa-lem, các dân sẽ thấy sự nhân từ ngươi,
các vua sẽ thấy vinh hiển ngươi.
Ngươi sẽ mang một tên mới,
do chính Thượng Đế ban cho.
3 Ngươi sẽ như mão triều xinh đẹp trong tay Chúa,
như mão triều của vua trong tay Thượng Đế.
4 Ngươi sẽ không còn bị gọi là
dân bị Thượng Đế ruồng bỏ,
xứ ngươi cũng không còn bị gọi là đất bị Thượng Đế hủy diệt.
Ngươi sẽ được gọi là Dân được Thượng Đế Yêu mến,
xứ ngươi sẽ được gọi là Cô Dâu của Thượng Đế,
vì CHÚA yêu ngươi.
Xứ ngươi sẽ thuộc về Ngài†
như cô dâu thuộc về chồng mình.
5 Như thanh niên cưới thiếu nữ,
Thượng Đế, Đấng nâng đỡ ngươi sẽ cưới ngươi‡.
Chồng vui mừng về vợ mới mình ra sao,
Thượng Đế cũng sẽ vui mừng về ngươi như thế.

6 Hỡi Giê-ru-sa-lem, ta đã đặt lính canh

† **62:4:** ***Xứ ngươi ... về Ngài*** Hay "Ngài sẽ cưới đất ngươi." Đây là một lối chơi chữ. Câu nầy cũng có nghĩa "Ngài sẽ làm chủ đất." ‡ **62:5:** ***Đấng nâng đỡ ... cưới ngươi*** Hay "Đất của ngươi sẽ thuộc về con cái ngươi."

trên tường thành để trông chừng.

Ngày đêm họ không được im lặng.
Các ngươi là những kẻ nhắc nhở CHÚA
về nhu cầu mình trong khi cầu nguyện
đừng bao giờ im lặng.
7 Hãy tiếp tục cầu nguyện
cho đến khi Ngài tái thiết Giê-ru-sa-lem,
và khiến nó trở nên một thành mà muôn dân ca ngợi.

8 CHÚA đã hứa, và dùng quyền năng mình giữ lời hứa đó.
Ngài phán,
"Ta sẽ không bao giờ ban ngũ cốc của ngươi làm thực phẩm cho kẻ thù ngươi.
Cũng sẽ không để kẻ thù ngươi
uống rượu mới do tay ngươi làm.
9 Ai thu góp thực phẩm sẽ ăn nó,
người đó sẽ ca ngợi CHÚA.
Ai hái nho sẽ uống rượu
trong sảnh đường của đền thờ ta."

10 Hãy đi qua, qua các cổng!
Hãy dọn đường cho dân ta.
Hãy đắp, hãy đắp đường!
Hãy dọn sạch đá khỏi đường cái.
Hãy giương cờ lên làm dấu hiệu cho dân ta.

11 CHÚA phán cùng dân chúng các xứ xa xôi:
"Hãy bảo dân Xi-ôn,

‘Nầy, Cứu Chúa ngươi đang đến.
Ngài mang phần thưởng cho ngươi;
và thù lao theo Ngài.’ ”

12 Dân Ngài sẽ được gọi là Dân Thánh,
Dân Được Cứu của CHÚA.
Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là:
Thành Thượng Đế Muốn,
Thành được Ngài Ngự.

63

Chúa xét xử dân Ngài

1 Người đang đến từ Ê-đôm, từ thành Bốt-ra,
mặc áo quần đỏ rực là ai?
Ai ăn mặc áo quần sang trọng
và đi tới hiên ngang cùng với quyền năng mình?
Ngài phán, “Ta nói ra lẽ phải.
Ta có quyền cứu ngươi.”

2 Có người hỏi, “Sao áo quần ngươi đỏ tươi
như thể ngươi đã dẫm lên trái nho làm rượu?”

3 Ngài đáp, “Chỉ một mình ta dẫm lên bàn ép rượu,
không ai trong các dân giúp ta.
Ta nổi giận và dẫm lên các dân,
và chà đạp họ trong cơn giận ta.
Máu* vấy lên quần áo ta,

* **63:3:** ***Máu*** Hay “nước nho.”

làm hoen ố y phục ta.
4 Ta đã chọn một thời điểm để báo thù,
và ta mang sự giải cứu đến với ta.
5 Ta nhìn quanh nhưng không thấy ai đến giúp ta.
Ta sửng sốt vì không ai yểm trợ ta.
Cho nên ta dùng quyền năng mình để giải cứu dân ta;
sự tức giận ta yểm trợ ta.
6 Trong khi ta nổi giận,
ta dẫm lên các dân.
Trong cơn giận ta trừng phạt họ,
đổ máu họ xuống đất.”

Lòng nhân từ Chúa đối cùng dân Ngài

7 Tôi sẽ thuật lại lòng nhân từ CHÚA
và ca ngợi Ngài về những việc Ngài làm.
Tôi sẽ ca ngợi CHÚA về những việc tốt lành Ngài làm cho chúng ta
và lòng nhân từ Ngài đối cùng dân Ít-ra-en.
Ngài đã tỏ lòng từ bi lớn lao cho chúng ta
và rất nhân từ đối với chúng ta.
8 Ngài phán, “Đây là dân ta;
con cái ta sẽ không nói dối với ta.”
Nên Ngài giải cứu chúng.
9 Khi chúng bị khốn khổ,
Ngài cũng chịu khốn khổ.
Ngài sai thiên sứ đến giải cứu chúng.
Vì lòng yêu thương và nhân từ,
Ngài giải cứu chúng.
Từ lâu Ngài đã nâng đỡ và bồng ẵm chúng.

10 Nhưng chúng chống nghịch Ngài
làm buồn Thánh Linh Ngài.
Nên Ngài trở thành thù nghịch chúng, và đánh
lại chúng.

11 Nhưng rồi dân Ngài nhớ lại chuyện xưa,
thuở mà Mô-se và dân Ít-ra-en ở với Ngài.
CHÚA, Đấng đã mang dân mình qua biển cả,
cùng với các cấp lãnh đạo của dân chúng
đâu rồi?
Đấng đặt Thánh Linh ở giữa họ,
12 nắm tay phải dắt Mô-se,
bằng quyền năng kỳ diệu,
rẽ nước ra trước mặt họ
để nổi danh mãi mãi,
13 là Đấng đã dẫn dân chúng qua nước sâu đâu
rồi?
Như ngựa đi qua sa mạc,
dân chúng không bị vấp ngã.
14 Như trâu bò đi xuống thung lũng,
Thần Linh của CHÚA ban cho dân chúng
một nơi an nghỉ.
Lạy CHÚA, đó là cách Ngài dẫn dắt dân Ngài,
vì thế mà Ngài nổi danh lạ lùng.

Lời cầu xin Thượng Đế
giúp đỡ dân Ngài

15 Lạy Chúa, xin hãy từ trời nhìn xuống,
xin hãy nhìn chúng tôi từ nơi ở cao cả
và thánh khiết của Ngài trên trời.

Tình yêu lớn lao† và quyền năng Ngài đâu rồi?
Sao CHÚA cất tình yêu
và lòng từ bi Ngài khỏi chúng tôi?
16 Ngài là cha chúng tôi.
Áp-ra-ham không biết chúng tôi là con cháu người,
còn Ít-ra-en cũng không nhận ra chúng tôi.
Lạy Chúa, Ngài là cha chúng tôi.
Ngài được gọi là "Đấng từ xưa nay vẫn giải cứu chúng tôi."
17 Lạy CHÚA, sao Ngài khiến chúng tôi
đi lầm lạc khỏi đường lối Ngài?
Sao Ngài làm cho chúng tôi ương ngạnh đến nỗi chúng tôi không tôn kính Ngài?
Vì cớ chúng tôi xin hãy trở lại cùng chúng tôi,
kẻ tôi tớ CHÚA thuộc về Ngài.
18 Dân Ngài có được đất đai trong một thời gian,
rồi bây giờ kẻ thù đến chà đạp nơi thánh Ngài.
19 Chúng tôi trở thành như dân chưa hề được Ngài cai trị,
như những kẻ chưa hề mang danh Ngài.

64

1 Xin hãy xé các từng trời và ngự xuống đất
để núi non rung chuyển trước mặt Ngài.
2 Như lửa đốt nhánh cây,

† **63:15:** ***Tình yêu lớn lao*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ nầy dùng để mô tả những tình cảm mạnh mẽ trong con người như yêu, ghét, giận, sốt sắng, hay ganh tị.

như lửa nấu sôi nước,
xin hãy cho các kẻ thù biết Ngài là ai.
Rồi các dân sẽ run sợ khi nhìn thấy Ngài.
3 Ngài đã làm nhiều việc diệu kỳ chúng tôi không
ngờ tới.
Ngài ngự xuống thì núi non liền rung chuyển
trước mặt Ngài.
4 Xưa nay chưa hề ai nghe một Thượng Đế nào
giống như Ngài.
Chưa hề ai thấy một Thượng Đế nào khác
ngoài Ngài,
là Đấng giúp đỡ người tin cậy Ngài.

5 Ngài giúp người thích làm điều thiện,
giúp người nhớ lại cách Ngài muốn họ sống.
Nhưng Ngài nổi giận vì chúng tôi phạm tội*.
Trong một thời gian lâu chúng tôi đã bất
vâng phục,
cho nên làm sao chúng tôi được giải cứu?
6 Tất cả chúng tôi bị nhớp nhúa vì tội lỗi.
Những việc lành chúng tôi như áo dơ.
Tất cả chúng tôi như lá cây khô,
tội lỗi chúng tôi như gió thổi mang chúng tôi
đi.
7 Không ai thờ phụng Ngài
hay nài xin Ngài giúp chúng tôi.
Vì Ngài đã quay mặt khỏi chúng tôi
và để cho tội lỗi tiêu diệt chúng tôi.
8 Nhưng lạy CHÚA, Ngài là cha chúng tôi.

* **64:5:** ***Nhưng Ngài ... phạm tội*** Hay “Nhưng Ngài nổi giận cùng chúng tôi và chúng tôi phạm tội.”

Chúng tôi như đất sét, Ngài là thợ gốm;
Tay Ngài đã tạo nên chúng tôi.
9 Lạy CHÚA, xin đừng mãi nổi giận cùng chúng tôi;
xin đừng ghi nhớ tội lỗi chúng tôi đến đời đời.
Xin hãy đoái đến chúng tôi,
vì chúng tôi là dân sự Ngài.
10 Các thành thánh của Ngài bị hoang vắng như sa mạc.
Xi-ôn như đồng hoang;
Giê-ru-sa-lem bị tiêu diệt.
11 Tổ tiên chúng tôi thờ phụng Ngài
trong đền thờ thánh của chúng tôi,
nhưng nay nó đã bị lửa thiêu đốt,
mọi vật quí của chúng tôi đã bị tiêu hủy.
12 Khi Ngài nhìn thấy những điều nầy,
mà Ngài vẫn không chịu cứu giúp chúng tôi sao?
Lạy CHÚA, Ngài sẽ im lặng
và trừng phạt chúng tôi mãi sao?

65

Mọi người sẽ học biết về Thượng Đế

1 CHÚA phán, "Ta đã tỏ mình cho những người
không tìm kiếm ta. Những kẻ không xin ta cứu
giúp thì đã tìm được ta. Ta phán, 'Ta đây. Ta
đây,' cùng một dân không cầu nguyện cùng ta.
2 Suốt ngày ta chịu đựng một dân chống
nghịch ta, nhưng lối sống của chúng không tốt
đẹp; chúng hành động theo ý muốn mình.

3 Ngay trước mặt ta chúng vẫn làm những điều
chọc giận ta. Chúng dâng sinh tế cho các thần
ngay trong vườn mình*, và đốt hương trên các
bàn thờ bằng gạch.
4 Chúng ngồi giữa mồ mả và suốt đêm ngồi chờ
người chết lên tiếng. Chúng ăn thịt heo, và nồi
niêu chúng đầy thịt không tinh sạch.
5 Nhưng chúng bảo kẻ khác, 'Hãy xê ra, đừng
đến gần ta. Ta quá thánh khiết so với ngươi.'
Dân nầy như khói trong lỗ mũi ta. Như lửa cháy
mãi, chúng cứ chọc giận ta hoài.

Ít-ra-en phải bị trừng phạt

6 Nầy, việc đó đã được ghi tại đây trước mặt ta.
Ta sẽ không im lặng; ta sẽ đền đáp ngươi đúng
mức. Ta sẽ trừng phạt ngươi về điều ngươi làm.
7 Ta sẽ trừng phạt ngươi vì tội lỗi ngươi và tội
lỗi của tổ tiên ngươi," CHÚA phán vậy. "Chúng
đốt hương cho các thần trên núi và làm nhục ta
trên các đồi núi đó. Cho nên ta sẽ trừng phạt
chúng cho xứng với tội lỗi chúng làm."
8 CHÚA phán như sau: "Khi trái nho còn nước,
người ta bảo 'Đừng ném bỏ, vì còn dùng được.' "
Cho nên ta cũng sẽ đối với các đầy tớ như vậy:
Ta sẽ không hoàn toàn tiêu diệt chúng.
9 Ta sẽ để lại một số con cái của Gia-cốp, và
một số người trong Giu-đa sẽ nhận núi của ta.
Ta sẽ chọn dân sống ở đó; các đầy tớ ta sẽ định
cư nơi đó.

---

* **65:3:** ***vườn mình*** Vườn mà người ta thờ các thầy giả.

10 Rồi Bình nguyên Sa-rôn sẽ làm đồng cỏ cho
gia súc, và Thung lũng A-cô† sẽ là nơi cho các
bầy gia súc nghỉ ngơi. Chúng sẽ là nơi dành cho
những kẻ muốn theo ta.
11 “Nhưng riêng về phần các ngươi là những
kẻ đã lìa bỏ CHÚA, những kẻ đã quên núi thánh
ta‡, những kẻ thờ thần May Mắn, những kẻ giữ
lễ cho thần Định Mạng.§
12 Chính ta định phần số cho ngươi, ta sẽ dùng
gươm trừng phạt ngươi. Tất cả các ngươi đều
sẽ bị giết, vì khi ta kêu các ngươi không thèm
trả lời. Ta nói nhưng các ngươi không thèm
nghe. Các ngươi làm điều ác và làm những việc
ta ghét.”

13 Nên CHÚA phán như sau:
“Các đầy tớ ta sẽ ăn,
nhưng các ngươi là những kẻ gian ác sẽ đói.
Các đầy tớ ta sẽ uống,
nhưng các ngươi là những kẻ gian ác sẽ
khát.
Các đầy tớ ta sẽ vui mừng,
nhưng các ngươi là những kẻ gian ác sẽ bị
hổ nhục.
14 Các đầy tớ ta sẽ reo vui,

† **65:10:** ***Thung lũng A-cô*** Thung lũng nầy nằm cách thành Giê-ru-sa-lem khoảng mười sáu cây số về phía Bắc. ‡ **65:11:** ***núi thánh ta*** Tức núi Xi-ôn là đỉnh núi mà thành Giê-ru-sa-lem được xây. § **65:11:** ***May Mắn ... Định Mạng*** Hai thần giả. Dân chúng cho rằng hai thần nầy điều khiển tương lai của họ.

nhưng các ngươi sẽ kêu la vì đau đớn*.
Các ngươi sẽ kêu khóc thảm thiết
vì tinh thần ngươi tan vỡ.
15 Tên các ngươi sẽ là vật nguyền rủa cho đầy tớ ta,
CHÚA sẽ giết các ngươi.
Nhưng Ngài sẽ gọi đầy tớ Ngài bằng một tên khác.
16 Dân cư trong xứ sẽ xin được phước
họ sẽ cầu xin phước lành từ Thượng Đế thành tín.
Còn dân trong xứ hứa nguyện
sẽ nhân danh Thượng Đế thành tín mà hứa nguyện,
vì những khốn khổ xưa kia
sẽ không còn được ai nhớ tới nữa.
Ta sẽ cất những khốn khổ đó đi khỏi các ngươi.

Thời kỳ mới sắp đến

17 Nầy ta sẽ lập một trời mới và đất mới,
dân chúng sẽ không nhớ những việc đã qua
hay suy nghĩ đến những việc đó nữa.
18 Dân ta sẽ vui vẻ muôn đời
vì những điều ta làm.
Ta sẽ làm cho Giê-ru-sa-lem đầy tiếng vui mừng,
Ta sẽ khiến dân cư thành đó trở nên một niềm hớn hở.

19 Ta sẽ vui về Giê-ru-sa-lem

* **65:14:** ***Các đầy tớ ... đau đớn*** Nguyên văn, “Các đầy tớ ta sẽ vui mừng vì lòng hớn hở, còn các ngươi sẽ kêu khóc vì lòng đau đớn.”

và hớn hở cùng với dân ta.
Trong thành đó người ta sẽ không còn nghe
tiếng kêu khóc và thảm sầu nữa.
20 Trong thành đó sẽ không còn hài nhi chết non.
Cùng sẽ không có người già nào mà không
sống lâu.
Ai sống đến trăm tuổi vẫn xem như còn trẻ,
Còn ai qua đời trước trăm tuổi
được xem như là kẻ có tội.

21 Trong thành đó ai cất nhà sẽ được ở trong đó.
Ai trồng vườn nho sẽ được ăn trái.
22 Không còn có cảnh kẻ cất nhà mà người khác
ở.
Không còn có cảnh người trồng vườn mà kẻ
khác ăn trái.
Dân ta sẽ sống lâu, như cây cối.
Dân chọn lựa của ta sẽ sống ở đó
và vui hưởng điều mình làm ra.
23 Họ sẽ không còn làm việc không công.
Cũng sẽ không còn sinh con chết non.
Tất cả dân ta đều sẽ được CHÚA ban phước;
con cái họ cũng được phước.
24 Trước khi họ xin, ta sẽ ban cho họ điều họ cần,
ta sẽ giúp đỡ khi họ xin ta.
25 Chó sói và sư tử sẽ ăn cùng nhau bình yên,
Sư tử sẽ ăn cỏ khô như bò,
và rắn trên đất sẽ không làm hại ai.
Chúng sẽ không cắn giết nhau,
trên tất cả các núi thánh ta," CHÚA phán
vậy.

66

Chúa sẽ xét xử các dân

1 CHÚA phán như sau:
“Trời là ngôi ta, đất là bệ chân ta.
Cho nên các ngươi định cất nhà cho ta sao?
Ta cần chỗ nghỉ ngơi sao?
2 Tay ta làm ra mọi vật.
Mọi vật có được là do ta làm ra,” CHÚA phán vậy.
“Hãy bảo dân nầy rằng:
Ta thích những kẻ khiêm nhường,
ăn năn và kẻ kính sợ mệnh lệnh ta.
3 Có kẻ giết bò đực làm sinh tế cho ta
nhưng cũng hà hiếp người khác.
Chúng giết chiên cừu làm sinh tế
và bẻ cổ chó.
Chúng dâng của lễ chay cho ta
nhưng cũng dâng huyết heo* cho ta.
Chúng dâng hương giống
nhưng cũng bái lạy thần tượng.
Chúng chọn đường lối riêng cho mình,
yêu thích những thần tượng gớm ghiếc.
4 Nên ta sẽ chọn lựa sự trừng phạt chúng,
sự trừng phạt mà chúng e sợ nhất.
Vì khi ta kêu chúng không thèm chú ý.
Khi ta nói, chúng không thèm nghe.
Chúng làm điều ác;
Chúng thích làm điều ta ghét.”

---

* **66:3:** ***chó … heo*** Thượng Đế không muốn chó và heo dùng làm của lễ dâng lên cho Ngài.

5 Hỡi các ngươi là kẻ vâng theo lời CHÚA,
hãy lắng tai nghe lời Ngài phán:
“Anh em ngươi ghét ngươi
và chống báng ngươi vì ngươi theo ta.
Anh em ngươi nói,
‘Hãy tôn kính CHÚA để chúng ta thấy ngươi
vui mừng,’
Nhưng chúng sẽ bị trừng phạt.

Sự trừng phạt và sự thành lập
một dân tộc mới

6 Hãy nghe tiếng kêu la từ thành; nghe tiếng
ồn ào từ đền thờ. Đó là CHÚA đang trừng phạt
kẻ thù Ngài, giáng trừng phạt tương xứng cho
chúng.
7 Đàn bà sinh con trước khi đau đẻ; và đứa con
trai lọt lòng mẹ trước khi chuyển bụng.
8 Chưa bao giờ ai nghe chuyện như thế; cũng
chưa ai thấy chuyện đó xảy ra. Cũng vậy, chưa
ai thấy một quốc gia khởi đầu trong một ngày;
chưa ai thấy một tân quốc gia bắt đầu trong chốc
lát. Nhưng Giê-ru-sa-lem sẽ sinh con, khi vừa
cảm thấy chuyển bụng.
9 Cũng vậy, ta sẽ không gây ra chuyển bụng
mà không sinh sản ra một điều gì mới lạ,” CHÚA
phán vậy. “Nếu ta gây chuyển bụng cho ngươi,
ta sẽ không ngăn chặn ngươi sinh ra một dân tộc
mới,” Thượng Đế ngươi phán.

10 “Hỡi Giê-ru-sa-lem hãy vui mừng lên.
Tất cả những ai yêu Giê-ru-sa-lem hãy hớn
hở.

Những ai đau buồn vì Giê-ru-sa-lem
hãy mừng rỡ với nó.
11 Các ngươi sẽ được an ủi từ nó và mãn nguyện,
như đứa bé nằm bên vú mẹ.
Ngươi sẽ bú say sưa từ đó.”

12 CHÚA phán như sau:
“Ta sẽ ban hoà bình chảy đến cho nó như sông.
Của cải các dân tộc sẽ đến với nó
như sông dâng tràn bờ.
Các ngươi sẽ như em bé được cho bú
và được bồng ẵm trong tay ta
và nhún nhảy trên đầu gối ta.
13 Ta sẽ an ủi ngươi như người mẹ an ủi con mình.
Các ngươi sẽ được an ủi trong Giê-ru-sa-lem.”
14 Khi thấy những điều đó, ngươi sẽ vui mừng,
ngươi sẽ mọc mạnh lên như cỏ.
Đầy tớ CHÚA sẽ thấy quyền năng Ngài,
nhưng kẻ thù Ngài sẽ thấy cơn thịnh nộ Ngài.

15 Kìa CHÚA đến với đám lửa và quân xa Ngài
đến trong đám bụi mù. Ngài sẽ dùng cơn giận
trừng phạt các dân đó; Ngài sẽ trừng phạt chúng
bằng đám lửa.
16 CHÚA sẽ dùng lửa phân xử dân chúng, và
dùng gươm mình tiêu diệt nhiều người; Ngài sẽ
giết vô số người.

17 “Các dân nầy dọn mình ra thánh và tinh
sạch để đi bái lạy các thần mình trong vườn†.
Chúng xếp hàng đi vào các vườn tược, chúng ăn
thịt heo, thịt chuột, và những vật đáng ghê tởm.
Nhưng tất cả đều sẽ cùng nhau bị tiêu diệt,”
CHÚA phán vậy.

18 “Ta biết tư tưởng và hành vi chúng rất độc
ác, nên ta đến để trừng phạt chúng. Ta sẽ tập
họp mọi dân, mọi người. Chúng sẽ đến và thấy
vinh hiển ta.

19 Ta sẽ đánh dấu trên một số người, và ta sẽ sai
một số người đã được cứu đến cùng các dân: Ta-
rê-si, Ly-bi‡, Lút§ (dân bắn cung giỏi), Tu-banh*,
Hi-lạp, và các xứ xa xăm. Các dân nầy chưa bao
giờ nghe những điều ta làm hay thấy vinh hiển
ta. Cho nên những người đã được cứu sẽ nói cho
họ biết vinh hiển ta.

20 Rồi họ sẽ mang các đồng bào Ít-ra-en ngươi
từ các dân đến núi thánh ta† ở Giê-ru-sa-lem.
Các đồng bào Ít-ra-en ngươi sẽ đến bằng ngựa,
lừa, lạc đà và xe cộ cùng xe ngựa có mui. Họ sẽ
như của lễ chay mà người ta đem đến đền thờ
đựng trong hũ sạch,” CHÚA phán vậy.

---

† **66:17:** ***vườn*** Đây là những vườn đặc biệt, nơi người ta thờ thần giả. ‡ **66:19:** ***Ly-bi*** Một quốc gia Bắc Phi, nằm về phía Tây của Ai-cập. § **66:19:** ***Lút*** Quốc gia nầy bây giờ có lẽ là một vùng phía Tây của Thổ-nhĩ-kỳ. * **66:19:** ***Tu-banh*** Quốc gia nầy bây giờ có lẽ là một vùng phía Đông của Thổ-nhĩ-kỳ. † **66:20:** ***núi thánh ta*** Tức núi Xi-ôn, ngọn núi mà thành Giê-ru-sa-lem được xây lên.

21 “Ta sẽ chọn một số người trong vòng họ để
làm thầy tế lễ và người Lê-vi,” CHÚA phán vậy.

Trời mới và đất mới

22 CHÚA phán “Ta sẽ làm trời mới và đất mới
còn mãi mãi. Cũng vậy, tên tuổi ngươi và con cái
các ngươi sẽ luôn luôn ở với ta.
23 Ai nấy đều sẽ đến thờ phụng ta vào mỗi
ngày Sa-bát và ngày Trăng Mới.
24 Chúng sẽ đi ra và nhìn thấy các xác chết của
những kẻ phạm tội nghịch ta. Dòi bọ ăn chúng
nó sẽ không bao giờ chết và lửa thiêu chúng nó
sẽ không bao giờ tắt. Mọi người đều ghê tởm khi
nhìn thấy những xác chết ấy.”

ccx

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Verson of the Holy Bible in Vietnamese
Verson de lecture facile de la Sainte Bible en vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền nầy có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 31 Aug 2023
b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab